Vụ Bí Ẩn Con Két Cà Lăm

Table of Contents

# Vụ Bí Ẩn Con Két Cà Lăm

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu**Đúng! Đây là lần thứ hai tôi giới thiệu Ba Thám Tử Trẻ. Tôi tưởng là mọi chuyện sẽ kết thúc sau cuộc phiêu lưu ở Lâu đài kinh hoàng, nhưng hình như không thể nào bỏ ba cậu này được. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/vu-bi-an-con-ket-ca-lam*

## 1. Mở Đầu

Đúng! Đây là lần thứ hai tôi giới thiệu Ba Thám Tử Trẻ. Tôi tưởng là mọi chuyện sẽ kết thúc sau cuộc phiêu lưu ở Lâu đài kinh hoàng, nhưng hình như không thể nào bỏ ba cậu này được.

Những cậu tự xưng là Ba Thám Tử Trẻ tên thật là Bob Andy, Peter Crentch và Hannibal Jones. Ba cậu sống tại thành phố nhỏ bé Rocky, ven bờ Thái Bình Dương, cách Holywood vài kilômét.

Bob tóc vàng, nhỏ bé. Cậu rất ham học, nhưng cũng ham thích phiêu lưu.

Peter, tóc nâu, cao lớn, thân hình thể thao, dễ bị căng thẳng khi phải đối phó với một mối nguy hiểm dồn dập; nhưng cơ bắp của cậu thì chịu đựng được tất cả.

Hannibal Jones... Có quá nhiều điều cần nói về Hannibal, tôi chỉ nói phần chính. Hannibal Jones thì mập và thường làm cho bộ mặt cậu hết sức ngớ ngẩn. Có thể nói rằng vẻ bề ngoài này dễ đánh lừa chúng ta. Ngay từ bé, cậu đã xứng với cái tên Mập Thù Lù, mà một số bạn vẫn dùng để chọc tức cậu, khiến cậu rất bực bội. Nói chung, Hannibal (bạn bè thường gọi là Babal) rất ghét ai chế giễu.

Qua một kỳ thi có thưởng, Babal đã được quyền sử dụng (trong ba mươi ngày) một chiếc xe Rolls tuyệt đẹp mạ vàng có tài xế. Do có thể đi lại tùy ý, Babal đã quyết định thành lập một nhóm điều tra, cùng với hai người bạn của mình. "Điều tra đủ loại", đó là chương trình hành động của nhóm.

Ba Thám Tử Trẻ lấy trụ sở hoạt động là Thiên Đường Đồ Cổ, một kho đồ đạc linh tinh rộng lớn của ông bà Jones - Hannibal gọi bằng chú Titus và thím Mathilda và sống với chú thím từ lúc cha mẹ mất.

Đấy. Về phần mình, tôi đã làm xong việc. Nếu các bạn quan tâm nhiều hơn với Ba Thám Tử Trẻ, thì các bạn cứ đọc tiếp

## 2. ⬘cứu Với⬝

"CỨU VỚI!... Cứu với!..."

Mỗi khi nghe tiếng kêu phát ra từ ngôi nhà lụp xụp, Peter cảm thấy rợn xương sống. Sau đó, không còn tiếng la nữa, chỉ có một âm thanh òng ọc kỳ lạ tắt dần. Cũng không kém khủng khiếp.

Peter, một cậu thiếu niên cao lớn tóc nâu, đang quỳ bên cạnh một cây cọ dừa quan sát lối đi rải sỏi dẫn vào căn nhà.

Phía bên kia lối đi, Hannibal Jones đang cố che giấu thân hình đồ sộ của mình sau mấy lùm cây.

Hai cậu chờ đợi những tiếng động mới. Nhưng không có gì hết. Ngôi nhà cũ kỹ nằm giữa khu vườn bị bỏ hoang vẫn im lặng.

- Babal ơi - Peter thì thầm. Tiếng la đó, là của đàn ông hay đàn bà vậy?

Hannibal lắc đầu.

- Mình cũng không biết nữa - Hannibal trả lời. Có thể không phải đàn ông, cũng không phải đàn bà.

- Không phải đàn ông, cũng không phải đàn bà à? Peter lặp lại và nuốt nước bọt một cách khó khăn.

"Chắc chắn không phải là trẻ em, vậy thì sinh vật bí ẩn nào có thể kêu như thế?" - Peter nghĩ mình không nên xem xét câu hỏi này quá chi tiết.

Hai cậu vẫn chờ đợi. Nắng ngày hè rất oi bức.

Ngôi nhà cũ nát kia là của ông Malcom Fentriss, diễn viên danh tiếng chuyên đóng các vở kịch của Shakespeare, đã về hưu từ lâu. Ông Fentriss là bạn của ông Alfred Hicthcock lừng danh. Ông này đã báo cho Ba Thám Tử Trẻ biết rằng cựu diễn viên kịch đang muốn tìm lại con két mà ông ấy rất quý. Nên hai cậu đến đề nghị giúp đỡ ông Fentriss tìm ra con chim mất tích.

- Úi chà! Peter kêu nhỏ. Một chú két bị mất tích, mình cứ tưởng đây sẽ là một vụ dễ làm chứ. Thế đấy! Tụi mình vừa mới đến đây là đã nghe những tiếng kêu khủng khiếp. Hy vọng bọn mình không bị lôi kéo vào một vụ điều tra giống như ở Lâu đài kinh hoàng.

- Mình nghĩ rằng khởi đầu như thế này thật là đầy hứa hẹn - Hannibal đáp. Ta hãy tiến lại gần xem có thể cứu kẻ đang gặp nguy hay không.

- Mình không muốn đến gần chút nào - Peter trả lời. Nhà này trông y hệt như lâu đài của Con Yêu Râu Xanh.

- So sánh rất hay - Hannibal bình luận. Cậu nhớ nói với Bob để Bob ghi vào hồ sơ lưu trữ.

Bob là chàng thám tử trẻ thứ ba trong nhóm. Bob phụ trách về lưu trữ và nghiên cứu.

Hannibal Jones thận trọng tiến tới giữa các lùm cây, mà không làm cho một cái lá, một cành hoa nào động đậy. Phía bên kia lối đi, Peter đang miễn cưỡng làm theo bạn. Hai cậu đến được cách ngôi nhà còn khoảng ba mươi mét, thì đột nhiên Peter cảm thấy cổ chân mình bị nắm lại, rồi ngã úp mặt xuống đất. Peter càng giãy giụa, bàn tay vô hình càng xiết chặt hơn. Cậu khiếp sợ tột độ, vì cậu đang chúi mũi dưới đất và không thể nhìn thấy kẻ tấn công mình.

- Babal ơi! Chàng thám tử trẻ thở hổn hển. Mình bị bắt rồi!

Tuy có vòng eo khá lớn, nhưng Hannibal cũng khá nhanh nhẹn. Peter chưa nói xong là Hannibal đã nhảy phóng qua lối đi.

- Cái gì vậy? Peter ấp úng. Có phải con trăn co khít không? Ở trong khu vườn cái gì cũng có thể có cả!

Hannibal ra vẻ nghiêm trang:

- Can đảm lên Peter à. Cậu đã bị bắt bởi một mẩu vitis vinifera hết sức hung dữ.

- Cứu mình với, Babal à! Cậu đừng đề cái con vitis gì đó ăn thịt mình.

- Mình có con dao. Mình hứa mình sẽ làm điều mà sức người có thể làm được để cứu cậu.

Hannibal rút con dao tám lưỡi ra khỏi túi, sau đó cầm lấy chân của Peter. Sau vài nhát dao, Peter cảm thấy vòng xiết lỏng đi. Cậu tự do đứng dậy và quay lại. Phía sau lưng Peter, Hannibal đang khép lưỡi dao lại. Một dây nho bị chặt đứt đang nằm dưới đất.

- Cậu bị mắc chân trong cái dây leo này đây, mà tiếng Latin gọi là vitis vinifera, Hannibal giải thích, cậu càng kéo chân về phía trước, thì nó càng kéo cậu về phía sau. Có thể nói là cả hai ở thế cân sức, và cả hai đều cư xử ngu ngốc như nhau. Cây nho do nó tối dạ, còn cậu thì lại để cho nỗi hoảng hốt cản trở suy nghĩ của mình.

Hannibal thường nói chuyện bằng những lời nói phức tạp, và Peter đã quen như vậy.

- Đúng - Peter thừa nhận, mình đã hoảng sợ. Chắc là do mấy tiếng la làm mình căng thẳng thần kinh.

- Sự hoảng hốt, Hannibal nói tiếp, còn nguy hiểm hơn chính mối nguy hiểm. Nỗi hoảng hốt hủy hoại nơi con người tất cả mọi... Aaaaa!

Rõ ràng Hannibal đã quyết định giới thiệu về điều mà cậu gọi là nỗi hoảng hốt. các triệu chứng của sự khiếp sợ đột ngột hiện trên nét mặt của Hannibal. Hannibal tái mặt, cặp mắt mở lớn. Cậu há miệng thật to và dường như đang nhìn vào một vật khủng khiếp nào đó nằm sau lưng Peter.

- Cậu thật sự là một diễn viên tuyệt vời, Babal à, Peter nhận xét. Mình chưa bao giờ thấy ai bắt chước sự hoảng sợ giỏi như cậu. Mà cậu còn... còn...

Peter vừa nói vừa quay lưng lại. Cậu chợt nín thở nhìn cái mà Hannibal đã thấy từ nãy giờ.

Một người đàn ông to mập đang đứng cách hai cậu ba bước, tay cầm một khẩu súng to.

- Vào nhà, người đàn ông mập vừa ra lệnh vừa huơ khẩu súng. Các cậu sẽ giải thích cho tôi nghe xem các cậu đang âm mưu cái gì ở đây. Tiến lên, bước!

Cổ họng khô khốc và chân bước không vững, Peter và Hannibal leo lên lối đi về hướng căn nhà dường như sắp đổ.

- Tôi khuyên các cậu đừng có chạy trốn - người đàn ông cảnh cáo. Các cậu sẽ hối hận đấy.

- Peter ơi, đừng thử chạy trốn - Hannibal nói nhỏ với với Peter. Đó là điều tệ hại nhất bọn mình có thể làm. Ta phải giải thích với ông Fentriss rằng ta đến đây với ý định tốt.

- Muốn chạy trốn - Peter đáp, thì phải có chân. Đôi chân mình như bông gòn vậy đó, ít nhất là trong lúc này.

- Giờ các cậu hãy mở cửa và bước vào - người đàn ông nói. Xin báo trước rằng ngón tay tôi đang đặt trên cò súng và phản xạ tôi rất tốt. Khi đã vào, các cậu hãy quẹo sang phải. Các cậu bước vào phòng khách, rồi ngồi xuống chiếc ghế ở cuối phòng.

Hannibal xoay tay cầm. Cánh cửa chậm chạp mở ra, để lộ một tiền sảnh tối om.

Peter tập trung hết lòng can đảm. Hai cậu bước vào, quẹo sang phải và đến một căn phòng rộng lớn, đầy sách báo rải trên bộ đồ cổ. Sát bức tường cuối phòng, có mấy chiếc ghế cao bằng da.

Người đàn ông bước theo sau, hài lòng nhìn hai cậu bé. Ông thổi vào nòng súng, y như để làm sạch những hạt bụi có thể cản đường bay của viên đạn.

- Bây giờ - ông tuyên bố, việc hay nhất mà các cậu có thể làm, là giải thích cho tôi nghe tại sao các cậu đã lén lút lẻn vào vườn tôi.

- Chúng cháu định đến thăm chú, thưa chú Fentriss, Hannibal trả lời. Chú biết không...

- Thăm tôi! Vì vậy mà các cậu lẻn đi giữa hàng cọ y như kẻ trộm sao?

- Tụi cháu nghe có người kêu cứu - Peter thừa nhận. Do vậy mà tụi cháu thận trọng tiến lên.

- Ha! Ha! Người đàn ông mập nói. Bộ các cậu nghe người kêu cứu à?

- Thưa chú Fentriss - Hannibal nói tiếp, vấn đề là như thế này: chú Alfred Hitchcock giới thiệu chúng cháu đến đây, chú ấy nói rằng chú đã bị mất một con két. Vì chúng cháu là thám tử, nên chúng cháu đến để giúp chú tìm lại con két đó.

Hannibal cho tay vào túi lấy ra một danh thiếp mà ba cậu đã tự làm lấy.

Ba Thám Tử Trẻ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones

Thám tử phó: Peter Crench

Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Hannibal Jones là cháu! Thám tử trưởng tự giới thiệu. Còn đây là trợ lý của cháu, Peter Crench.

- Hừm! Người đàn ông vừa kêu vừa xem danh thiếp. Ba chấm hỏi này nghĩa là sao? Nghĩa là các cậu nghi ngờ khả năng của chính mình hả?

- Dấu chấm hỏi - Hannibal giải thích một cách thông thái - tượng trưng cho những vụ bí ẩn cần phải làm sáng tỏ. Mà làm sáng tỏ các vụ bí ẩn là nghề của chúng cháu. Do vậy mà dấu chấm hỏi là biểu tượng của Ba Thám Tử Trẻ.

- Tôi hiểu, tôi hiểu - ông Frentriss vừa nói vừa nhét danh thiếp vào túi áo. Thế các cậu đến đây để điều tra về vụ con két của tôi bị mất hả?

Ông mỉm cười. Tâm trạng của Peter phấn khởi hẳn lên, nhưng không được bao lâu.

- Câu chuyện hay quá! Nhưng rất tiếc là tôi không tin. Các cậu trông cũng dễ thương, ba mẹ các cậu sẽ rất thương tiếc các cậu.

Không chút vội vàng, ông Fentriss rút một điếu xì gà, nhét giữa hai hàm răng. Sau đó ông đưa súng lên, rồi bấm cò...

Có tiếng kêu cắc. Một ngọn lửa xanh bắn ra từ nòng súng và người đàn ông đưa súng lên để châm điếu thuốc. Ông hút một hơi dài, tắt lửa rồi đặt súng lên bàn.

Úi chà! Peter nghĩ. Đó chỉ là cái bật lửa vô hại mà thôi!

Máu của Peter, dường như đã đông cứng, bắt đầu tuần hoàn trở lại.

- Chúc mừng các cậu - ông Fentriss vui vẻ nói. Các cậu đã xuất sắc vượt qua kỳ thi nhỏ của tôi. Tôi hy vọng làm các cậu sợ, nhưng các cậu đã không hoảng hốt. Cho phép tôi bắt tay các cậu nhé.

Ông bóp gần nát tay hai thám tử, và kêu hai cậu rời khỏi hai cái ghế.

- Tôi sẽ điện thoại nói cho anh bạn Alfred rằng theo tôi các cậu hơn những cậu bé chơi trò làm thám tử nhiều. Các cậu có chất chuyên nghiệp trong máu.

- Nếu cháu hiểu đúng-- Hannibal nói với một vẻ ngoài bình tĩnh - ý chú nói là ông Alfred Hitchcock đã điện thoại báo trước cho chú rằng chúng cháu sẽ đến và chú đã quyết định thử thách chúng cháu à?

- Rất đúng, người đàn ông mập vừa nói vừa xoa tay. Anh Alfred có khuyên tôi chuẩn bị cho các cậu một bất ngờ theo kiểu riêng của mình. Nhưng tôi phải công nhận rằng các cậu đã xử sự thật xuất sắc. Nhưng tôi rất tiếc là không có vụ bí ẩn nào để mời các cậu giúp giải quyết.

- Không có vụ bí ẩn nào à? Peter ngạc nhiên. Chí Hitchcock nói là chú đang buồn rầu vì bị mất con két!

- Nó đã về rồi, - ông Fentriss giải thích. Tôi quên không đóng cửa sổ, và sáng nay nó đã bay về. Con Shakespeare này thật, tôi đã hết sức lo lắng cho nó!

- Shakespeare à?

- Phải, tên nó là William Shakespeare, giống như nhà văn vĩ đại người Anh.

- Nhưng... còn tiếng kêu cứu? Peter hỏi. Tiếng kêu xuất phát từ nhà này mà.

- Tất nhiên! Tôi dạy cho Shakespeare đóng kịch, nó lao vào thanh ngang trên lồng và la: "Cứu với! Cứu với!"

- Chắc là trông buồn cười lắm - Hannibal nói. Chúng cháu có thể xem nó được không ạ?

- Rất tiếc - ông Fentriss nói - Shakespeare đang trong tình trạng quá kích động, nên tôi phải lấy vải trùm lồng của nó lại, để nó yên trong đó. Nếu mở ra, nó sẽ bị kích động trở lại.

- Vậy thí thôi, chú Fentriss à, - Hannibal thất vọng nói. Cháu rất tiếc là không có cuộc điều tra nào hết, nhưng cháu rất vui là chú đã tìm lại được con két quí.

- Cám ơn các cậu - người đàn ông trả lời. Tôi giữ danh thiếp của cậu. Vụ bí ẩn đầu tiên mà tôi gặp sẽ dành cho Ba Thám Tử Trẻ.

Ông Fentriss tiễn hai cậu ra đến cửa. Hannibal và Peter bước trên lối đi băng qua vườn.

- Thật không may, - Hannibal nhận xét. Vụ này có vẻ hấp dẫn quá: ngôi nhà đơn độc, tiếng kêu cứu, một người bí ẩn...

- Mình không cần những thứ đó - Peter lưu ý. Con két bị mất là đủ lắm rồi.

- Có thể cậu đúng - Hannibal nói, nhưng mình không tin lắm.

Hai cậu ra đến đường - con đường của một khu dân cư xưa của Hollywood, nơi phần lớn các ngôi nhà đều quá rộng lớn đến nỗi chủ nhân của nó không bảo quản nổi nên một số chỗ cũ kĩ như muốn sụp đổ đến nơi.

Một chiếc Rolls màu đen mạ vàng đang đậu bên lề đường: đó là chiếc xe mà Hannibal có quyền sử dụng trong suốt ba mươi ngày, nhờ trúng thưởng cuộc thi.

Hannibal gọi Warrington, chú tài xế người Anh.

- Đành phải về, chú Fentriss đã tìm lại được con két rồi.

Trong khi chú Warrington quay đầu xe, Hannibal nhìn khu vườn lần cuối cùng. Cây cối um tùm che giấu ngôi nhà.

- Peter à - Hannibal đột nhiên nói, cậu hãy quan sát thật kỹ những gì cậu nhìn thấy. Có điều bất thường.

- Cái gì cần phải quan sát? Khu vườn hả?

- Khu vườn, lối đi, tất cả quang cảnh. Mình có cảm giác có cái gì đó không khớp, nhưng mình không biết đó là gì.

Rồi Hannibal lấy ngón tay véo môi dưới, cậu hay làm như vậy khi phải suy nghĩ về một vấn đề hóc búa nào đó.

Peter cố gắng quan sát. Nhưng cậu nhận thấy không có gì bất thường cả.

- Mình không thấy gì đặc biệt hết - Peter thông báo.

Hannibal không nghe Peter nói. Bây giờ cậu đang nhìn qua kính hậu, vẫn véo mạnh môi dưới...

Xe chạy được một quãng đường, thì đột nhiên Hannibal quay lại.

- Chú Warrington ơi! Phải quay lại chỗ đó! Nhanh lên!

- Vậy thì ta quay lại, thưa cậu Hannibal - chú Warrington đáp và bắt đầu quay xe.

- Cậu bị làm sao thế hả Babal? Peter hỏi. Tại sao bọn mình lại phải trở lại chỗ đó thêm một lần nữa?

- Bởi vì mình đã tìm ra điều bất thường. Không có đường dây điện thoại nào đến nhà ông Fentriss cả.

- Không có đường dây điện thoại nào...?

Peter không rõ Hannibal muốn nói gì.

- Đúng. Có dây điện. Nhưng dây điện thoại thì không có. Mà ông Fentriss khẳng định là ông Alfred Hitchcock đã điện thoại báo cho ông ấy biết rằng chúng ta sẽ đến. Như vậy, ít nhất về điểm này, ông ấy nói dối. Và có lẽ về mấy điểm khác cũng vậy.

- Sao ông ấy lại bịa chuyện với bọn mình? Peter ngạc nhiên.

- Bởi vì ông ấy không phải là ông Fentriss, - Hannibal trả lời, người đàn ông mập kia chỉ là một tên giả danh, người mà chúng ta nghe kêu cứu chính là là ông Fentriss.

## 3. Con Két Cà Lăm

CHIẾC XE ROLLS to lớn chạy hết tốc độ. Chỉ còn cách một khu nhà, thì Peter và Hannibal nhìn thấy một chiếc xe nhỏ màu đen, xuất hiện từ lối đi và đang chạy về hướng ngược lại. Xe chạy ngang và hai thám tử vừa kịp nhìn thấy người lái. Đó là một người đàn ông to mập, đeo kính dày. Hai thám tử không thấy mặt ông vì đầu ông quay sang bên kia.

- Ông Fentriss! Peter kêu.

- Nói lại cho đúng, người tự xưng là ông Fentriss. Chú Warrington ơi, đừng để lạc ông ta. Ta hãy theo xem ông ta đi đâu.

- Vâng, thưa cậu Hannibal.

Chú tài xế đạp thắng và định quay đầu xe lại.

- Dù có bắt kịp được tên này, thì bọn mình có thể làm gì được? Bọn mình đâu có lý do gì để trách ông ấy. Mà có khi ông Fentriss thật lại đang cần đến sự cứu giúp.

Hannibal phân vân, lưỡng lự giữa ý muốn đi theo người đàn ông giả danh và ý muốn đi cứu nạn nhân.

- Cậu nói đúng - cuối cùng Hannibal quyết định. Trước hết phải xem ông Fentriss có bị thương không. Chú Warrington à, chú cứ chạy thẳng.

Chiếc Rolls nhanh chóng đến lối đi, nơi chiếc xe đen vừa ra, và rẽ vào đó. Sau khi chạy vòng qua ngôi nhà của ông Fentriss, xe dừng lại trước mặt sau của ngôi nhà.

- Peter ơi - Hannibal hỏi, cậu có để ý quan sát chiếc xe chạy ngang chúng ta không? Đó là loại xe gì nhỉ?

- Xe hiệu Ranger, loại xe đua, hai cửa, bảng số xe của bang California. Số xe tận cùng bằng 13, đó là tất cả những gì mình kịp nhìn thấy.

- Còn chú Warrington, chú có nhớ số xe không ạ?

- Rất tiếc, cậu Hannibal à. Tôi chỉ kịp nhìn thấy là nệm xe bằng da màu đỏ.

- Đây là một vài dữ kiện. Ta sẽ tìm lại chiếc xe và chủ nhân sau này. Bây giờ, ta hãy đi tìm ông Fentriss thật.

Hai cậu vừa mới bước xuống xe, thì một tiếng kêu mới lại vang lên.

"Cứu tôi với! Hãy giúp tôi, tôi sắp ch..."

Giọng nói nghe yếu ớt và rất nhỏ.

- Nhanh lên! Ông ấy sắp chết! Peter la lên.

Chỉ cần ba bước, Peter đến được cửa sau, mà trong lúc vội vã người đàn ông mập đã để mở. Hai thám tử bước vào, và khi mắt quen với bóng tối, hai thám tử nhìn thấy tiền sảnh quen thuộc.

- Hướng này đi rồi. Ta hãy thử hướng khác! Hannibal gợi ý.

Hai thám tử lao vào một phòng khách rộng lớn, có bộ đồ gỗ năng nề và cổ xưa.

"Ai đó?" một giọng nói khó nghe dường như xuất phát từ chậu cây đặt trước cửa sổ vang lên.

Peter chạy đến. Bên chậu cây, một người đàn ông ốm yếu và ngơ ngác đang nằm đó, tay chân bị trói. Miếng giẻ nhét trong miệng ông hầu như làm ông sắp nghẹt thở.

- Chú đừng lo, chú Fentriss à. Cháu sẽ cởi trói cho chú ngay đây, Peter nói.

Do "tù nhân" cũng tự tháo được một phần giẻ nhét miệng và các chỗ cột dây trói khá lỏng, nên hai thám tử tháo một cách dễ dàng. Vịn vào vai hai cậu thám tử, người đàn ông tội nghiệp khập khiễng bước đến đi-văng và nằm xuống đó.

- Cám ơn - ông nói khẽ. Một lát nữa tôi sẽ lấy lại sức thôi.

Hannibal, nét mặt trịnh trọng, ngồi xuống đối diện với ông Fentriss.

- Thưa chú, Hannibal nói, cháu nghĩ ta nên gọi cảnh sát.

Người đàn ông có vẻ không đồng tình với đề xuất này.

- Ồ! Không, ông nói. Mà tôi cũng không có điện thoại.

- Không sao. Chúng cháu có điện thoại trong xe.

- Không được - ông Fentriss nói và dùng cùi chỏ nâng người lên một ít để nhìn hai vị khách trẻ cho rõ. Nhưng các cậu là ai? Làm thế nào các cậu lại ở đây?

Hannibal trình danh thiếp và giải thích rằng ông Alfred Hitchcock giới thiệu đến.

- Anh Alfred tử tế quá - ông Fentriss nói.

- Chú có chắc là chú không muốn cháu gọi cảnh sát không ạ? Hannibal hỏi thêm lần nữa. Tất nhiên, về vụ con két bị mất, Ba Thám Tử Trẻ sẵn sàng phục vụ chú. Nhưng dù sao, chú cũng đã bị tấn công, bị trói...

- Tôi rất muốn hai cậu nhận vụ này - ông Fentriss trả lời. Tôi sẽ xử sự không đúng nếu không tin tưởng các cậu sau tất cả những gì các cậu đã làm giúp tôi. Còn cảnh sát... thì tôi có đến rồi, và khi tôi nài nỉ người ta giúp tôi tìm lại con két, thì người ta lại nói bóng nói gió rằng tôi bịa ra chuyện này để tự quảng cáo cho mình, bởi vì tôi là diễn viên kịch.

- Cháu hiểu, thưa chú - Hannibal nói. Người ta sẽ nghĩ chú đã tưởng tượng ra vụ tấn công và tự trói mình, để chú được báo chí nói đến.

- Đúng đấy, cậu à. Nên không được đến cảnh sát. Các cậu hãy hứa với tôi là các cậu sẽ làm việc một mình.

Hai thám tử hứa làm theo yêu cầu của ông Fentriss. Rồi, Hannibal xin được biết chi tiết vụ con két bị mất.

- Tôi rất thương nó - ông Fentriss bắt đầu. Tôi đặt cho nó tên là Shakespeare, tưởng nhớ nhà văn mà chắc là các cậu có biết tiếng.

- Dạ tất nhiên là có. Đó là một trong các nhà soạn nhạc kịch vĩ đại. Ông sống tại Anh cuối thế kỷ XVI và đầu thế kỷ XVII. Ông đã viết khoảng ba mươi vở kịch, trong đó danh tiếng nhất có lẽ là vở Hamlet.

- Hamlet! Tôi đã diễn vai này không biết bao nhiêu lần - Ông diễn viên lớn tuổi bỗng hoạt bát hẳn lên. Thành công lắm!

Ông đặt tay lên ngực, giang tay kia ra và đọc với một giọng ảo não:

"Tồn tại hay không tồn tại đấy mới chính là câu hỏi."

Rồi quay sang hai cậu thám tử, ông giải thích:

- Đó là một câu trong Hamlet. Một trong những câu thơ nổi tiếng nhất trong toàn bộ tác phẩm của Shakespeare. Con két của tôi luôn đọc câu thơ này.

- Con két của chú đọc Shakespeare à? Peter ngạc nhiên kêu. Vậy thì đó là một con két rất có học thức!

- Tất nhiên. Thậm chí nó còn có giọng Anh rất lịch sự, nhưng nó lại có một khuyết điểm khác.

- Khuyết điểm à?

- Con két tội nghiệp này bị cà lăm. Nó đọc: "Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại đấy mới chính là câu hỏi."

Mắt sáng rỡ. Hannibal quay sang bạn:

- Peter ơi, cậu có bao giờ nghe nói đến một con két cà lăm chưa hả? Ôi, mình cảm thấy vụ điều tra này sẽ không bình thường chút nào!

Peter cũng cảm nhận như thế, tuy nhiên Peter không vui như Hannibal.

Ông Fentriss dần dần hồi sức, thám tử trưởng ghi được tất cả những chi tiết cần thiết. Ông cựu diễn viên chỉ làm chủ con két từ khoảng ba tuần nay. Ông mua con két từ tay một người bán dạo, là một người đàn ông nhỏ bé có giọng Mêhicô, đến đây trong một chiếc xe do lừa kéo.

- Tại sao người bán dạo này lại đến gặp chú ạ?

- Do cô Irma Waggoner giới thiệu. Cô sống ở khu này. Cô ấy đã mua của ông bán dạo một con két rồi, và khi cô biết có một con biết đọc Shakespeare, cô ấy nghĩ tôi sẽ quan tâm.

- Dạ, cháu hiểu ạ. - Hannibal vừa trả lời vừa véo môi. Nghề của người đàn ông Mehicô này có phải là bán chim không ạ?

- Tôi cũng không biết nữa - ông Fentriss thừa nhận. Ngày hôm đó trong xe kéo có hai cái lồng: một lồng của Shakespeare, và lồng kia chứa một chú chim lông màu tối, vẻ khá lờ đờ. Người bán bảo đó là một loại két lông đen rất quý hiếm, nhưng không ai muốn mua do vẻ bề ngoài ốm yếu của nó.

- Người Mêhicô ấy có cho chú biết tên không? Hay tên ông ấy có ghi trên xe kéo không ạ?

- Không - ông Fentriss vừa đáp vừa lắc đầu. Người này ăn mặc rất tồi tàn, ho nhiều và rõ ràng muốn bán con két đi cho nhanh. Tôi mua con két mười lăm đôla. Các cậu hiểu không: không ai muốn mua bởi vì nó cà lăm.

- Xe kéo là loại xe bình thường hai bánh phải không ạ?

- Đúng. Bị tróc hết sơn. Nếu nhớ không lầm thì con lừa tên là Pablo. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói cho các cậu biết.

- Cậu nghĩ ông ta đã ăn cắp mấy con két hả Babal? Peter hỏi.

- Nếu vậy thì ông ấy đâu mang ra giữa đường bán. Nhưng điều chắc chắn là Shakespeare không phải của ông ấy.

- Sao vậy?

- Chú Fentriss vừa mới nói là con két nói giọng Anh, trong khi người đàn ông kia nói giọng Mêhicô.

- Cậu nói đúng - Peter bực tức thừa nhận.

- Bây giờ chú hãy kể cho chúng cháu về chính vụ mất tích.

- Cách đây ba ngày, tôi đi dạo, bỏ ngỏ cửa lớn và cửa sổ mở. Khi tôi về Shakespeare biến mất. Trên lối đi trong vườn có dấu bánh xe: mà tôi thì không có ôtô. Nên rõ ràng Shakespeare đã bị bắt cóc. Mà cảnh sát thì bảo có lẽ nó bay đi mất! Các cậu có bao giờ nghe nói đến một con két bay đi và mang theo lồng không?

- Chưa bao giờ - Hannibal thừa nhận. Bây giờ chú có thể kể về những sự kiện ngày hôm nay không ạ? Người đàn ông mập mà chúng cháu đã gặp đóng vai trò như thế nào?

- Vai trò của một tên lưu manh! Hắn đến đây gặp tôi và nói hắn là thanh tra Claudius. Hắn tự xưng là do cảnh sát phái đến. Hắn đặt ra những câu hỏi tương tự như các cậu, và tôi đã trả lời đúng như những gì tôi đã nói với các cậu vừa rồi. Hắn hỏi tôi có biết ai khác mua két từ tay ông già bán dạo kia không. Tôi có nói tên cô Waggoner.

- Hắn có vẻ hết sức quan tâm và hỏi tôi có biết con két biết nói gì không? Tôi trả lời "Tồn tại hay không tồn tại đấy mới chính là câu hỏi". Hắn có vẻ càng quan tâm hơn nữa và hắn đã ghi lại tất cả vào giấy.

- Chú không kể là con két cà lăm à? Peter hỏi.

- Để làm gì! Nói cho cảnh sát nghe à? Tôi sợ hắn sẽ cười tôi!

- Rồi sau đó? Hannibal hỏi

- Sau đó, hắn hỏi xem người bán dạo có còn con két nào để bán nữa không. Tôi có nói đến con chim đen có vẻ ốm yếu. Khi đó tên Claudius kêu: "Chắc chắn là Râu Đen!". Lúc đó tôi bắt đầu nghi ngờ về cái người tự xưng là cảnh sát kia...

- Cháu xin lỗi ngắt lời chú, thưa chú Fentriss - Hannibal vừa nói vừa liếc nhìn phần ghi chép của mình. Chú có thể mô tả con két của chú không ạ?

- Đầu màu vàng, thân thì đủ màu.

- Cám ơn chú. Sau đó chuyện gì xảy ra ạ?

- Tôi đứng thẳng người dậy (ông diễn viên vừa nói vừa làm) và tôi nói với tên đó: "Ông không phải cảnh sát. Tôi nghi ngờ chính ông đã ăn cắp con Shakespeare của tôi. Tôi khuyên ông hãy trả lại ngay cho tôi, nếu không ông sẽ hối tiếc."

- Rồi sao ạ?

- Đúng lúc đó, có tiếng động từ bên ngoài. Ông Claudius chạy ra cửa sổ: chắc là ông nhìn thấy các cậu và nghĩ rằng có cảnh sát đi cùng các cậu. Hắn nhào đến tôi, khống chế tôi, mặc dù tôi kháng cự. Bị trói, bị nhét giẻ vào miệng, tôi đành phải chờ các cậu đến giải thoát. Phải thú nhận rằng tôi không hiểu chuyện gì hết. Tôi chỉ muốn tìm lại được con Shakespeare của tôi thôi. Các cậu nghĩ là sẽ thành công không?

- Ba Thám Tử Trẻ sẽ hành động hết khả năng của mình - Hannibal trịnh trọng hứa.

Sau khi chào, hai cậu ra xe và thấy chú Warrington đang đánh bóng xe, như thường lệ.

- Về nhà, phải không cậu Hannibal? Chú Warrington hỏi.

- Dạ về nhà, chú Warrington à.

Trong khi chiếc Rolls chạy xuống lối đi. Hannibal quay sang Peter.

- Theo mình - Hannibal nói, gần như chắc chắn là chính ông Claudius đã đánh cắp Shakespeare, sau đó ông ấy quay lại gặp ông Fentriss để moi thêm thông tin. Vậy mục tiêu số 1: tìm lại ông Claudius.

- Phần mình, mình không muốn chút nào - Peter nói. Cái ông Claudius đó có vẻ biết sử dụng thành thạo cả súng giả lẫn súng thật. Mà bọn mình có quá ít dấu vết...

- Chú Warrington, coi chừng! Hannibal ngắt lời.

Lời cảnh cáo không cần thiết. Bác tài đã nhìn thấy chiếc Limousine xám đang chạy bạt mạng trên lối đi. Một cú xoay tay lái khiến chiếc Rolls chạy vào bồn hoa, trong khi chiếc Limousine trượt và dừng lại gần như tại chỗ, trong tiếng phanh rít lên.

## 4. Patapon Bé Bỏng

HAI TÀI XẾ đứng yên, thanh bảo hiểm chiếc Limousine cách thùng xe sang trọng của chiếc Rolls có hai centimét. Chú Warrington, nhanh nhẹn nhưng nghiêm trang, bước xuống xe. Tài xế kia là một người đàn ông nhỏ nhắn có ánh mắt lanh lợi lao đến chỗ chú Warrington.

- Bộ chạy không nhìn đường sao, hả đồ khỉ đột? - kẻ lạ gào thét lên.

- Anh bạn à - chú Warrington nói, tôi đang rời khỏi căn nhà này với một tốc độ vừa phải. Chính anh là người lái xe bất cẩn. Cũng may là anh không gây thiệt hại gì cho chiếc xe của tôi, nếu không anh sẽ phải hối hận đấy.

Giọng điệu của chú Warrington có phần thân thiện. Người đàn ông nhỏ bé, mặc quần áo sặc sỡ lùi lại một bước.

- Coi chừng nhé! Hắn gầm gừ. Tao không có thói quen để cho những thằng đầy tớ kiểu mày chửi đâu.

- Tôi thấy - chú Warrington nói, rằng ngài cần được dạy cho một bài học nhỏ về phép lịch sự.

Chú Warrington giang tay ra định nắm vai kẻ lạ mặt. Nhưng tên này né người sang phải và đút tay vào áo vét, dưới nách bên trái. Đúng lúc đó, cánh cửa sau của xe Limousine mở ra và một người đàn ông to cao, ăn mặc sang trọng bước xuống.

- Adams! Ông sẵng giọng ra lệnh. Lên xe ngay.

Ông ta nói bằng giọng Pháp lơ lớ và có một nốt ruồi ngay khóe miệng.

Tài xế của ông do dự một lúc rồi trở vào xe. Một nhân vật thứ ba, to lớn và xấu xí ngồi trong xe Limousine quan sát tất cả mà không nhúc nhích.

Ông người Pháp nói với chú Warrington:

- Tôi xin lỗi về sự bất cẩn của chúng tôi - ông nói. Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho mình nếu như làm hỏng chiếc xe tuyệt vời của ông. Bây giờ, tôi có thể xin phép nói chuyện với ông chủ của ông được không ạ?

Khi nghe lời này, Hannibal bước ra khỏi xe, ra vẻ hết sức tự nhiên, vì cậu có khả năng diễn xuất khá tốt.

- Chú muốn nói chuyện với cháu phải không ạ? Cậu hỏi.

- Cháu... cháu là chủ nhân của chiếc Rolls này à? Người nước ngoài rõ ràng rất ngạc nhiên.

- Lúc này thì cháu đang sử dụng chiếc Rolls... Có thể ít lâu nữa, cháu sẽ đổi xe khác.

- Tôi hiểu - người đàn ông nói. Tôi có thể mạn phép hỏi cậu có phải là bạn của ông Fentriss mà tôi định đến thăm không?

- Dạ phải - Hannibal đáp. Cháu vừa mới gặp chú ấy tức thì.

- Vậy cậu có thể cho tôi biết chú két Shakespeare của anh ấy có khỏe không?

- Nó vẫn chưa về. Và ông Fentriss rất buồn.

- Vậy là con Shakespeare không có ở đó! Người nước ngoài la lên, nét mặt không hề để lộ ông đã biết tin này từ trước hay vừa mới biết. Thế không có tin tức gì về nó hết sao?

- Dạ không. Chúng cháu cũng đang định đến cảnh sát, để hỏi xem cuộc điều tra đến đâu rồi. Thưa chú, chú có muốn tham gia vào những cuộc tìm kiếm đang tiến hành không ạ?

- Tất nhiên là không - Người nước ngoài đáp, chữ "cảnh sát" dường như gây ấn tượng không tốt với ông. Tôi chỉ muốn biết sự việc như thế nào. Cậu nói với tôi rằng con Shakespeare vẫn vắng mặt, vậy thì tôi sẽ không quấy rầy ông Fentriss.

Không xưng danh, ông ta trở vào xe và ra lệnh:

- Về khách sạn.

- Vâng, thưa ông - Adams đáp và lườm chú Warrington dữ dằn trước khi quay đầu xe.

Đến lượt chiếc Rolls nổ máy.

- Nếu cậu cho phép, thưa cậu Hannibal - chú Warrington nói, tôi xin phép biểu lộ tôi đã hết sức khâm phục thái độ của cậu, trong suốt sự cố đáng tiếc này.

- Cám ơn chú Warrington.

- Còn mình - Peter kêu, mình chẳng hiểu gì nhiều.

- Mình nghĩ - Hannibal giải thích, những người này là bọn cướp chuyên nghiệp. Chắc tên tài xế có giấu khẩu súng dưới nách và xém rút súng ra... Cũng may là mình nhanh trí nói đến cảnh sát. Điều mình thấy lạ, là tại sao những người này lại quan tâm đến một con két bị mất. Mình tin chắc rằng với thời gian, chúng ta sẽ tìm ra chìa khóa của vụ bí ẩn này, nhưng hiện thì mình hết sức thắc mắc.

- Vậy thì cậu và mình cùng ở một điểm, Peter nói.

Bỗng nhiên, chú Warrington đạp thắng đột ngột.

Trên đường, có một người phụ nữ dáng người thấp và mập, không hề chú ý gì đến xe cộ lưu thông, mà có vẻ như đang nói chuyện với một nhân vật ẩn trốn trong bụi cây dọc theo bờ đường.

- Lại đây cưng ơi! Lại đây đi nào! Lại với dì Irma đi con! Dì có hạt rất ngon cho con nè...

- Xuống đi - Hannibal nói. Có thể ta sẽ giúp được bà ta.

Hai thám tử bước xuống xe và tiến lại gần người đàn bà đang nghiêng đầu một bên nói ríu rít như chim hót:

- Patapon bé bỏng của dì bị lạc rồi, dì không biết Patapon ở đâu...

- Xin lỗi, thưa cô - Hannibal nói - Patapon bé bỏng của cô có phải là con két không ạ?

- Trời ơi, phải! Người phụ nữ la lên. Làm sao cháu đoán ra hay thế?

Hannibal chìa danh thiếp:

- Chúng cháu là thám tử - Hannibal bắt đầu giải thích, chúng cháu làm việc theo phương pháp suy luận. Chúng cháu thấy cô để lồng két dưới cỏ, còn tay cô thì cầm hạt hướng dương mà loài két rất ưa thích... Cháu kết luận rằng cô đang tìm kiếm một con két.

Peter cũng đã thực hiện những suy luận tương tự và cho rằng làm như vậy là dễ ợt, nhưng người phụ nữ vẫn lộ vẻ hết sức khâm phục.

- Vậy hai cháu phải đến nhà cô, - bà nói, cô sẽ kể cho hai cháu nghe con két của cô đã biến mất như thế nào, và có thể hai cháu sẽ giúp cô tìm ra nó.

- Chú Warrington chờ chúng cháu nhé - Hannibal nói với bác tài.

Vài phút sau, cả hai thám tử đã ngồi trong phòng khách của một ngôi nhà gỗ chỉ cách con đường qua bụi cây chuối.

- Cô hãy sửa lại nếu như cháu nói sai nhé - khi ấy Hannibal bắt đầu nói với bà chủ nhà. Cô tên là Waggoner. Cô đã mua Patapon cách đây vài tuần lể. Người bán két cho cô là một người bán dạo nói giọng Mêhicô khá nặng.

- Trời đất! Cô Waggoner la lên. Cháu là thám tử giỏi nhất mà cô từng gặp. Cháu biết cả tên cô nữa!

- Kìa cô, dễ thôi - Hannibal trả lời. Ông Fentriss có nói với cháu về một cô Irma Waggoner, mà cô lại gọi con két đến với "dì Irma".

- Với cháu thì dễ, nhưng với cô thì hết sức tài giỏi - À, nếu hai cháu quen ông Fentriss, vậy hai cháu cho cô biết ông ấy tìm lại được con Shakespeare chưa?

- Dạ chưa, thưa cô - Peter trả lời. Tụi cháu cũng đang tìm nó đây. Cô có thể cho tụi cháu biết Patapon biến mất như thế nào không?

- Ở nhà cô hết hạt hướng dương cho Patapon, nên cô đến cửa hiệu chim mua thêm hạt cho nó. Mà nó rất thích ăn hạt hướng dương. Khi vừa mới bước ra, cô xém bị một chiếc xe ôtô đen nhỏ hiệu nước ngoài cán, xe đang quẹo thật nhanh ngay góc đường. Ngày nay, người ta lái xe như điên.

Peter và Hannibal nhìn nhau. Lần cuối cùng gặp ông Claudius, ông ấy đang ngồi trong một chiếc xe nhỏ màu đen hiệu nước ngoài và ông đang chạy về hướng khu nhà cô Waggoner.

- Thôi bỏ qua. Thế là cô đi mua hạt - cô Waggoner nói tiếp. Cô chậm rãi đi về nhà - hôm nay trời đẹp quá - và về tới nhà, thì cô thấy cái lồng này mở, còn Patapon đã bay mất. Cô nghĩ ngay là cô đã quên đóng cửa lồng và anh chàng Patapon bỏ đi chơi. Cô đang thử tìm nó thì các cháu đến.

- Cô có nhìn thấy lại chiếc xe màu đen xém đụng cô không ạ? Hannibal hỏi.

- Ồ! Không. Nó chạy qua cái vù. Này, không lẽ cháu đang nghĩ người đàn ông mập lái chiếc xe đen đã ăn cắp mất Patapon của cô sao?

- Cháu e rằng cô đúng đấy, cô à. Có lẽ chính ông ấy cũng lấy cắp con Shakespeare ở nhà chú Fentriss.

- Đúng là một người tàn nhẫn! Cô Waggoner la lên. Sao ông ấy lại bỏ công đi ăn cắp con két? Ông ấy có thể tự đi mua lấy một con mà.

Đó cũng chính là câu hỏi mà Peter tự đặt ra. Mà hiện thì cậu không có câu trả lời.

- Sau này sẽ biết - Hannibal nói. Cô ơi, Patapon có biết nói không ạ?

- Tất nhiên là có chứ! Nó nói: "Patapon bé bỏng bị mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes". Két mà nói thế, lạ quá phải không?

- Dạ phải, Hannibal đồng ý. Patapon có phát âm câu đó với giọng Anh không ạ?

- Có! Thậm chí giọng Anh rất lịch sự nữa kìa.

Hannibal cẩn thận ghi chép lại tất cả những thông tin thu thập được: cậu sẽ chuyển lại cho Bob, là người cập nhật hồ sơ lưu trữ của Ba Thám Tử Trẻ.

- Thưa cô - thám tử trưởng nói khi ghi xong, cháu tin chắc rằng người đàn ông mập tự xưng là ông Claudius đã đột nhập vào nhà cô khi cô đi vắng và lấy cắp Patapon. Cháu nghĩ cô nên báo cho cảnh sát biết.

- Cảnh sát! Người phụ nữ vừa nói vừa thở. Ồ! Cô sẽ không thể nào giải thích câu chuyện này cho cảnh sát. Thôi, thôi, hai cháu là thám tử tài giỏi và không làm cho cô sợ, hai cháu hãy giúp cô tìm lại Patapon, cô xin hai cháu.

- Dạ được, thưa cô Waggoner - Hannibal nhận lời. Vì cháu tin chắc rằng ông Claudius đang giữ hai con két, chúng cháu có thể tiến hành cùng lúc hai cuộc điều tra.

- Cô rất mang ơn hai cháu! Cô đã cảm thấy an tâm hơn một chút rồi.

- Còn một điểm phải làm rõ: có đúng là cô đã mua Patapon từ tay một người Mêhicô bán dạo đi chiếc xe hai bánh có lừa kéo không ạ?

- Đúng. Người Mêhicô ho nhiều. Người đàn ông tội nghiệp ấy có vẻ bệnh nặng.

- Ông ấy có đưa cho cô biên nhận không ạ?

- Trời, không đâu! Cô không hề nghĩ phải xin biên nhận!

- Trên xe có ghi tên hay địa chỉ gì không ạ?

Cô Waggoner lắc đầu. Hai thám tử không còn câu hỏi nữa và xin phép đi về.

Khi hai cậu vừa ra tới đường, Peter nắm cánh tay bạn.

- Babal à, cậu hãy giải thích cho mình xem cậu sẽ làm thế nào để tìm lại được hai con két có thể đang ở rất xa?

Hannibal suy nghĩ.

- Cậu có cho rằng tính tình ông Claudius hời hợt và lông bông không? - Hannibal hỏi.

- Không đúng lắm, Peter đáp.

- Vậy mà ông bỏ công sức đi lấy cắp hai con két mang cái tên hơi khác thường và có những khả năng đặc biệt. Chúng ta có thể giả thiết rằng ông ta có một lý do rất nghiêm túc để hành động như thế.

- Cứ cho là vậy. Nhưng bọn mình có cơ may nào để tìm ra ông ta đâu nào?

- Đây không phải là vấn đề cơ may - Hannibal chỉnh: đây là vấn đề suy luận...Cẩn thận!

Thám tử trưởng lao vào Peter khiến Peter mất thăng bằng; cả hai ngã lăn vào bãi cỏ mọc dọc đường. Một vật dẹp, đỏ và nặng bay tới rồi cắm xuống đất sát cạnh chỗ hai cậu vừa ngã.

- Cậu lui ra đi, cậu đè mình - Peter rên rỉ. Mình không thở được nữa.

Hannibal đứng dậy. Peter lấy lại nhịp thở. Thám tử trưởng đang nhổ lên vật mà hai cậu vừa mới né tránh được. Đó là một miếng ngói màu đỏ, giống như ngói của căn nhà gỗ của cô Waggoner.

- Ngói này mà trúng một trong hai, là người đó sẽ phải đi bệnh viện một thời gian đấy - Hannibal nhận xét. Cũng may là mình nhìn thấy bụi cây động đậy.

- Cám... cám ơn - Peter lắp bắp. Ai ném bọn mình thế?

- Mình không nhìn thấy người ném - Hannibal đáp. Nhưng chắc là một người không muốn chúng ta quan tâm đến Shakespeare và Patapon.

## 5. Chó Ky Trên Cánh Cửa Đỏ

BOB ANDY ăn tráng miệng xong thì mẹ cậu, một phụ nữ trẻ tóc nâu mảnh mai, khi thấy con mình không rời mắt khỏi máy điện thoại, bất chợt kêu lên:

- Trời! Mẹ có nhận được lời nhắn cho con và mẹ quên nói lại. Của Hannibal Jones.

- Lời nhắn gì hả mẹ?

- Con chờ nhé, mẹ có ghi lại. Con biết không, mẹ không thể nhớ từng từ một nội dung các lời nhắn của Hannibal, lúc nào cũng rất lạ lùng. À, đây rồi.

Bà rút mẩu giấy ra khỏi túi và đọc:

"Để cho vụ điều tra nhúc nhích, cậu hãy đến gặp con chó Ky trên cánh cửa màu đỏ. Cậu hãy thận trọng: nhớ đi theo mũi tên và đến văn phòng".

Bà Andy thở dài:

- Không hiểu như vậy nghĩa là sao. Hay các con tự nghĩ ra mật mã?

- Không đâu, mẹ ạ. Hết sức rõ ràng.

- Đối với mẹ thì không.

- Dạ tất nhiên, bọn con cố tình như thế mà. Nếu một người lạ ngoài nhóm nhận được lời nhắn này, thì người ấy sẽ cho rằng đó là một bức thư viết theo mật mã và không thể nào giải thích được.

- Người lạ ngoài nhóm là mẹ chứ gì?

- Dạ không, nếu mẹ muốn con sẽ giải thích cho mẹ nghe. Tụi con đang tìm kiếm một con két bị thất lạc.

- Thế thì không nguy hiểm - bà Andy bình luận, rõ ràng bà thấy nhẹ nhõm.

- Và con chó Ky trên cánh cửa màu đỏ...

- Chuyện đó không quan trọng. Ăn xong rồi, thì con cứ đi đến chỗ các bạn đi. Nhớ đừng về trễ quá nhé.

Bob không chờ mẹ nói lần thứ hai. Vài phút sau, Bob đạp xe về hướng Thiên Đường Đồ Cổ, đó là kho chứa các thứ đồ đạc linh tinh của ông Titus Jones, chú ruột của Hannibal.

Sau khi kiểm tra rằng không có ai nhìn, Bob đến gần bức tranh tường vĩ đại vẽ lại cảnh tượng hỏa hoạn lớn ở San Francisco vào năm 1906, ở một góc có vẽ một chú chó đang buồn rầu nhìn ngôi nhà bị những ngọn lửa cao lớn thiêu rụi. Con mắt của con chó là một con mắt gỗ.

Bob dùng móng tay rút mắt gỗ ra, rồi nhét ngón tay vào trong lỗ để kéo chốt. Ba miếng ván gỗ cùng xoay, Bob đẩy xe đạp bước vào. Các thám tử trẻ đã thực hiện bốn chỗ vào bí mật trên hàng rào của kho đồ linh tinh, nên có thể ra vào mà không ai biết.

Khi đã vào bên trong, Bob dựng xe đạp vào một góc, rồi ngồi xuống bò. Một núi nhỏ vật liệu xây dựng tạo thành một cái hang nhỏ. Phía trên có tấm biển cũ đề chữ "Văn phòng" và mũi tên vẽ chỉ hướng phải đi. Ba thám tử rất thích thú trò đùa nhỏ này: mũi tên thật sự chỉ hướng đến Bộ tham mưu bí mật của ba cậu.

Cuối hang là một hành lang lộ thiên, chạy ngoằn ngoèo giữa hàng tá đồ vật không dùng được nữa. Sau đó, bò thêm vài mét là đến cánh cửa số bốn đưa thẳng vào Bộ tham mưu.

Bob gõ ba tiếng, rồi một, sau đó gõ hai tiếng vào tấm vách trước mặt. Vách mở ra, và Bob bước vào.

Hannibal Jones đang ngồi chễm chệ trên chiếc ghế bành dành cho giám đốc và gặm cây viết chì. Còn Peter Crentch đang vẽ con két.

- Xin chào Bob, cậu đến trễ - thám tử trưởng phê bình.

- Mẹ mình quên nhắn lại. Này, hình như cuộc họp hôm nay tuyệt mật hả?

- Đúng - Hannibal thừa nhận. Cả ngày hôm nay mình giúp thím Malthilda lau nhà, còn bây giờ thím muốn mình rửa kính cửa sổ. Tất nhiên là mình sẽ rửa, nhưng trước khi làm, mình muốn lên một chương trình làm việc để hai cậu có thể tiến hành điều tra về vụ con két có tên Shakespeare.

- Mình không hiểu cậu sẽ làm thế nào để tìm ra được cái tên Claudius kia - Peter nói. Tất nhiên là cảnh sát sẽ tìm ra chiếc xe, nhưng cảnh sát sẽ không bao giờ tin chuyện con két!

- Mà chúng ta cũng đã hứa là sẽ giữ bí mật với ông Fentriss và cô Waggoner, - Hannibal nói thêm. Tuy nhiên, ta phải tìm cho ra ông Claudius hoặc chịu thua.

- Mình có ý kiến - Bob can thiệp vào. Chúng ta có thể hỏi thăm mọi người. Hỏi riết, thế nào bọn mình cũng tìm ra một người nào đó để ý thấy chiếc xe của ông Claudius. Khi tìm ra chiếc xe rồi, thì ông Claudius cũng ở gần đó thôi.

- Nhiều người không có óc quan sát - Hannibal bắt bẻ. Thường các nhân chứng nhìn thấy một tai nạn hay nói trái ngược nhau.

- Trẻ con thì không - Bob đáp. Trẻ con quan sát rất giỏi tất cả những gì chúng thích thú. Mà tất cả bọn con trai đều quan tâm đến xe ôtô. Trong vài ngàn cậu con trai ở Hollywood và Los Angeles, mình chắc chắn rằng ít nhất cũng có một đứa nhớ chiếc xe Ranger của ông Claudius.

- Bob, ý kiến của cậu thật là xuất sắc! Hannibal kêu.

- Cậu thật sự nghĩ vậy, hay cậu chế nhạo mình đó.

- Mình nghĩ thật mà. Ý kiến của cậu tài tình và đơn giản, tức là xuất sắc. Cậu nói đúng: con trai quan tâm đến xe ôtô, nhất là xe ôtô hiếm. Nhưng rõ ràng cả ba chúng ta không thể nào phỏng vấn hàng ngàn cậu bé trai.

- Vậy thì làm sao? - Peter hỏi, cậu không hiểu tại sao sáng kiến của Bob lại xuất sắc, nếu đồng thời nó lại không thực hiện được.

Hannibal nghiêng sang hai bạn và thông báo:

- Ta sẽ tổ chức một trạm tiếp âm ma.

## 6. Trạm Tiếp Âm Ma

HANNIBAL thông báo quyết định của cậu với giọng điệu như nói một chuyện hết sức thông thường. Nhưng cả Peter lẫn Bob đều không hiểu bạn mình muốn nói gì khi nói đến trạm tiếp âm ma.

- Cái đó là gì vậy? Cả hai đồng thanh kêu lên.

- Một phương pháp thu thập thông tin mà không tiếp xúc trực tiếp với những người cung cấp thông tin - Hannibal giải thích.

- Tại sao lại có ma trong đó?

- Không có ma thật. Chỉ có hàng ngàn người cung cấp thông tin sẽ làm việc cho chúng ta, mà chúng ta không hề quen biết họ. Do đó có cái tên ma. Đây là một cái tên khá thú vị.

- Cũng có thể.

- Rất đúng! Bob nhận xét.

- Mà - Peter nói thêm, nếu cậu phát minh ra phương pháp đó, thì cậu có quyền muốn gọi sao là tùy ý cậu.

- Thế phương pháp đó hoạt động như thế nào? Bob hỏi.

- Ồ, đơn giản thôi. Cậu có bao nhiêu bạn hàng xóm?

- Mười hoặc mười hai. Để làm gì vậy?

- Cậu sẽ hiểu ngay thôi. Còn cậu, Peter, cậu có bao nhiêu bạn, không tính bạn của Bob và cậu cùng quen?

- Sáu hay bảy gì đó - Peter trả lời. Sao cậu lại hỏi vậy?

- Rồi các cậu sẽ thấy. Mình cũng quen bốn năm đứa bạn mà hai cậu không biết. Peter, bây giờ cậu hãy nói lại nhận dạng chiếc xe ôtô của ông Claudius; còn Bob, cậu hãy ghi lại.

- Hiệu Ranger, kiểu xe đua, hai cửa; thùng xe màu đen, bên trong ghế nệm màu đỏ. Xe có vẻ mới. Bảng số xe của bang California và số xe tận cùng bằng số 13.

Bob ghi. Hannibal nói tiếp:

- Người lái xe, tự xưng là ông Claudius, là một người to mập đeo mắt kính dày. Mình cho rằng thông tin như thế là đủ. Bây giờ ta hãy chuyển sang phần áp dụng phương pháp. Mình sẽ bắt đầu gọi điện thoại cho năm đứa bạn hỏi có ai nhìn thấy một chiếc Ranger màu đen không. Giả sử không có ai nhìn thấy, trong trường hợp đó, mình sẽ nhờ mỗi đứa gọi điện cho năm đứa bạn khác, rồi mỗi bạn đó sẽ gọi tiếp với năm người bạn khác nữa, v.v... Cho đến khi chúng ta có kết quả. Mỗi người được gọi sẽ được thông báo số điện thoại của chúng ta. Bất kỳ người nào có khả năng cung cấp thông tin về chiếc xe đang truy lùng sẽ phải gọi điện cho chúng ta ngày hôm sau lúc 10 giờ sáng, để thông báo trực tiếp về thông tin đã thu thập được. Bây giờ, các cậu đã rõ thế nào là trạm tiếp âm ma rồi chứ?

- Hay tuyệt! Bob kêu.

- Úi chà! Peter nói. Từ đây đến sáng mai, tất cả bọn con trai sẽ nhốn nháo đi tìm chiếc xe cho mà coi.

- Các cậu có thấy điều gì phải điều chỉnh trong cách làm này không? Hannibal hỏi.

- Mình nghĩ - Peter nói, bọn mình có thể treo giải thưởng. Đó là điều thường người ta hay làm khi tìm một thông tin nào đó.

- Đúng - Bob thừa nhận. Như vậy sẽ hấp dẫn hơn.

- Ý kiến hay - Hannibal tuyên bố. Ta có thể đề nghị gì nhỉ? Chúng ta hầu như không có tiền.

- Một chuyến đi chơi bằng chiếc Rolls - Peter gợi ý. Bất cứ cậu con trai nào quan tâm đến xe ôtô đều thích đi một vòng bằng chiếc xe của bọn mình. Thậm chí bọn mình sẽ cho phép sử dụng điện thoại trên xe để gọi cho bạn bè.

- Bọn mình cũng có thể - Bob đề nghị, thưởng cho đứa đầu tiên cung cấp thông tin quyền lựa chọn một món quà nhỏ trong Thiên Đường Đồ Cổ.

- Rất tiếc Thiên Đường không thuộc chúng ta - Hannibal bắt bẻ. Làm thế nào tặng một món quà mà không phải của ta?

Lời bắt bẻ khá nặng cân. Nhưng Peter nhớ lại rằng ông Titus Jones, chú của Hannibal còn nợ ba thám tử một số tiền nhỏ, bởi họ đã giúp chú sửa chữa những thứ mà chú muốn bán. Làm phép cộng xong, ba cậu có một khoản tiền 25,13 đôla. Nên cả ba thống nhất đề nghị một phần thưởng gồm: 1) một chuyến đi chơi trong chiếc Rolls mạ vàng; 2) một vật chọn trong kho Thiên Đường Đồ Cổ, trị giá không quá 25,13 đôla. Việc phần thưởng giải quyết xong; Hannibal bắt đầu gọi điện thoại cho người đầu tiên trong năm người bạn. Không có ai để ý thấy chiếc Ranger, nhưng tất cả đều đồng ý tham gia trạm tiếp âm ma.

Trong lúc Bob và Peter còn chưa điện thoại xong, thì những bạn được gọi đầu tiên đã chuyển lời nhắn đi.

Khi về đến nhà, Bob thấy mẹ cậu đang bối rối. Bà gác máy điện thoại.

- Mẹ không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Mẹ gọi điện cho bạn mẹ để giải quyết vấn đề câu lạc bộ, mà tất cả các đường dây điện thoại đều bị bận.

- Có phải các cô bác ấy đều có con cùng tuổi con không hả mẹ?

- Hình như vậy.

- Vậy thì mẹ nên chờ mười lăm phút nữa, rồi hẵng gọi lại.

Khi lên phòng, Bob ngồi vào bàn làm việc và thử làm vài phép tính toán. Chính Ba Thám Tử đã gọi điện cho bạn năm lần, từ mười lăm cú điện thoại. Nếu mười lăm bạn ấy gọi năm lần nữa, thì thành bảy mươi lăm. Năm lần bảy mươi lăm bằng ba trăm bảy mươi lăm, và năm lần ba trăm bảy mươi lăm là một ngàn tám trăm bảy mươi lăm, rồi năm lần...

Bob huýt sáo nhẹ. Hèn gì tín hiệu "bận máy" nghe gần như khắp nơi.

Sáng ngày hôm sau, ba thám tử lại gặp nhau tại Bộ tham mưu. Ba bạn nóng lòng chờ đợi kết quả của trạm tiếp âm ma.

Đúng mười giờ, điện thoại reng.

Hannibal chụp lấy ống nghe, hơi hấp tấp như thể sợ máy điện thoại bay đi mất.

- A lô? Hannibal Jones đây. Phải, chính tôi đang tìm về... Phải, phải? Trước hết bạn hãy cho biết xem bảng số xe có tận cùng bằng số 13 không?... Không hả?... Vậy thì rất tiếc. Đó không phải là chiếc xe mà tôi đang tìm. Dù sao cũng cám ơn nhiều nhé.

Hannibal gác máy, vẻ mặt thất vọng.

- Một bạn ở Hollywood - cậu bình luận. Nhưng đó không phải là chiếc Ranger mà ta đang tìm...

Điện thoại reng.

Lần này, Hannibal bình tĩnh hơn, không quên đặt máy nghe cạnh cái micro mà cậu đã lắp đặt để cho Bob và Peter theo dõi cuộc đối thoại.

Còn thêm tám cú gọi nữa. Hannibal cẩn thận đặt ra những câu hỏi cần thiết và kiểm tra xem có đúng chiếc xe mà cậu muốn nhận dạng hay không.

Nói cách khác, trạm tiếp âm ma không cho được kết quả nào hết.

Và Ba Thám Tử Trẻ vẫn chưa có được chỉ dẫn khả dĩ cho thấy đã tìm ra dấu vết ông Claudius.

## 7. Vị Khách Bất Ngờ

BA THÁM TỬ đang thất vọng nhìn nhau, thì giọng nói khỏe mạnh của thím Mathilda, vợ ông Titus Jones, vang lên khắp Thiên Đường Đồ Cổ.

- Hannibal! Bà Jones la lên. Hannibal đâu rồi. Một cậu bé Mêhicô...

Một cậu bé Mêhicô! Cùng một ý nghĩ đồng thời nảy ra trong đầu ba thám tử. Ba cậu nhớ ngay đến người đàn ông Mêhicô bán dạo.

Cả ba cùng lao vào đường hầm số 2, đi vòng qua một đống đồ đạc linh tinh và đến được phần chính của kho.

- Thím cần con hả thím Mathilda? - Hannibal hỏi.

Bên cạnh bà Jones, một cậu bé Mêhicô cao gần bằng Bob đang đứng chờ. Cậu bé mặc một chiếc áo sơ mi và một cái quần rách rưới. Cậu đang nắm dây cương một chú lừa cột ở một chiếc xe kéo cũ kỹ hai bánh.

- Cậu bé này muốn gặp con, Hannibal à - bà Jones nói. Hôm nay con có thể tự do. Nhưng ngày mai, thím báo trước cho con là sẽ có việc làm. Chú Titus của con sẽ quay về từ một chuyến mua hàng.

- Vâng, thưa thím Mathilda - Hannibal đáp.

Bà Jones trở vào văn phòng của Thiên Đường Đồ Cổ.

Cậu bé Mêhicô không hề cử động, cặp mắt đen của cậu nhìn hết vật này đến vật khác. Cuối cùng cậu bé quay sang ba thám tử và nói với Hannibal.

- Senor(\*) Hannibal phải không? - Cậu bé Mêhicô hỏi. (Senor: Ông - tiếng Tây Ban Nha)

- Phải, anh là Hannibal Jones đây - Cậu mập xác nhận.

- Còn em tên là Carlos - Cậu bé trả lời.

Cậu bé nói chuyện có giọng Mêhicô khá dễ thương.

- Em xem ôtô được không? Cậu bé hỏi.

- Ôtô nào? Hannibal ngạc nhiên.

- Ôtô bằng vàng. Em rất muốn xem... Carlos nói khẽ.

Cậu bé định mỉm cười, nhưng cậu đột nhiên hoảng sợ và nghiêm túc trở lại:

- Xin lỗi, senor Hannibal. Em rất thích ôtô. Tất cả ôtô. Một ngày nào đó, em sẽ có một chiếc của mình.

- Nếu em đến đây để nói chuyện về ôtô, thì ta hãy vào xưởng đi - Hannibal đề nghị.

Carlos phân vân một hồi. Rồi cậu bé buộc dây cương của con lừa vào cái cột và trìu mến vuốt ve nó.

- Mày ở lại đây, tao ra ngay, Pablo nhé.

Một lúc sau, bốn cậu ngồi vòng tròn trong xưởng của Hannibal, và Carlos kinh ngạc nhìn mấy thứ đồ linh tinh xung quanh mình.

- Carlos à, em có biết gì về chiếc Ranger màu đen không? Hannibal hỏi.

Cậu bé Carlos gật đầu lia lịa.

- Biết, biết! Senor Hannibal ạ. Tối hôm qua, bạn Esteban của em ghé nhà chơi. Bạn ấy có nói senor Hannibal Jones đang tìm thông tin về một chiếc Ranger màu đen có bảng số xe tận cùng bằng số 13.

Ba thám tử nín thở chờ đợi phần tiếp theo. Carlos tràn trề hy vọng nhìn ba cậu.

- Bạn Esteban còn nói sẽ có thưởng.

- Tất nhiên là có thưởng! Peter kêu lên bằng một giọng khiến Carlos lại hoảng sợ. Em có thấy chiếc Ranger hả? Em có biết nó đang ở đâu không?

- Em thấy chiếc Ranger và senor mập. Nhưng em không biết giờ cả hai đang ở đâu. Đó là... (cậu bé đếm trên ngón tay). Cách đây, hai... bảy ngày!

- Bảy ngày! Peter thất vọng. Vậy mà bảy ngày sau, em còn khả năng nhớ về một chiếc xe à?

- Ồ! Có chứ, em rất thích ôtô. Em mơ ước về ôtô... Chiếc Ranger đen là một chiếc xe rất đẹp. Em còn nhớ số xe: AK 4, 5, 1, 3. Ghế nệm bọc da màu đỏ. Có vết trầy nhỏ trên thanh bảo hiểm phía trước. Có vết lõm vào trên thanh bảo hiểm phía sau.

Ba thám tử khâm phục nhìn cậu bé Carlos. Nhiều cậu bé trai biết nhận dạng kiểu và năm sản xuất của chiếc xe nhìn thấy, nhưng đến một tuần sau còn nhớ số xe và các vết trầy xước thì chịu...!

- Như vậy chắc chắn có thể giúp cho cảnh sát tìm ra ông này, - Hannibal vừa véo môi vừa nói, nhưng ta đã hứa không cho cảnh sát biết mà. Carlos à, gần đây hơn em có nhìn thấy lại chiếc Ranger không?

Cậu bé Mêhicô buồn rầu lắc đầu.

- Vậy thì không được thưởng hả? Cậu bé hỏi. Không có cách nào để được đi chơi trong chiếc ôtô đẹp bằng vàng hả?

- Để xem sao Carlos nhé! Hannibal hứa. Trước hết, em hãy kể cho các anh nghe em đã nhìn thấy ông Claudius và chiếc xe của ông ấy trong hoàn cảnh nào.

- Ông ấy đến gặp bác của em, về vấn đề những con két.

- Sao hả?

- Mấy con két ấy?

- Két hả? Peter thét lên. Vậy chính bác em đã bán con két Shakespeare và con két Patapon sao?

- Và cả mấy con kia nữa. Tất cả mấy con két có tên kỳ lạ, cũng là do bác em bán.

-Tên kỳ lạ như thế nào? Hannibal hỏi.

Carlos đưa tay vào mái tóc đen rậm.

- Trước hết có Shakespeare và Patapon - cậu bé đáp.

- Mấy con đó thì tụi anh biết rồi - Peter nói. Còn mấy con kia?

- Rồi có Sherlock Holmes và Robin Hood.

- Sherlock Holmes và Robin Hood - Peter vừa lặp lại vừa ghi. Rồi sao nữa?

- Rồi thuyền trưởng Kidd và Scarface chỉ có một mắt.

- Là sáu - Bob đếm. Hết rồi hả?

- Còn tên hải tặc Râu Đen nữa. Chúng đủ màu sắc hết, đầu thì vàng... Ngoại trừ Râu Đen.

- Râu Đen - Bob nói, chắc là con chim mà ông Fentriss nói cho ông Claudius nghe và ông Claudius tỏ ra hết sức quan tâm. Babal à, cậu nghĩ cả bảy con két đều liên quan đến vụ này hả?

- Cái đó còn phải xác minh đã. Carlos ơi, em khẳng định là người đàn ông mập đã đến gặp bác em về vụ mấy con két cách đây một tuần à?

- Đúng, đúng, ông ta đến lấy két.

- Và bác của em giao két cho ông ta à?

- Không - Carlos buồn bã trả lời. Bác em đã bán két hết rồi. Senor mập sẵn sàng đưa một ngàn đôla để mua con két. Nhưng bác Ramos không còn két nữa. Do bác em không nhớ là bác đã bán két cho ai, senor mập nổi giận. Nhưng thưa senor Hannibal, như thế không đúng. Bởi vì bác Ramos của em không biết đọc, không biết viết. Nên bác em bán két, nhận tiền, mà không có làm hóa đơn.

- Từ chuyện đến thăm này, ông Claudius đang cố gắng lần ra dấu vết mấy con két - Hannibal nói, và vì một lý do không rõ nào đó, ông ta lấy cắp tất cả những con két mà ông ta tìm thấy. Các cậu thấy là bắt đầu có thông tin rồi không. Trạm tiếp âm ma đã cho kết quả, mặc dù không đúng hoàn toàn với loại thông tin mà ta mong đợi.

- Nếu cậu muốn biết ý kiến mình, thì mình nghĩ bắt đầu có thông tin hơi nhiều quá đấy! Peter kêu. Lúc đầu, bọn mình phải tìm ra một con két. Sau đó thành hai con. Bây giờ, chắc là cậu muốn tìm ra đủ bảy con đúng không?

Hannibal không phủ nhận lời kết luận của thám tử phó.

- Bảy chú két là thành phần của cùng một vụ bí ẩn, - Hannibal tuyên bố. Để làm sáng tỏ vụ bí ẩn, cần phải tìm ra chúng.

- Ê! Ai bảo phải làm sáng tỏ vụ bí ẩn? Vấn đề là chỉ tìm lại con Shakespeare và con Patapon mà...

Có phản đối cũng vô ích, Bob biết rõ là Peter nói cũng uổng công và chính Peter cũng biết đều đó. Một vụ bí ẩn đối với Hannibal Jones, cũng giống hệt như một cục xương đối với một chú chó, cậu sẽ không thả cục xương ra, khi chưa rút hết tủy.

Bây giờ, thám tử trưởng đang nói chuyện với cậu bé Mêhicô.

- Carlos à - Hannibal nói, các anh rất cám ơn em về những thông tin mà em đã cung cấp. Nhưng sao em lại bỏ công đến đây? Đáng lẽ em điện thoại cũng được vậy?

- Em hy vọng mang phần thưởng về trên chiếc xe kéo - Carlos đáp. Mà thưa senor Hannibal, em cũng không đủ tiền để gọi điện thoại...

Ba thám tử nhìn nhau. Tất nhiên cả ba đều không giàu có. Nhưng nghĩ rằng có người thậm chí không đủ tiền để gọi điện thoại, làm các cậu bùi ngùi.

- Thôi thế này - cậu nói. Em nghe nhé, Carlos à, dù sao em cũng được quyền nhận một phần của phần thưởng, bởi vì em đã chỉ phương hướng cho các anh. Cái mà các anh hy vọng có được, là địa chỉ của ông Claudius.

- Địa chỉ của senor mập! Carlos kêu, cặp mắt sáng lên rực rỡ. Ồ! Nhưng cái đó thì dễ quá!

Cậu bé lấy một tấm danh thiếp từ trong túi ra.

- Senor mập có đưa danh thiếp cho bác Ramos để bác báo khi nào bác tìm ra một trong những người mua két.

Trên danh thiếp có tên và địa chỉ của ông Claudius.

Khi ba thám tử giành nhau để đọc dòng chữ ghi trên danh thiếp, thì đèn đỏ trên máy in chớp chớp. Đó có nghĩa là điện thoại trong Bộ tham mưu đang reng. Cần phải trả lời.

- Em nhắm mắt lại đi Carlos! Hannibal ra lệnh.

- Vâng, thưa senor Hannibal - Carlos vừa nói vừa làm theo.

- Peter, cậu ở lại với Carlos. Bob đi với mình. Bọn mình về ngay.

Trong khi Carlos nhắm mắt. Bob và Hannibal chui vào ống thông gió bí mật đến Bộ tham mưu.

Hannibal nhấc ống nghe.

"A lô!" có tiếng nói.

Đó là giọng phụ nữ. Người nói dường như sợ người khác nghe nên hạ giọng nói rất thấp.

- Có phải cậu là Hannibal Jones, người đang tìm chiếc xe của Claudius không?

- Dạ chính cháu đây, thưa cô. Cô có thể cho cháu biết xe đang ở đâu không ạ?

- Xe đang nằm ở một chỗ mà không ai có thể nhìn thấy được - giọng nói bực bội trả lời. Và tôi khuyên cậu đừng có cố tìm ra, hiểu chưa? Tính khí ông Claudius rất nóng, xen vào việc của ông ấy có thể rất nguy hiểm. Cậu lo việc của cậu đi như vậy sẽ an toàn hơn.

Người đầu dây đằng kia cúp máy.

Bob và Hannibal nhìn nhau. Hannibal vẫn còn cầm trong tay danh thiếp có ghi địa chỉ của ông Claudius. Nhưng sau lời cảnh cáo này thì...

Hannibal chậm chạp bỏ danh thiếp vào túi.

- Mỗi việc làm một lúc thôi - cậu quyết định. Trước tiên phải trao phần thưởng cho Carlos. Rồi phải đến gặp bác của Carlos, có lẽ bác ấy sẽ cung cấp thêm thông tin cho ta. Sau đó, ta sẽ còn thời gian để lo về ông Claudius.

Một đoàn xe kỳ lạ rời khỏi Rocky gần hai tiếng sau. Tất nhiên đi trước là chiếc xe Rolls tuyệt đẹp do chú Warrington lái. Hannibal, Peter và Carlos ngồi trên yên sau. Bob phải đi thư viện lo một số công việc.

Chiếc xe tải nhỏ của Thiên Đường Đồ Cổ, do anh Konrad - công nhân làm cho ông Titus Jones lái, chạy phía sau xe Rolls. Xe tải chở "phần thưởng" của Carlos. Ba thám tử không ít ngạc nhiên về những cái Carlos đã chọn: ba cái rui, một cánh cửa, một cửa sổ và vài cái đinh, để sửa căn nhà của bác cậu bé.

Hannibal có nói nhỏ cho thím Mathilda nghe rằng Carlos và bác cậu bé không dư dả lắm. Bà Jones vốn rộng lượng đã xuất số hàng đủ 25,13 đôla, và còn đưa lại cho Carlos 5 đôla!

Tuy nhiên các rui, cánh cửa, cửa sổ, đinh và xô nước sơn mà bà Jones cho thêm quá nặng đối với con lừa tội nghiệp. Không biết làm thế nào Carlos có thể mang chiến lợi phẩm về nhà. Thế là hai anh công nhân, Hans và Konrad, đã giải quyết vấn đề bằng cách cho chú lừa Pablo và chiếc xe kéo lên xe tải cùng với các vật tư! Kết quả: chú lừa Pablo cũng được hưởng một chuyến đi chơi bằng xe!

Sau khi rời thành phố Rocky, đoàn xe đến một vùng nghèo nàn. Xung quanh là những cánh đồng khô cằn và những căn nhà lụp xụp. Một đám trẻ chạy đến để ngắm chiếc xe Rolls xinh đẹp, còn Carlos thì thò đầu ra cửa sổ kêu:

"José ơi! Esteban ơi! Margarita ơi! Nhìn này! Mình đi xe bằng vàng!"

Trước khi vào một con đường gồ ghề. Carlos đề nghị đi bộ phần đường còn lại, để không làm hư bộ phận giảm xóc của chiếc Rolls.

- Bây giờ không còn xa lắm - cậu bé giải thích.

Hannibal cho xe chú Wamngton về. Peter và cậu sẽ về theo xe tải của anh Konrad.

Chẳng bao lâu, ba cậu nhìn thấy nhà của Carlos, căn nhà ổ chuột thiếu mất một vách tường, cửa sổ và cả cánh cửa để có thể gọi là nhà.

- Khi bác em đến đây từ Mêhicô - Carlos nói, bác hoàn toàn không có tiền. Ở trong cái nhà này, bác chỉ trả tiền thuê có 5 đôla một tháng.

Cậu bé Mêhicô hài lòng vỗ cái túi áo, nơi cậu đã cất tờ 5 đôla của thím Mathilda cho.

- Với cái này, em trả tiền một tháng thuê nhà. Sau đó em sẽ sửa nhà lại. Bác Ramos sẽ không bị ho nữa, rồi khi bác hết bệnh, bác có thể đi làm.

Trước nhà có một chiếc xe ôtô đen, hiệu thường.

- Ai đến nhà bác Ramos nhỉ? Cậu bé thắc mắc. Em rất lo...

Carlos bước nhanh lên; Peter và Hannibal làm theo. Khi đến gần nhà, có tiếng nói chuyện lớn tiếng vang lên.

- Giọng ông Claudius! Peter kêu lên.

- Có chịu nói không, hả đồ bần tiện, nếu không tao cắt hai cái tai mày! - Giọng nói đầy vẻ đe dọa.

- Bác Ramos ơi! Bác đừng có chịu thua senor mập! Carlos la lên.

Ba cậu chạy ào vào căn nhà ổ chuột.

Một ông già ho sù sụ đang nằm trên một cái giường tồi tàn. Ông Claudius mập đang cúi xuống giường, quay lưng lại cửa ra vào. Hình như ông Claudius đang tóm lấy cổ bác Ramos?

- Mày không nhớ mày đã bán con két đầu cho ai, thì tao hiểu. Nhưng còn Râu Đen? Con két cuối cùng! Tao đã có bốn con và tao sẽ tìm ra những con còn thiếu, nhưng tao phải có Râu Đen. Mày phải nhớ ra mày đã bán nó cho ai. Nhớ đi, nếu không tao...

Với sức lực của một con chồn vồ con chuột, Carlos lao vào chân của người đàn ông mập. Khi cậu bé tới, ông Claudius xoay người tại chỗ. Ông chỉ dùng một bàn tay nhấc thằng bé lên bằng cổ áo sơ mi rách rưới.

- Lùi lại! ông Claudius la Hannibal và Peter. Lùi lại, nếu không tao vặn cổ thằng ranh con này, rồi vặn cổ tụi bây.

- Tấn công hắn đi! Carlos hét lên. Hắn làm đau bác Ramos đang bệnh và không tự vệ được.

- Không được nhúc nhích, đồ nhóc! Gặp tụi bây như thế là đủ lắm rồi.

Ánh mắt ông Claudius đầy đe dọa... Đúng lúc đó, áo sơ mi của Carlos rách ra. Cậu bé Mêhicô rơi xuống đất và bấu lấy bắp chân của người đàn ông mập. Hannibal và Peter lao đến tiếp viện. Peter cố gắng ôm ông Claudius, còn Hannibal nhào xuống chân để giúp Carlos.

Nhưng người đàn ông mập khá mềm dẻo. Chỉ bằng một động tác, ông hất Carlos đi. Ông xoay tại chỗ để thoát khỏi Peter và Hannibal, rồi bằng hai bước ra đến cửa. Ba cậu chạy theo ông ta, nhưng chỉ kịp nhìn thấy ông nhảy lên xe bỏ chạy, trong khi anh Konrad mới đến đang ung dung tìm chỗ đậu xe tải.

- Phải chi kịp báo cho anh Konrad! - Peter hối tiếc nói.

- Hoặc phải chi mình không nói chú Warrington về! Hannibal nói thêm. Không sao. Ta đã có địa chỉ của ông ấy: đó mới là cái chính!

- Phải - Peter tán thành. Mình thấy rõ ràng là ông Claudius không có cảm tình với chúng ta.

- Ông ấy tức giận, và sự tức giận xuất phát từ nỗi sợ hãi - Hannibal tuyên bố. Ông ấy tức giận chúng ta bởi vì ông ấy sợ chúng ta.

- Ông ấy sợ bọn mình! Bộ cậu không sợ ông ấy à ?

- Đối với ông ấy - Hannibal đáp, chúng ta có một cảm giác lo sợ chính đáng được tiết chế bởi lòng tin vào chính nghĩa thuộc về ta.

- Đó là cậu nói cậu. Phần mình, cảm giác lo sợ của mình hoàn toàn không được tiết chế bởi cái gì cả.

Đúng lúc đó, Konrad xuất hiện ở khung cửa.

- Dỡ hàng xuống không? Konrad hỏi.

- Dạ, anh dỡ hàng xuống giúp - Hannibal trả lời

Konrad chưa kịp bắt tay vào việc, thì một người phụ nữ luống tuổi bước vào, tay cầm một cái hộp các-tông to lớn có đục lỗ.

- Ai vậy? Hannibal hỏi.

- Một người đàn bà anh nhìn thấy trên đường. Bà ấy đi đến đây. Trông bà ta không tử tế lắm, nhưng anh vẫn cho bà ta đi nhờ xe.

Đúng là con người đó có vẻ không tử tế lắm. Bà ta nhìn trừng trừng Hannibal và Peter với một vẻ hoài nghi.

- Các cậu hãy nhanh nhanh nói cho tôi biết tên Ramos mắc dịch kia đang ở đâu?

Bà sẵng giọng ra lệnh.

- Bác Ramos của cháu đang bệnh - Carlos vừa trả lời vừa ra đứng giữa hai người bạn của mình. Bà cần gì?

- Tôi muốn ông ấy trả lại tiền cho tôi! Bà nói với một giọng hách dịch. Ông ấy bán cho tôi cái con chim gớm ghiếc kia và nói rằng đó là loại két hiếm, trong khi đó chỉ là loại chim sáo đá tầm thường. Mà nó lại nói chuyện không đàng hoàng tí nào!

Bà nhét thùng các-tông vào tay Carlos.

- Bây giờ, trả lại 5 đôla đây! Đừng tưởng lừa bán cho tôi một con chim sáo đá mà nói là két hiếm!

Sau khi chuyển thùng các-tông cho Peter cầm giúp, Carlos buồn bã đút tay vào túi.

Tờ bạc 5 đôla của thím Mathilda là toàn bộ gia sản của cậu bé. Tuy nhiên Carlos vẫn đưa cho người phụ nữ và thậm chí còn cố gắng mỉm cười.

- Xin lỗi bà - cậu bé nói. Bác của cháu bệnh nặng. Tiền của bà đây.

- Một con chim sáo mà dám nói là két! Bà vừa lặp lại vừa cất tiền, rồi khệnh khạng đi ra cửa.

- Chắc chắn là Râu Đen, Carlos giải thích cùng hai người bạn mới. Nó nói chuyện hay đến nỗi bác em nghĩ nó là két.

Carlos mở thùng các-tông ra. Một con chim nhỏ, có bộ lông xanh đen và cái mỏ vàng to, xuất hiện, nó xù lông, vỗ cánh rồi đậu lên vai Peter.

- Đâu phải sáo đá! Hannibal thốt lên. Đây là con yểng. Yểng nói chuyện còn giỏi hơn cả két. Những con yểng được dạy nói tốt đáng giá nhiều tiền lắm.

- Ta là hải tặc Râu Đen! Chú chim đột ngột kêu lên bằng một giọng bị khàn. Ta đã chôn kho báu của ta để cho người quá cố giữ dùm. Ô hô hô! Một chai rượu rum!

- Râu Đen! Đó là con chim mà ông Claudius nhất định đòi tìm ra cho bằng được, Hannibal nói. Và chính ta đang có nó.

Nhưng lúc đó, có lẽ do bị đói, Râu Đen nhìn thấy dái tai của Peter ngay tầm mỏ nó và kẹp thật mạnh. Peter kêu lên một tiếng đau đớn, rồi dùng tay xua nó đi. Con yểng cất cánh bay qua cửa sổ đang mở rộng và bay về phía bầu trời xanh.

- Peter! Do cậu mà chúng ta vừa mất đi một dấu vết hết sức quan trọng! Hannibal la lên.

- Hay hơn là cậu nghĩ đến máu mà mình đang bị mất! Peter vừa đáp vừa chậm khăn tay vào tai.

Nhưng thật ra. Peter cảm thấy mình có lỗi. Râu Đen đã nói ra một câu còn bí ẩn hơn cả con Shakespeare và Patapon, có đúng không? Có phải nó đã đề cập đến một kho báu được chôn giấu?...

## 8. Kho Báu Bí Ẩn

RÂU ĐEN rõ ràng không hề muốn trở về thùng các-tông; nó đã bỏ đi luôn.

Trong khi đó, Carlos đã dỗ được cho bác Ramos hết ho. Bác chịu trả lời các câu hỏi của Hannibal. Nhưng vì bác không nói tiếng Anh được nhiều, nên chủ yếu là Carlos trả lời, thỉnh thoảng bác chỉ gật đầu.

- Bác em đến đây khoảng hai năm nay- Carlos bắt đầu nói. Bác đến từ Mêhicô cùng con lừa Pablo và chiếc xe kéo. Bác là thợ làm vườn rất giỏi, và người ta đã nói với bác rằng ở đây sẽ có nhiều việc làm cho bác. Cho nên bác thuê căn nhà này, và với những cái thùng cũ, bác đã làm một cái nhà kính. Bác trồng hoa mang ra thành phố bán. Một hôm, có một senor đến đây. Ông nói ông tên là John Silver, từ Anh quốc sang. Ông ấy cao, gầy. Trông ông rất ốm yếu. Ông không có nhiều tiền. Ông xin bác em cho ông ở nhờ. Bác đã nhận lời. Senor Silver có vài bộ quần áo cũ, một túi thủy thủ và một cái hộp bằng kim loại. Chiếc hộp rộng như thế này, dài như thế này nhưng hoàn toàn trống rỗng.

Carlos dùng tay chỉ kích thước cái hộp. Bác cậu vừa gật đầu vừa nói "si, si". Hannibal nhanh nhẹn ước tính.

- Khoảng bốn mươi nhân bảy mươi centimét. Em nói tiếp đi Carlos. Những thông tin của em rất quý báu.

- Chiếc hộp có ổ khóa chắc lắm. Ông Silver luôn luôn nằm ngủ cùng cái hộp dưới nệm giường. Mỗi đêm, ông mở hộp ra nhìn vào trong đó và trông ông hạnh phúc như thiên thần.

- "Si, si"! Bác Ramos tán thành.

- Bác hỏi ông Silver có cái gì trong hộp. Senor Silver trả lời - Carlos vừa gãi đầu vừa cố gắng nhớ lại từ ngữ chính xác... Ông ấy trả lời: "Có một ít cầu vồng với thật nhiều vàng".

- Nghe lạ quá! Hannibal nói. Em kể tiếp đi Carlos.

- Sau đó - cậu bé Mêhicô nói tiếp, bác ngã bệnh. Nên bác viết thư cho cha mẹ em để cho em sang giúp đỡ bác. Em đón xe đi nhờ sang đây. Phiền cái là em không biết gì về hoa. Em không biết trồng hoa.

- Mày rất ngoan, bác Ramos nói bằng tiếng Anh. Mày rất ngoan. Mày làm theo khả năng của mày.

- Cáu cám ơn bác Ramos - Carlos thích thú trả lời. Cả hai bác đều bệnh. Nhất là senor Silver. Ông ấy bảo căn bệnh nằm bên trong người ông và không chịu đi. Em bảo sao ông ấy không lấy cái hộp có thật nhiều vàng và đến một bác sĩ giỏi. Ông ấy cười và sau đó lại buồn.

Ông ấy giải thích với em rằng - Carlos hít thật sâu - muốn bán cái hộp thì ông phải khai tên thật của mình. Ông ấy không có quyền ở đây. Người ta sẽ đưa ông trở về Anh và tại đó ông sẽ bị bỏ tù. Cho nên ông ấy phải ở lại đây, không có tiền và được ngắm miếng cầu vồng của mình. Nhưng theo ông ấy điều này không quan trọng. Trước sau gì ông ấy cũng sẽ ra đi.

Carlos có vẻ băn khoăn.

- Ngay lúc đó, em không hiểu ý ông ấy nói gì. Rồi một hôm, ông ấy về nhà cùng với bảy con két đầu vàng còn nhỏ, trong bảy cái lồng. Ông ấy để chúng trong nhà kính và bắt đầu dạy cho chúng nói.

Peter và Hannibal nhìn nhau. Lại nói về mấy con két!

- Senor Silver dạy chim rất tài - Carlos nói. Râu Đen không bao giờ xa ông ấy. Senor Silver dạy nói những câu lạ, mà em không hiểu.

- Đó là những lời trích dẫn văn học - Hannibal nói rõ. Em có nhớ được tất cả những từ ấy không?

- Ồ! Không - Carlos thở dài - khó lắm. Có hôm, có một con két đầu vàng bị chết. Senor Silver buồn lắm, sau đó ông nói: "Râu Đen sẽ thay nó ". Ít lâu sau, senor Silver đi vắng suốt ba ngày cùng cái hộp. Khi trở về ông Silver còn bệnh nặng hơn, nhưng không còn cái hộp nữa. Ông ấy giải thích với bác cháu em rằng ông ấy đã giấu hộp đi ông ấy sắp ra đi mãi mãi và ông ấy không muốn để cái hộp lại chỗ hai bác cháu em bởi vì nó sẽ mang lại bất hạnh. Ông ấy có viết bức thơ rất dài nhờ em mang ra bưu điện bỏ.

- Em có nhớ tên người nhận không? Hannibal hỏi.

- Dạ không, anh Hannibal à. Em chỉ nhớ là có rất nhiều tem và có dãy màu xanh đỏ ở viền bao thư.

- Bì thư gởi "máy bay", Peter nhận xét.

- Chắc là gởi đi Châu Âu, vì có nhiều tem, Hannibal nói thêm.

- Khi senor Silver nói ông ấy sắp ra đi, thì có nghĩa là ông ấy sắp chết - Carlos kể. Ông ấy không muốn hai bác cháu em mang ông đến bệnh viện. Ông ấy muốn được chết cùng bạn bè.

Carlos bắt đầu nói chuyện bằng một giọng nhỏ lại, đầy xúc động.

- Senor Silver rất kỳ lạ. Ông ấy nói chuyện khó hiểu. Nhưng ông ấy là bạn của hai bác cháu em.

- Ông ấy nói rằng chẳng bao lâu sẽ có một senor mập đến đây cho hai bác cháu em một ngàn đôla. Đổi lại hai bác cháu em phải giao cho ông ta bảy con két. Senor Silver cười rất lâu khi giải thích với hai bác cháu em điều này. Ông Silver còn nói thêm rằng đây là trò đùa hay nhất của mình và senor mập sẽ phải cực khổ nhiều nữa... Senor Silver rất hài lòng ngủ thiếp đi. Sáng hôm sau, senor Silver không thức dậy nữa.

Cậu bé Mêhicô nuốt nước miếng. Hannibal và Peter hiểu rằng cậu bé thật sự thương tiếc người quá cố. Cuối cùng Hannibal hỏi:

- Thế người đàn ông mập không đến sao?

Carlos lắc đầu.

- Không. Do senor là bạn của hai bác cháu em, nên bác đã xin chôn ông tại nghĩa địa nhỏ của khu phố, và bác đã hứa là sẽ trả tiền thật sớm. Bác cháu em chờ đợi một tuần, hai tuần, ba tuần... Senor mập không tới mà lại phải trả tiền chôn cất. Khi đó bác Ramos đã cho mấy con két vào xe kéo chở ra Hollywood bán. Bác bán được tất cả mấy con két trong ngày hôm đó.

- Thế còn ông mập? Hannibal hỏi.

- Hai tuần lễ sau nữa, ông ta mới đến. Ông ta tức giận. Ông ta mắng chửi bác Ramos của em. Rồi ông ta lại van xin bác... Khi ấy, em lấy bản đồ thành phố ra và bác Ramos đã chỉ cho ông ta xem bác đi bán két ở khu nào. Senor mập ra về, nhưng ông ta có để lại danh thiếp phòng trường hợp bác Ramos nhớ ra bác đã bán két cho ai. Nhưng bác không nhớ được! Mà đối với bác cháu em, một ngàn đôla là số tiền rất lớn.

Sau khi thổ lộ tất cả như vậy. Carlos hãnh diện đứng thẳng người lên.

- Nhưng chúng tôi có thể sống không cần tiền - cậu bé tuyên bố. Chúng tôi đã chăm sóc cho người bạn của chúng tôi. Chúng tôi không nợ tiền ai hết. Không ai có quyền chửi mắng chúng tôi.

Đúng lúc đó, anh Konrad lại xuất hiện ở khung cửa.

- Tôi dỡ hàng xuống xong rồi - anh Konrad thông báo. Về chưa? Tôi còn công việc ở nhà nữa.

- Ta về thôi - Hannibal tán thành. A, khoan đã, anh Konrad à. Anh có bản đồ Holywood trên xe tải không?

- Tất nhiên là có.

- Peter, cậu đi lấy đi.

Peter mang bản đồ về.

- Carlos - Hannibal hỏi, em có thể chỉ cho hai anh xem bác Ramos bán két ở khu vực nào không?

Sau khi trao đổi vài câu bằng tiếng Tây Ban Nha cùng với bác Ramos. Carlos vẽ một hình vuông trên bản đồ.

- Khoảng chừng đâu đây, senor Hannibal à - cậu bé nói. Nhưng trên những đại lộ nào, thì em không biết chính xác.

Hannibal xếp bản đồ lại cất vào túi.

- Cám ơn em, Carlos. Vì hai anh đã biết người mua con Shakespeare và con Patapon, hai anh sẽ tìm hiểu chính xác hơn những thông tin em vừa cung cấp. Phải thừa nhận rằng, bây giờ, vụ bí ẩn càng bí ẩn hơn bao giờ hết.

- Mình cũng nghĩ thế - Peter nói thêm.

- A! Phải chi đừng bị mất Râu Đen... Thôi! Một người thám tử đích thực cần phải biết thất bại mà vẫn vui không nản.

Hannibal bắt tay Carlos.

- Anh hy vọng bác em sớm bình phục. Nếu ông Claudius còn đến quấy rầy bác Ramos nữa, thì em hãy báo cảnh sát.

- Cảnh sát hả? Tự em cũng đủ sức tiếp đón ông ta! Cậu bé Mêhicô đáp.

Mắt cậu bé như phát ra tia sáng, và cậu bé chụp lấy một cây gậy to lớn.

- Senor sẽ sớm cần đến xe cứu thương! Cậu bé khẳng định.

Khâm phục trước lòng dũng cảm của cậu bé, Hannibal và Peter rời khỏi nhà leo lên xe tải về nhà.

## 9. Hải Tặc Râu Đen

SÁNG NGÀY HÔM SAU, Bob Andy đạp xe vào Thiên Đường Đồ Cổ, qua cổng chính và nhận thấy ngay là có lẽ nhóm sẽ không thể họp được sáng nay. Peter và Hannibal đang làm việc cật lực, thím Mathilda Jones đang ra mệnh lệnh.

- Bob Andy! Bà la lên từ xa ngay khi nhìn thấy Bob, nhanh lên đi nào. Chúng ta đang kiểm kê.

Bà Jones là một phụ nữ hết sức rộng lượng, nhưng bà nghĩ con trai phải lao động.

Bà đưa sổ và viết cho người mới đến:

- Này Bob, cháu thay chỗ thím đi.

Bob vừa kịp cầm lấy cuốn sổ và cây viết là Hannibal đã lên tiếng:

- Mười hai bồn rửa chén bằng gang tráng men!

Bob ghi lại. Hannibal đến gần nói nhỏ vào tai Bob:

- Thím Mathilda hứa sẽ trả công cho chúng ta về công việc này, mà chúng ta lại cần tiền. Mình mới có sáng kiến.

Ba cậu đang loay hoay, thì Bob nhận thấy bà Mathilda Jones đang đi đi lại lại xung quanh đống đồ lỉnh kỉnh che giấu Bộ tham mưu.

- Hannibal ơi! Bà nhíu mày gọi. Tại sao các cháu chưa kiểm kê đống vật tư nằm ở đây?

Hannibal nhìn Bob. Bob nhìn Peter. Peter nhìn cả hai.

- Hannibal, cháu có nghe không? Bà Jones la lên. Lại đây giúp thím xem trong đống này có cái gì.

Thím bắt đầu lôi các nồi hơi và ống gang. Hannibal và Peter lao đến để ngăn cản không cho thím tháo dỡ phần ngụy trang của Bộ tham mưu.

- Những đồ này không còn sử dụng được nữa đâu, thím Mathilda à - Hannibal nhận xét. Không đáng mất thời gian xếp loại mấy cái này.

- Sao lại không đáng! Cháu xem cái ống to này đây chẳng hạn. Mà cái đống này còn chiếm rất nhiều chỗ! Có thể vứt đi tất cả và lấy chỗ này để để những thứ khác.

Đúng vào lúc kịch tính nhất thì có tiếng còi xe kêu ba lần, rồi chiếc xe tải của Thiên Đường Đồ Cổ, với anh Konrad ngồi ở tay lái, chạy vào sân. Bà Jones ngẩng đầu lên, và ngay khi bà nhìn thấy cái vật kỳ lạ nằm trên đỉnh đống hàng chất trên xe, bà quên ngay đống nồi hơi.

- Trời đất ơi, Titus! ông lại tha cái gì về nữa đây - bà hét lên.

Đó là một con nai bằng kim loại, to lớn bằng con thật, với bộ sừng vĩ đại.

- Tất nhiên là sẽ cân sắt vụn bán lại được, bà Jones nói, nhưng tôi chắc chắn là ông đã trả giá rất cao.

- Tôi đâu có ý định bán lại - ông Titus vừa trả lời vừa bước xuống xe. Tôi sẽ đặt nó ở ngay cửa vào nó sẽ là biểu tượng cho cửa hàng ta.

- Ý lạ thật! Giờ đã đến lúc ăn trưa rồi. Chắc mọi người đang chết đói đấy. Suốt từ sáng đến giờ ông đi đâu vậy?

Không thèm chờ câu trả lời, bà Jones bước vào nhà.

- Còn các cháu - bà hỏi, các cháu muốn ăn trưa đàng hoàng không? Hay các cháu thích lấy bánh mì thịt?

- Dạ, tụi con thích lấy bánh mì thịt hơn. Hannibal trả lời. Chúng con cần hội ý.

- À phải, cái câu lạc bộ của tụi bây.

Hannibal đã nói với thím rằng đó là một nhóm điều tra, nhưng đối với thím Mathilda thì đó vẫn là câu lạc bộ.

Trong khi Hannibal đi theo thím để lấy bánh mì kẹp thịt. Peter và Bob phụ giúp Konrad và Hans dỡ hàng trên xe tải xuống. Sau đó, Bob nhanh chóng kiểm kê những món hàng mới mua. Konrad kể lại tại sao xe về trễ.

- Xe đến ngay khu nhà của Carlos, cậu bạn mới của các em. Nên hai anh đến giúp cậu bé sửa nhà lại. Bây giờ thì nó trông giống ngôi nhà hơn rồi. Cậu bé Carlos dễ thương lắm. Bác Ramos cũng có vẻ khỏe hơn.

Bob và Peter rất vui khi nghe tin này.

Ba Thám Tử Trẻ rất mến và khâm phục cậu bé Mêhicô.

- Rồi, anh Konrad kể tiếp, ông Jones thấy bác Ramos và Carlos không có tiền, nên ông nói bà Jones tính lộn và còn nợ cậu bé năm đôla mười bảy xen. Ông Jones khôn lắm! Năm đôla thì nghe giống như món quà cho không, nhưng nói năm đôla mười bảy xen thì không ai có thể đoán rằng đây không phải là món nợ thật. Nên cậu bé Carlos vui vẻ nhận lấy.

Anh Konrad nháy mắt.

- Anh có điều bất ngờ cho Babal. Carlos gởi quà cho cậu ấy.

Peter và Bob ngạc nhiên nhìn nhau.

Konrad leo trở vào buồng lái xe tải lấy một cái thùng các-tông có đục lỗ cột dây.

- Carlos dặn đừng có mở thùng ra ngoài trời. Có thơ trong đó giải thích tại sao.

- Vào Bộ tham mưu đi Bob à - Peter nói. Mình đoán đó là gì rồi.

Hai cậu đi ra phía sau máy in. Bob kéo tấm lưới đóng cửa đường hầm số hai. Hai thám tử chui vào bên trong. Sau khi bò được vài mét. Hai thám tử đến ngay dưới lỗ thông hơi cho phép vào Bộ tham mưu.

Sau khi bật đèn lên, Peter lấy dao ra cắt sợi dây buộc thùng. Rồi cậu mở ra. Trong một góc thùng, có một con chim màu đen mỏ vàng đang nằm co ro với vẻ đau khổ.

"Râu Đen!" Peter thốt lên.

Trong thùng còn có một mẩu giấy. Bob cầm lên ngay.

Người gởi đã viết nguệch ngoạc nội dung sau đây:

Senor Hannibal thân mến!

Đây là Râu Đen. Nó đã về để ăn tối. Em gởi nó cho anh. Em muốn nó là của anh, vì nó là bạn em mà anh cũng là bạn em. Bây giờ nhà em rất chắc và em cám ơn anh.

Carlos.

Bob vừa mới đọc xong thì con chim yểng xù lông và nhảy lên miệng thùng. Nó ngắm nhìn mấy ngón tay của Peter như thể đó là thứ ăn được. Peter vội vàng rút tay lại.

- Không được đâu, đồ bất lương. Mày ăn hết một nửa vành tai tao. Đủ rồi. Mày không phải là yểng mà là quỷ hút máu.

Đúng lúc đó, cửa sập dỡ lên. Hannibal xuất hiện. Cậu con trai và con chim lặng yên nhìn nhau một hồi. Sau đó con yểng vỗ cánh tuyên bố.

"Ta là hải tặc Râu Đen. Ta đã chôn kho báu của ta để cho người quá cố giữ dùm. Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế. Tao cũng muốn cho mày cái rĩ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì. Ha! ha! ha!"

Con chim phá lên cười cay độc, như thể nó biết sự thật về một trò đùa nhưng không muốn nói ra.

## 10. Trạm Tiếp Âm Ma Lại Làm Việc

BA THÁM TỬ ngồi xung quanh bàn làm việc của Hannibal, ăn ngấu nghiến bánh mì kẹp thịt. Ba cậu đều biết là vài phút nữa bà Jones sẽ gọi ra làm việc tiếp. Phía trên đầu ba cậu. Râu Đen đang chễm chệ trong cái lồng mà Hannibal tìm thấy chỗ đống đồ linh tinh và treo lên trần. Con yểng chăm chú theo dõi cuộc đối thoại của ba bạn và có vẻ như hiểu tất cả.

- Có một khó khăn nhỏ. Hannibal nói. Bây giờ ta biết chắc chắn rằng...

- Úi chà! Cậu biết chắc chắn gì nào? Peter phẫn nộ.

- ... rằng ông Silver muốn chính ông Claudius nhận được mấy con két.

- Nhưng - Bob xen vào, đâu phải vì vậy mà ông Claudius có quyền ăn cắp con két. Mình cũng nghĩ giống như Peter. Ta hãy đến gặp ông ta yêu cầu ông ta trả con két lại. Bọn mình có thể nhờ anh Konrad hoặc anh Hans đi cùng để uy hiếp ông ấy.

- Được! Hannibal nói. Danh thiếp ông Claudius đây.

Hannibal lấy từ trong túi ra danh thiếp Carlos đưa có nội dung sau:

Claude Claudius

Hàng nghệ thuật quý hiếm

London - Paris - Vienne

Phía dưới có địa chỉ và điện thoại ở Hollywood.

- Chính ông Claudius cũng là một món hàng nghệ thuật hiếm có - Peter làu nhàu.

- Bob - Hannibal nói. Ông Claudius chưa biết giọng nói của cậu. Cậu hãy điện thoại nói ông ấy cậu có một con két đầu vàng muốn bán lại. Cậu cứ nói là mẹ cậu mua từ tay một người Mêhicô. Cậu hãy xin một cái hẹn. Như vậy chúng ta sẽ chắc chắn là gặp được ông ấy tại nhà. Tất nhiên là cả ba sẽ cùng đến.

Bob quay số. Cậu không tin chắc là mình sẽ đủ tự tin để nói như thế.

Nhưng Bob không cần phải nói. Ở đầu dây có một tổng đài viên trả lời rằng ông bà Claudius đã rời bỏ căn hộ cách đây hai ngày.

Nhờ cái loa, hai thám tử kia nghe rõ được cuộc nói chuyện. Hannibal nói nhỏ với Bob:

- Hỏi thử xem hai ông bà có mang mấy con két đi theo cùng không.

Bob hỏi. Người ta trả lời rằng trong tòa nhà cấm không cho mang thú vật vào ở và ông bà Claudius không hề có con két nào. Bob chưng hửng gác máy.

- Tất cả đã biến mất và không biết tìm đâu bây giờ.

- Như thế này gọi là tiến triển lùi - Peter bình luận.

- Một thất bại tạm thời. Hannibal kết luận.

Có lẽ ông bà Claudius đã có nhà khác, nơi đó có thể để mấy con két được.

- Mình chỉ có một sáng kiến duy nhất thôi - Peter nói. Nó không thành công. Giờ đến phiên cậu.

- Sao không đến phiên Bob? Bob quan sát rất tốt. - Nào Bob, cậu hãy trình bày quan điểm của cậu đi - Hannibal đề nghị.

- Mình nghĩ - Bob nói, trước khi tiến xa hơn, tốt nhất ta nên phân loại những yếu tố mà ta có. Bọn mình đã xen vào vụ này khi mà nó đã bắt đầu rồi. Ta hãy sắp xếp lại theo trình tự.

- Ô hô hô! Một chai rượu rum! Râu Đen đột ngột kêu lên.

- Bob nói đi - Hannibal nói. Nghe nhiều người khác nhau trình bày cùng một tình huống rất có ích.

- Dường như câu chuyện bắt đầu từ một người Anh, tự xưng là John Silver, đến nhà bác của Carlos. Ông này thừa nhận là đã vào Hoa Kỳ một cách bất hợp pháp; nếu còn ở Anh thì ông đã bị bắt giữ rồi- ông có một cái hộp bằng kim loại, hình dạng đẹp, chứa đựng một kho báu mà ông ấy không dám bán.

Bob liếc nhìn Hannibal. Thám tử trưởng đang chăm chú nghe Bob nói.

- Ông Silver bị bệnh - Bob nói tiếp. Trước khi chết, ông đã giấu cả hộp lẫn kho báu, nếu ta giả sử là thật sự có kho báu. Nhưng ông để lại giống như một cái gia tài: bảy con két được ông dạy cho nói những câu kỳ lạ.

- Kỳ lạ. Nói thế là còn ít - Peter nói.

- Ông Silver yêu cầu Carlos gởi một lá thư qua bưu điện - Bob vừa tiếp tục, vừa xem phần ghi chép của mình. Ông còn nói thêm rằng chẳng bao lâu sẽ có một người đàn ông mập đến tìm mấy con chim và sẽ trả một ngàn đôla. Ông Claudius đến quá trễ, bác Ramos đã bán đi mấy con két để trả tiền chôn cất ông Silver. Ông Claudius nổi giận. Tuy nhiên, do biết được khu vực nơi mấy con két bị bán đi, ông lấy lại được bốn con, trong đó có hai con là lấy cắp. Cũng có thể ông đã ăn cắp cả hai con kia. Ba Thám Tử Trẻ tham gia vào vụ này từ việc con Shakespeare bị mất cắp. Bây giờ thì chính bọn mình đang giữ con Râu Đen, con két mà ông Claudius đặc biệt muốn có. Nhưng bọn mình không biết hai con két còn thiếu hiện ở đâu. Cũng không biết tại sao mấy con két này lại quan trọng đối với ông Claudius như thế. Còn ông Claudius thì đã dọn nhà đi chỗ khác, và dường như đang lẩn trốn. Hết.

Bob dừng nói để thở.

- Hãy tìm từ kỹ dưới mấy khối đá, phía sau bộ xương! Râu Đen vừa hét lên vừa vỗ cánh.

- Phần trình bày của cậu hết sức rõ ràng. Bob à, - Hannibal tuyên bố. Mình sẽ thêm vài suy luận. Đầu tiên, mình nghĩ rằng ông John Silver rất hiểu biết về văn chương. Trước hết là bí danh của ông ta: John Silver! Khiến ta nhớ ngay đến tên hải tặc trong truyện Đảo Châu Báu.

- Lôgíc - Peter công nhận.

- Việc chính ông ấy lấy tên hải tặc có thể cho phép ta nghĩ rằng kho báu của ông là sản phẩm của một vụ ăn trộm: đó là lý do ông không dám bán.

- Mình có nói rằng có lẽ ông ấy nghiên cứu về sách. Những cái tên ông đặt cho những con két là tên danh nhân hoặc tên nhân vật tiểu thuyết: Shakespeare, hải tặc Râu Đen, Sherlock Holmes, Robin Hood, thuyền trưởng Kidd.

- Còn Scarfacee nữa, là một tên găng-xtơ Mỹ - Peter bắt bẻ.

- Một tên găng-xtơ sau này trở thành nhân vật trong phim.

- Vậy thì kho báu trong hộp có thể là một quyển sách hiếm! Bob kêu lên. Có những quyển sách có giá hàng ngàn đôla.

- Đúng. Hannibal nhíu mày nói. Nhưng cậu hãy nhớ lại chính ông Silver nói gì về kho báu của ông, rằng đó là một ít cầu vồng và thật nhiều vàng. Chẳng giống quyển sách chút nào.

- Hoàn toàn không, Peter tán thành. Vậy thì tụi mình đến đâu rồi? Bọn mình đã để mất con Shakespeare, con Patapon và cha Claudius. Bọn mình không đạt được kết quả gì.

- Không đúng lắm, Hannibal trả lời. Hôm qua chúng ta đã nghe chính ông Claudius thừa nhận là còn thiếu hai con két. Mình đề nghị ta thử tìm chúng. Khi đó cùng với Râu Đen, chúng ta sẽ có ba con. Ông Claudius thì có bốn. Trước sau gì ông ấy cũng sẽ biết là chúng ta giữ những con mà ông ấy bị thiếu, và ông ấy sẽ đến tìm ta...

- Mình không hề muốn hắn đến tìm! Peter nói. Mình cũng không muốn phải đi lấy cắp con két.

- Ai nói là lấy cắp? Chúng ta sẽ mua.

- Mua à? Làm sao mà mua trong khi thậm chí mình không biết ai đang giữ chúng?

Peter và Bob có vẻ bối rối.

- Hai cậu quên trạm tiếp âm ma, Hannibal lưu ý. Mình biết ít nhất ba bạn ở khu phố đó.

Hannibal chỉ vào khu Carlos thông báo trên bản đồ.

- Mình sẽ gọi điện cho mấy bạn này. Ba bạn này lại gọi cho bạn bè, rồi chẳng bao lâu ta sẽ thống kê được toàn bộ số két trong khu vực đó.

Peter và Bob có vẻ khâm phục.

- Babal ơi, tuyệt quá! Bob kêu. Ai mà chẳng quan tâm đến két. Khi có người mua một con két thì láng giềng đều bàn tán. Mình tin chắc là trạm tiếp âm ma sẽ có kết quả mỹ mãn.

- Lần này ta sẽ không treo giải thưởng được, Hannibal lưu ý. Những thông tin mà chúng ta tìm quá dễ đến nỗi không cần thưởng.

- Làm thế nào để mua két? Tiền đâu?

- Chúng ta sẽ cố gắng kiếm ra tiền, thế thôi. Nếu không thành công thì chúng ta chỉ sẽ xin phép chủ nhân những con két cho phép chúng ta thâu lại lời nói của chúng. Bởi vì rõ ràng là khi dạy két nói những câu lạ lùng kia, cái ông Silver của ta có một lý do chính xác. Vì vậy mà ông Claudius...

Đúng lúc đó có tiếng bà Jones vang lên:

- Hannibal! Peter! Làm việc! Bọn bây trốn đâu hết rồi? Làm việc, làm việc!

Ba thám tử không chờ thím nói lần thứ hai. Từng người một lần lượt nhào vào đường hầm và chui ra ở đầu bên kia, y như ba viên đạn đại bác bắn ra liên tục.

Ở phía sau, đến lượt Râu Đen vừa vỗ cánh vừa kêu:

"Làm việc, làm việc!"

Trông nó rất thích thú.

## 11. Mắc Bẫy

- ĐÂY LÀ ĐỊA CHỈ đầu tiên - Peter nói sau khi đọc một mẩu giấy có ghi hai địa chỉ. Chú làm ơn dừng lại ạ.

- Được - tài xế nói.

Bác tài hôm nay không phải là Warrington (bị bận việc nơi khác) mà là một người tên Fitch có cặp mắt tò mò.

Xe dừng bên lề đường. Fitch mỉm cười quay lại nhìn Bob và Peter. Hannibal phải ở lại trông nhà, vì chú thím của cậu đi vắng.

- Sao bọn nhóc? Lại một vụ điều tra hình sự nữa hả? Fitch nói. Anh Warrington có kể tôi nghe về những gì các cậu làm. Nếu cần giúp đỡ, thì các cậu đừng ngại nhé. Tôi đã từng là nhân viên gác đêm cho ngân hàng. Bọn cướp hả, tôi rành lắm.

Hai thám tử không thấy chú tài mới dễ thương lắm.

- Cám ơn chú Fitch - Peter trả lời. Hôm nay bọn cháu chỉ săn két thôi.

- Săn...? Thôi được. Đừng có chế giễu tôi.

Fitch quay sang đọc báo tiếp. Fitch tưởng Peter nói đùa. Chiều hôm qua, Hannibal lại cho khởi động trạm tiếp âm ma. Kết quả rất khá. Ba thám tử biết được rằng, cách đây vài ngày, một người đàn ông mập đi gõ cửa từng nhà và đã mua được hai con két tên là thuyền trưởng Kidd và Sherlock Holmes bằng cách trả giá gấp đôi. Nhưng ông không tìm ra được Scarface và Robin Hood. Còn ba thám tử thì đã biết được tên và địa chỉ của chủ nhân hai con két này, ngoài ra nhóm còn có bảy mươi lăm đôla, là số tiền Hannibal xin thím Mathilda ứng trước cho mười lăm ngày làm việc. Phòng trường hợp số tiền này không đủ, Peter có mang theo máy ghi âm để thu lại lời nói của mấy con két.

Hai cậu xuống xe và đi ngược lên một con đường xi măng ngoằn ngoèo giữa hai hàng cây. Khi chỉ còn cách ngôi nhà vài mét, thì cánh cửa mở ra và một cậu thiếu niên cao lều nghều xuất hiện trên ngưỡng cửa. Cậu có cái mũi dài và đang mỉm cười mai mỉa.

- Skinny Norris! Cậu làm gì ở đây? Peter la lên.

Skinny Norris là bạn học cùng trường của ba hám tử, nhưng đó là một đứa đáng ghét. Do cha mẹ cậu lưu trú chính thức tại một bang nơi thiếu niên có thể thi được bằng lái rất sớm, nên Skinny Norris đi học bằng xe riêng của mình. Skinny ỷ vào ưu thế này cộng với tiền bạc của cha mẹ cho để trở thành thủ lĩnh của thanh thiếu niên trong vùng. Nhưng cậu cũng không thành công lắm.

Một trong những tham vọng của Skinny là chứng tỏ hắn thông minh hơn Hannibal Jones. Do vậy hắn dành toàn bộ thời gian để xen vào chuyện của ba thám tử, khiến ba bạn rất khó chịu.

Một nụ cười ranh mãnh trên môi Skinny và hắn đang giấu giếm một vật gì đó sau lưng.

- Đáng lẽ phải ngủ dậy sớm hơn, hai em à! Nếu hai cậu đến tìm cái này...

Skinny đưa lên cao một cái lồng bên trong có một con két đầu màu vàng, mất con mắt bên phải và có vết sẹo ngang đầu.

- Ủa, con két! Peter kêu, cố gắng lấy giọng thật tự nhiên.

- Sao cậu lại tưởng bọn mình quan tâm đến két? Bob hỏi.

Nhưng giả vờ không thành công. Skinny đã thắng ván này, và mỗi bên đều biết rõ.

- Các cậu biết không - hắn giải thích. Tối hôm qua mình đến nhà thằng bạn chơi, thì có người điện thoại đến cho bạn mình báo rằng Mập Thù Lù đang tìm két đầu vàng. Thế là thằng bạn kể cho mình biết là ở đây có một con. Sáng nay mình đến mua với giá bốn mươi đôla. Mà mình lại biết một chỗ chịu mua lại với giá một trăm năm mươi đôla. Các cậu thấy là mình rất lời trong vụ này. Mà mình cũng không muốn phí thời gian nói chuyện tào lao với hai cậu!

Skinny kiêu căng bước qua trước mặt hai thám tử. Trong lồng, con két nghiêng đầu sang một bên kêu:

"Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế!"

- Mày im đi! Skinny tức giận la con két.

Skinny leo lên xe đua màu xanh đậu gần đó và rồ máy chạy đi.

- Cậu nghĩ thằng Skinny sẽ bán con két lại cho ai? Peter hỏi. Cho cha Claudius hả?

Bob không biết. Cậu rút quyển sổ ra khỏi túi.

- Mình ghi lại câu Scarface vừa mới nói - Bob giải thích. Chắc thắn đó là Scarface, tên găng-xtơ chột mắt có vết sẹo. Bọn mình không có con két nhưng đã ghi được thông điệp của ông Silver. Có thể Babal sẽ suy ra được một điều gì đó.

- Nếu hiểu được thì Babal đúng là một phù thủy tài ba. Thôi bọn mình ra đi tiếp xem có tìm được Robin Hood không.

Peter và Bob trở lên xe. Peter đưa cho Fitch địa chỉ thứ nhì.

Nhà đầu tiên khá sang trọng; còn nhà thứ hai này ngược lại trông tồi tàn.

Vừa bước trên lối đi dẫn vào nhà. Peter vừa quay sang Bob.

- Mình vẫn còn nghĩ đến trạm tiếp âm ma, Peter nói.

- Thì sao? Trạm tiếp âm ma là sáng kiến tuyệt vời chứ? Y như là thông báo một điều gì đó trên đài phát thanh.

- Đúng. Mình có kết quả, nhưng đồng thời mình cũng thông báo cho mọi người về cái mình đang tìm. Điều này có thể gây phiền phức. Cậu thấy đấy, chính do trạm tiếp âm ma mà Skinny đã lấy được con két trước bọn mình.

- Đúng - Bob đáp. Nhưng cũng may là hắn thưa biết về Robin Hood.

Lần này hai thám tử may mắn hơn.

Chủ ngôi nhà cũ, một người đàn ông thấp hói đầu, mua con két từ tay một người Mêhicô, cách đây khoảng ba tuần. Trước khi xa con két, người bán vuốt ve cái đầu nó, và con két có đọc một câu khá kỳ lạ bắt đầu bằng "Ta là Robin Hood". Từ đó đến nay, nó nhất quyết không chịu nói một câu nào hết. Vợ của chủ nhân con két rất buồn bực. Bà nói là thà mua con chim hoàng yến còn hay hơn.

Người đàn ông rất mừng khi bán lại con két với giá mà ông đã mua, nghĩa là hai mươi lăm đôla. Khi trao lồng cho hai thám tử ông thành thật cảnh cáo:

- Con két này nói được, nhưng nó không chịu nói. Chú không nghĩ là hai cháu sẽ làm cho nó nói được.

- Cám ơn chú, Bob trả lời. Tụi cháu sẽ cố gắng làm thử.

- Bọn mình về thẳng Bộ tham mưu hay đi xem có... - Peter bắt đầu nói. Ê, xe đâu rồi?

Chiếc Rolls đã biến mất.

- Chú Fitch bỏ bọn mình ở lại đây và về mất rồi! Bob kêu.

- Có thể là chú ấy đùa - Peter nói, nhưng mình không thích phải đi bộ về Rocky chút nào.

Một chiếc xe tải đi ngược đường dừng lại gần hai thám tử. Một phụ nữ ngồi ở tay lái. Bà thò đầu ra cửa sổ.

- Các cháu tìm chiếc Rolls hả? Bà hỏi. Nó vừa mới đi.

- Đáng lẽ xe phải chờ tụi cháu chứ!

- Các cháu xui quá. Hay để dì chở hai cháu đến một chỗ nào đó có xe buýt?

- Cám ơn dì, Peter nói. Đi thôi Bob ơi. Bọn mình sẽ đón xe buýt ở đại lộ Wilshire.

Hai thám tử leo vào buồng lái ngồi cạnh tài xế. Bob đặt cái lồng trên chân. Bob có cảm giác dường như đã nghe giọng nói của người đàn bà cầm tay lái ở đâu rồi. Nhưng có thể Bob lầm...

Xe tải bắt đầu chạy và chẳng bao lâu tăng tốc rất nhanh.

- Xin lỗi dì, nhưng đây không phải hướng đi của tụi cháu, Bob phản đối. Đại lộ Wilshire nằm ở phía sau lưng.

- Cũng có thể nhưng ta không đi đến đại lộ Wilshire các cậu ạ.

Một giọng đàn ông vừa mới nói. Hai thám tử quay đầu lại. Vách ngăn buồng lái vừa mới trượt sang một bên. Cái đầu to của ông Claudius xuất hiện. Một nụ cười hung dữ hiện lên mặt ông, cặp mắt ông sáng lên phía sau cặp kính dày.

- Chúng ta sẽ đến một nơi có thể nói chuyện bình tĩnh - người đàn ông mập nói tiếp. Tôi bắt đầu rất chán cứ gặp các cậu trên đường đi của tôi liên tiếp như thế này. Chúng ta phải có cuộc nói chuyện với nhau...

Hai thám tử khiếp sợ đến nỗi không nói gì được. Ông Claudius vẫn mỉn cười, trên tay cầm con dao dài, lưỡi dao lượn sóng.

- Các bạn nhỏ à, đây là một con dao găm lưỡi xoắn Mã Lai được chế tạo cách đây một ngàn hai trăm năm và cứ một thế kỷ là nó giết một người . Chắc là không cậu nào muốn làm người thứ mười ba chứ... Vì chắc các cậu đều biết rằng, đối với một số người, số mười ba là một số xui?...

## 12. Bảy Chỉ Dẫn Có Cánh

XE TẢI CHẠY hết sức nhanh về phía những ngọn đồi cao hoang vắng trải dài ở ngoại ô thành phố Hollywood.

- Tôi có báo trước cho các cậu mà, nhưng các cậu có chịu nghe đâu - nữ tài xế nói sau một hồi im lặng.

Khi đó Bob nhớ ra cậu đã nghe giọng nói này ở đâu. Chính người đàn bà này đã gọi điện để khuyên ba thám tử không nên xen vào chuyện riêng của ông Claudius.

Xe tải chạy ngay giữa các ngọn đồi. Peter lấy lại đủ can đảm để hỏi:

- Thưa chú Claudius, làm thế nào chú đuổi tài xế Fitch và xe về được ạ?

Ông Claudius cười khúc khích:

- Dễ ợt. Hôm qua tôi đến hãng cho thuê xe để tìm thuê một chiếc xe khó nhận ra hơn thiếc Ranger. Tại đó, tôi đã nhìn thấy chiếc Rolls tuyệt đẹp mà các cậu đang dùng. Tôi hỏi số điện thoại trên xe. Người ta cho tôi biết. Ngày hôm nay, tôi đã theo các cậu đến đây. Trong khi các cậu ở trong nhà tôi vào buồng điện thoại công cộng, tôi gọi thiếc Rolls; tôi tự xưng là chủ nhà, báo là tôi mời các cậu ở lại ăn cơm trưa cùng tôi và bảo xe có thể về được. Thế là xe bỏ đi.

- Anh Claude à, bà Claudius nói, anh có nghĩ rằng nên...

- Không! Người đàn ông mập cắt ngang. Em im đi và cứ lo lái xe. Em có nhớ nhìn trong kiếng hậu xem có ai theo không?

- Có. Lúc đầu, có chiếc xe nhỏ, nhưng bây giờ không thấy nữa.

- Được, cẩn thận khúc quẹo.

Sau khi quẹo khá gắt, xe đến một thung lũng nhỏ hoang vắng. Ngay giữa có một ngôi nhà cùng cái ga-ra đậu được hai xe. Cánh cửa ga-ra đang mở và xe tải chạy vào đậu bên trong.

- Tất cả xuống xe - ông Claudius nói. Nhưng từ từ thôi!

Bob và Peter chậm chạp bước xuống xe, ông Claudius mập đi theo sau. Hai cậu nhận ra chiếc Ranger màu đen mà ba thám tử đã nhận dạng ngay từ đầu.

Ông Claudius chỉ đường và cả nhóm bước vào một phòng khách rộng lớn có rất ít đồ gỗ. Trên bàn có bốn cái lồng; bên trong mỗi lồng có bốn con két đầu vàng. Mấy chú két có vẻ buồn bã. Khi bà Claudius đặt cái lồng thứ năm lên bàn, không có con két nào phản ứng gì cả.

Bob và Peter ngồi xuống đi văng; ông Claudius ngồi vào chiếc ghế bành đối diện với hai thám tử. Ông ấn mũi nhọn của con dao hai lưỡi xoắn vào đầu ngón tay cái, như để kiểm tra xem nó có đủ bén không, rồi mới bắt đầu hỏi cung hai tù nhân.

- Bây giờ hai cậu nhỏ sẽ nói cho tôi nghe sự thật. Dù sao tôi khuyên hai cậu nên nói thật. Tôi đã có được năm trong số bảy con két của John Silver và tôi sẽ tìm cách lấy được hai con còn lại. Nhưng ngay bây giờ, tôi muốn hai cậu nói cho tôi biết điều này: sao Huganay lại thuê hai cậu và hắn đã biết được gì rồi?

- Huganay?

Hai thám tử mở mắt thật to. Hai cậu chưa bao giờ nghe thấy cái tên này.

- Đừng có giả bộ không quen hắn - ông Claudius bực bội nói. Huganay là một tên trộm tầm cỡ quốc tế gốc Pháp, chuyên lấy cắp các tác phẩm nghệ thuật. Tôi biết hắn đã theo tôi đến đây.

Bob lắc đầu. Còn Peter thì hơi phân vân.

- Cái ông Huganay ấy, Peter hỏi, có phải là một người dàn ông khá to khỏe, có ria mép đen và giọng nói Pháp không ạ?

- Rất đúng! Ông Claudius kêu lên. Thấy chưa, hai bạn quen với hắn mà.

- Không - Peter trả lời. Tụi cháu không quen biết gì ông ấy. Tụi cháu chỉ gặp ông ấy.

Peter kể lại sự cố xảy ra trên lối đi dẫn đến nhà nhà Frentriss, khi chiếc Limousine xám xém va vào chiếc Rolls.

- Người đó không thích gặp cảnh sát, Peter nói rõ.

- Tôi không lạ gì cái tên Huganay đó - ông Claudius bình luận. Nhưng này, nếu hai cậu không phải là người của Huganay, thì tôi không hiểu tại sao hai cậu lại dính líu đến câu chuyện này!

Một lần nữa Peter lại giải thích. Peter kể chuyện đến gặp ông Frentriss và việc ba thám tử hứa là sẽ cố gắng tìm lại con két Shakespeare cho ông Frentriss.

Trong khi Peter nói, ông Claudius dần dần mất đi vẻ hung dữ. Ông tháo mắt kính ra lau. Trông ông hoàn toàn bất ngờ, và khi ông nói tiếp, giọng ông rất hiền lành:

- Tôi cứ đinh ninh hai cậu làm việc cho Huganay! Ông vừa nói vừa gật đầu. Ngày hôm kia, khi về nhà, tôi phát hiện tên Huganay đậu xe ngay góc đường đang rình mò tôi. Rồi khi bước vào căn hộ, tôi thấy phòng ốc bị lục tung lên hết.

Ông Claudius quay sang vợ.

- Em nói anh lầm, nhưng anh đâu có lầm! Tên Huganay đang theo dõi ta. Hắn đã lục soát căn hộ và đọc mấy ghi chép của tôi.

- Chắc chắn Huganay đang theo dõi chúng ta - bà Claudius thở dài và thừa nhận. Cũng may là có lẽ hắn không biết ngôi nhà này.

- Cũng may! Tôi thuê ngôi nhà này để mấy con két, mấy cậu ạ. Và tôi cũng cất chiếc Ranger ở đây, thuê một chiếc khác, khó nhận thấy hơn. Vì tên Huganay biết tôi thích loại xe Ranger. Rồi ngày hôm sau, tôi lại được biết rằng các cậu quan tâm tìm chiếc xe của tôi.

Ông lấy tay lau trán và phát hiện mình vẫn đang còn cầm dao.

- Thôi ông thở dài, chắc là phải cất cái này... Nhưng tôi hoàn toàn không biết mình sẽ làm gì đây. Có quá nhiều vấn đề... quá nhiều vấn đề...

Ông thở dài thật sâu.

- Anh biết anh phải làm gì, - bà Claudius can thiệp. Anh phải xin lỗi hai cậu bé tội nghiệp này. Mà anh có thể mời hai cậu hợp tác với anh nữa.

- Ừ, em nói đúng, ông Claudius vừa công nhận, vừa dùng khăn tay lau mồ hôi mặt. Các cậu ơi, xin các cậu thứ lỗi cho tôi. Tính tình tôi nóng lắm, tôi nói rồi. Mà vụ này hết sức quan trọng đối với tôi! Tất nhiên, tốt hơn hết là tôi nên giữ bình tĩnh. Nhưng rất tiếc tôi không làm được.

Peter và Bob nhìn nhau. Cuối cùng Bob phát biểu:

- Thưa chú Claudius, tụi cháu không giận chú. Nhưng còn ông Frentriss và cô Waggoner? Chú đã lấy mất két của ông Frentriss và cô Waggoner và chú đã xử sự thô bạo với ông Frentriss...

Một lần nữa ông Claudius lại lau mặt.

- Tôi sẽ cố gắng đền bù cho hai người này - ông nói. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình để bù đắp lại những thiệt hại mà tôi đã gây nên. Nhưng trước hết tôi phải giải thích cho hai cậu nghe tại sao tôi lại hành động như thế. Tôi phải có những con két đó bằng mọi giá! Các cậu hiểu không? Con két sẽ cho tôi biết những chỉ dẫn để tìm ra kho báu vô giá mà John Silver đã giấu trước khi chết.

Bỗng nhiên, Bob hiểu ra tất cả.

- Thưa chú Claudius - Bob hỏi, ý chú nói rằng những câu mà mấy con két nói có chứa những chỉ dẫn quan trọng phải không ạ? Và khi tập họp lại tất cả những chỉ dẫn ấy, chú sẽ có được bức thông điệp phải không ạ?

- Đúng, John Silver muốn chọc phá tôi, làm một trò đùa. Trò đùa cuối cùng, nhưng cũng là trò đùa phi thường nhất. Anh ấy để lại cho tôi một gia tài gồm bảy con két, mỗi con nói một câu bí ẩn. Toàn bộ những câu nói đó sẽ giúp cho tôi tìm ra kho báu của anh ấy. Ồ! Đúng là chỉ có anh ấy mới nghĩ ra những trò như thế. Đầu óc xuất sắc nhưng khác người của anh ta từ xưa đến nay vẫn luôn hoạt động như vậy.

- Anh Claude à! - bà Claudius cắt ngang, hai cậu bé sẽ hiểu rõ hơn nếu anh kể đầu đuôi câu chuyện. Còn em sẽ đi chuẩn bị ít bánh mì kẹp thịt. Chắc mọi người đều đói bụng rồi.

Peter và Bob chợt nhớ ra rằng cả hai đều rất đói.

- Chú đã gặp ông Silver tại Anh quốc phải không ạ? Bob hỏi.

- Phải - ông Claudius trả lời. Có lẽ hai cậu cũng biết là tôi mua đi bán lại những món hàng nghệ thuật quý hiếm. John Silver là nhân viên của tôi. Anh ta là một con người tính tình hóm hỉnh và độc đáo. Chính vì tính hóm hỉnh đó mà anh ta buộc phải rời bỏ những chỗ làm cũ. Khi tôi gặp anh ta, Silver đang kiếm sống bằng cách nghĩ ra những câu đố vui bán cho các tờ báo. Vì anh ấy rất có trình độ, nên tôi không ngần ngại thuê anh ta ngay. Anh ta tham dự tất cả những cuộc bán đấu giá để mua những đồ vật hay. Một hôm, anh ta mua về cho tôi một bức tranh hết sức tầm thường vẽ hình hai con két đầu vàng đậu trên cành cây. Anh ta đã bỏ nhiều tiền để mua bức tranh đó. Tất nhiên là tiền của tôi. Các cậu biết tính tôi rồi, tôi nổi giận và đuổi anh ta. Anh John Silver - thật ra, đó không phải là tên thật của anh, mà chỉ là một biệt danh, mọi người đều biết anh ta với cái tên này - khẳng định với tôi rằng anh tin chắc hình con két chỉ là một lớp phủ phía trên. Các cậu cũng biết là có thời người ta hay làm thế, để che giấu một bức tranh, người ta vẽ một bức tranh khác chồng lên trên; sau này, dùng một hóa chất đặc biệt người ta xóa bức thứ hai này đi, và bức thứ nhất hiện trở lại.

Peter chưa hề nghe về cách làm như thế, nhưng Bob gật đầu ra hiệu là có biết.

- Thì - ông Claudius nói tiếp, trong trường hợp này, người ta đã làm như vậy. Vài ngày sau John Silver mang bức tranh trở lại cho tôi xem: không còn mấy con két đâu nữa. Bức tranh vẽ hình một thiếu nữ chăn cừu duyên dáng tay ẵm một con cừu non. Bức tranh này trị giá ít nhất một trăm ngàn đôla, bởi vì tác giả là một danh họa của thế giới.

- Một trăm ngàn đôla! Úi chà! Peter kêu. Trong khi với giá một trăm đôla có thể mua được một bức tranh có khung đàng hoàng ngoài cửa hàng!

- Đúng, nhưng đó chỉ là bản sao. Bob giải thích. Bản gốc luôn luôn đắt tiền lắm. Viện Bảo tàng Mỹ thuật Metropolitan ở New York có lần trả hơn hai triệu đôla để mua tranh của một họa sĩ Hà Lan danh tiếng tên là Rembrandt.

- Úi chà! Peter xuýt xoa.

Lúc đó, bà Claudius mang một cái mâm có bánh mì kẹp thịt, hai ly sữa và hai tách cà phê đến. Mỗi người tự phục vụ, rồi ông Claudius tiếp tục câu chuyện.

- Tiếp đến những rắc rối, Silver khẳng định rằng bức tranh thuộc về anh, bởi vì tôi đã đuổi việc anh. Nhưng tôi biết rằng anh ta dùng tiền của tôi để mua, nên tôi nói bức tranh thuộc về tôi. Anh đề nghị chia đôi, mỗi người một nửa.

- Cháu thấy thế là công bằng -Peter tán thành. Dù sao chính ông Silver đã phát hiện ra bức tranh của chú mà.

- Phải, vậy là hợp lý - bà Claudius nói. Nhưng các cháu đều biết chồng tôi phản ứng như thế nào khi có ai dám cãi lại anh.

- Phải! Người đàn ông mập buồn bã thừa nhận. Tôi dọa sẽ kêu cảnh sát bắt giữ anh Silver. Anh ta bỏ đi cùng bức tranh. Khi lệnh bắt giam được ký thì đã quá trễ rồi, anh Silver đã rời khỏi nước Anh. Bức tranh tuyệt vời của tôi đã đi xa.

- Lỗi do anh, bà Claudius nhấn mạnh.

- Tất nhiên là tất cả các nhà buôn tranh quốc tế đều được báo về chuyện này. Nếu Silver ló mặt là các bạn làm ăn của tôi đã báo rồi. Nhưng thay vì thử bán Cô gái chăn cừu và con cừu con, thì anh ta lại thích giữ tranh bên mình và mang bức tranh trốn sang California.

- Dạ đúng chú ạ - Bob nói. Và khi hỏi chú ấy giấu cái gì trong hộp, chú ấy trả lời: "Một ít cầu vồng và thật nhiều vàng".

- Lại một câu đố của anh ta nữa đấy! Một ít cầu vồng bởi vì màu sắc của bức tranh tuyệt đẹp, và thật nhiều vàng bởi vì bức tranh này trị giá cả một gia tài. Rốt cuộc tôi cũng nhận được thư của Silver. Anh ta giải thích với tôi rằng khi tôi đọc thư thì anh ta đã chết rồi, nhưng bức tranh sẽ nằm ở một nơi an toàn. Muốn tìm ra tranh, phải giải một câu đố bí ẩn. Đó là trò đùa cuối cùng của anh ta dành cho tôi, và anh ta tỏ ra rất hài lòng về vụ này. Anh ta đã dạy cho sáu con két và một con yểng phát âm những câu có một ý nghĩa bí ẩn. Tôi sẽ phải mua mấy con chim với giá một ngàn đôla từ tay một ông Sanchez nào đó, sau đó lắng nghe những câu mà chúng nói, rồi suy ra Cô gái chăn cừu đang ở đâu. Anh ta còn nói rõ rằng anh ta nghĩ ra cái trò này do lớp phủ bức tranh vẽ hình mấy con két và tôi đã cãi nhau với anh ấy về chuyện này.

- Ông Silver định trừng phạt chú về cách đối xử của chú đối với ông ta - Peter bình luận.

- Đúng. Dù sao cũng đáng đời tôi thôi. Nhưng khi thư đến London thì tôi đang ở Nhật Bản, và khi tôi trở về Anh, dù có nhảy lên chuyến bay đầu tiên đi Hoa Kỳ, tôi cũng đến quá trễ. Ngoài ra, trong cơn xúc động chắc là tôi có đề cập đến Cô gái chăn cừu trước mặt nhiều người. Tên Huganay biết được chuyện và hắn không rời tôi nửa bước.

- Huganay là một tên cáo già - bà Claudius nói. Hắn là một kẻ vô lương tâm.

- Khi biết rằng ông Sanchez đã bán mấy con két đi, tôi điên tiết lên! Ông Claudius nói tiếp. Nhưng cuối cùng ông Sanchez cũng cho tôi biết ông bán két ở khu nào, nên tôi đi gõ cửa từng nhà một. Tôi tìm mua lại được con Sherlock Holmes và con thuyền trưởng Kidd. Chủ nhân của chúng không hề làm khó dễ để bán lại bởi vì hai con két trông buồn rầu và không chịu nói chuyện.

- Tôi tiếp tục tìm kiếm, luôn run sợ vì có ai đó tìm ra Cô gái chăn cừu trước tôi. Rồi tôi đến nhà ông Frentriss. Tôi bấm chuông, không có ai mở cửa, nhưng qua cửa sổ tôi nhìn thấy một con két đầu vàng. Tôi mất tự chủ và lẻn vào nhà lấy cắp con két.

- Nhưng xui cho tôi là về nhà con két không chịu nói. Nên tôi nghĩ ra mưu kế. Tôi đến gặp ông Frentriss, tự xưng là cảnh sát. Nhờ vậy, tôi biết được nội dưng bức thông điệp của con két Shakespeare và biết thêm con Patapon đang ở đâu. Rồi ông Frentriss còn nói thêm cho tôi biết rằng lần gặp cuối cùng, người Mêhicô không bán được con Râu Đen.

Nhưng đáng tiếc là tôi không kìm được nỗi kích động. Fentriss nghi ngờ tôi ngay. Thêm vào đó, tôi lại nhìn thấy hai cậu con trai đang vượt qua khu vườn. Tôi không chờ thêm giây nào nữa, tôi vật Frentriss xuống, trói, nhét giẻ vào miệng ông ta, nhưng không hề làm cho ông ta đau, rồi tôi ra gặp hai cậu và đuổi hai cậu về. Ngay khi các cậu đi, tôi cũng về luôn. Tôi đến nhà cô Waggoner ngay, trước khi Frentriss kịp báo tin cho cô. Nhà không có ai hết. Tôi lấy con Patapon. Tôi đang trở ra, thì tôi nhìn thấy hai cậu con trai cùng với một bà đi tới.

- Đó là Hannibal Jones và cháu, - Peter nói với một giọng chỉ trích. Chắc là chú ném miếng ngói cũ vào tụi cháu. Đúng không?

- Đúng là tôi, ông Claudius thừa nhận. Tôi không muốn làm cho các cậu bị thương; tôi chỉ muốn làm cho các cậu sợ thôi.

- Chú chỉ làm cho Hannibal Jones càng cương quyết tìm ra đầu đuôi câu chuyện mà thôi.

- Chắc là các cậu tưởng tôi định hại ông Sanchez khi các cậu vào nhà. Không phải, ông già đang ho dữ lắm, và tôi đang vừa cố gắng giúp ông ngồi dậy và nói cho ông biết suy nghĩ của tôi về thái độ của ông. Khi các cậu nhảy vào người tôi, tất nhiên là tôi phải tự vệ và chạy trốn. Tuy nhiên tôi cứ đinh ninh các cậu là người của tên Huganay.

Các cậu đã biết lúc sáng nay tôi đi theo các cậu như thế nào. Thậm chí tôi chứng kiến lúc các cậu gặp cái cậu cao gầy dường như đã mua được con Scarface.

- Thằng đó là Skinny Norris. Nó luôn tìm cách thọc gậy vào bánh xe của Babal - Peter nhận xét.

- Các cậu hãy tưởng tượng vị trí tôi! Ông Claudius nói tiếp. Tôi phải theo ai đây? Thằng kia trong chiếc xe đua? Hay theo các cậu trong chiếc xe Rolls? Cuối cùng tôi quyết định đi theo các cậu, vì tôi đã nghe được câu nói của Scarface. Mà nó nói gì nhỉ?

Bà Claudius rút mẩu giấy ra khỏi túi.

"Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế."

- Câu nói lạ quá. Nhưng dù sao, tôi cũng chạy theo các cậu. Sau đó thì các cậu biết rồi. Mọi nỗ lực của tôi vô ích, vô ích, vô ích!

- Sao lại vô ích? Bob hỏi.

- Tôi chỉ có năm con két trong số bảy con - ông Claudius nói rõ. Và tôi không biết được thông điệp nào hết, ngoại trừ câu của con Shakespeare và Scarface. Những con két này không chịu nói gì cho tôi nghe cả.

## 13. Kế Hoạch Hành Động

PETER VÀ BOB quay lại nhìn năm con két. Chúng đang cúi đầu xuống vẻ buồn bã, và rõ ràng là không muốn nói chuyện.

Ông Claudius đột nhiên đứng phắt dậy khỏi ghế ngồi lao đến mấy con két.

- Tụi bây có chịu nói không? Ông gầm lên. Bức thông điệp của Silver! Nói ngay! Nghe không?

Mấy con két càng thu mình lại hơn nữa, chúng rúc đầu xuống và không nói một tiếng.

- Từ khi tìm ra con két đầu tiên, anh ấy cứ thế đó - bà Claudius nhận xét. Suốt ngày la hét!

- Có lẽ do vậy mà những con két không nói chuyện - Bob nói. Két nổi tiếng là loại chim rất nhạy cảm.

Người đàn ông ngồi trở về ghế.

- Chứ các cậu muốn tôi làm sao đây? Mấy con vật này làm cho tôi bực mình quá! Thời gian cứ trôi qua. Chắc Huganay đang lần ra dấu vết của Cô gái chăn cừu. Hắn sẽ lấy cắp của tôi mất.

- Tụi cháu có một số thông điệp, Peter nói. Đến nay, tụi cháu nghĩ là mấy câu này không có đầu đuôi. Nhưng khi nghe toàn bộ câu chuyện, có thể Babal sẽ suy ra được những kết luận thú vị!

- Hay ta ghi lại những câu đã biết xem có hiểu ra được gì không. Bob gợi ý.

- Đó là một ý kiến khôn ngoan đấy, anh Claude à, bà Claudius nói. Ngay từ đầu, em đã nói đi nói lại với anh là mấy cậu này có thể giúp anh nếu anh không coi mấy cậu như kẻ thù.

- Thôi, thôi, làm sao mà anh biết được. Anh rất hối hận về những gì anh đã làm. Ta hãy thử làm theo đề nghị của các cậu. Nếu nhờ các cậu tôi lấy lại được Cô gái chăn cừu thì các cậu sẽ được thưởng một ngàn đôla.

- Úi chà! Peter thốt lên. Nhanh lên Bob, lấy viết ra.

Bob lấy giấy viết ra khỏi túi.

- Tôi có thể cung cấp thêm một thông tin nữa, ông Claudius nói thêm. Trong thư, Silver chỉ dẫn cho tôi rằng thông điệp gồm bảy câu khác nhau và có nói rõ phải lấy theo thứ tự nào. Con Patapon nói câu số một, con Shakespeare câu hai, con Râu Đen câu ba, con Robin Hood câu bốn, con Sherlock Holmes câu năm, con Thuyền trưởng Kidd câu sáu và con Scarface câu bảy.

- Đây là một thông tin rất có ích - Bob nói.

Cậu vội vàng nguệch ngoạc trong sổ. Sau đó, Bob xé tờ giấy ra đưa cho tất cả cùng xem.

Bob viết như sau:

Bức thông điệp cửa John Silver (còn thiếu)

1. Patapon: "Patapon bé bỏng bị lạc mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes".

2. Shakespeare: "Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại. Đó là câu hỏi".

3. Râu Đen: "Ta là hải tặc Râu Đen. Ta đã chôn giấu kho báu của ta để cho người quá cố giữ giúp. Ô hô hô! Một chai rượu rum!"

4. Robin Hood: ?

5. Sherlock Holmes: ?

6. Thuyền trưởng Kidd: ?

7. Scarface: "Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế".

Moi người xúm quanh Bob để đọc những gì cậu đã viết

- Thấy chưa. Bob hãnh diện nói- Ta đã có bốn thông điệp. Thật ra... tụi cháu đã biết được nội dung thông điệp của Râu Đen.

Bob nghĩ rằng đây không phải lúc để tiết lộ rằng cơn yểng đang ở Bộ tham mưu!

Mặt ông Claudius nhăn lên vì tức giận.

- Nhưng cái này đâu có nghĩa gì đâu - Hoàn toàn vô nghĩa!

- Kìa anh Claude - bà Claudius can thiệp, bà có vẻ suy nghĩ bình tĩnh hơn chồng. Rõ ràng là câu nói thứ nhất, câu của Patapon, có liên quan đến chính bức tranh.

- Có thể, có thể - người đàn ông mập càu nhàu- Nhưng cái ý đến gặp Sherlock Holmes về vụ cừu là vô nghĩa.

- Thì chúng ta không hiểu được nghĩa. Ta hãy xem câu hai. Này các cậu có chắc là như vây không? ông Frentriss nói với chồng tôi rằng Shakespeare chỉ nói: "Tồn tại hay không tồn tại. Đó là câu hỏi".

- Bởi vì chú Frentriss tưởng chú Claudius là cảnh sát và sẽ cười nếu chú ấy nói rằng con két bị cà lăm.

- Nó bị cà lăm! Một con két cà lăm! Làm sao mà hiểu nổi bức thông điệp khó hiểu này!

- Không lẽ cứ gặp phải chút khó khăn là anh lại nản lòng sao? Bà Claudius bực dọc. Ta hãy bỏ câu hai và chuyển qua câu ba, dường như câu thứ ba này mô tả chỗ giấu bức tranh.

- Cho người quá cố giữ! Ông Claudius vừa đọc lại vừa lau trán - Giống sào huyệt của hải tặc quá. Silver rất mê chuyện về hải tặc và kho báu chôn giấu.

- Vậy thì có thể đó là một cái đảo xưa kia được bọn hải tặc dùng làm nơi ẩn náu? Cũng có thể, bà Claudius gật đầu.

- Còn câu bảy, câu của con Scarface! Ông Claudius cằn nhằn. Ta có thể rút ra được ý nghĩa gì từ câu nói này: "Đừng có hăng lên như thế". Tôi có cảm giác "đồ ma lanh" ở đây, trong suy nghĩ của Silver, chính là tôi. Và ý Silver muốn nói là tôi sẽ không bao giờ tìm ra giải đáp trò đố bí ẩn của hắn.

- Phải chi ta có được ba câu còn thiếu, có thể sẽ sáng nghĩa hơn. Thiếu ba câu đó, không biết làm sao đây - bà Claudius nhận xét.

- Cháu có ý kiến. Bob nói.

- Sao, hả cậu? Người đàn ông mập hỏi.

- Con Robin Hood, con Sherlock Holmes và con thuyền trưởng Kidd có mặt đầy đủ ở đây. Chỉ cần làm cho chúng nói chuyện là sẽ có được bức thông điệp trọn vẹn. Cháu tin chắc rằng Hannibal sẽ giải ra được.

- Nhưng mấy con chim mắc dịch này có chịu nói đâu! Nhìn chúng kìa!

Ông Claudius nói đúng. Mấy con két, vẻ sầu não, mỗi con đứng trên sào đậu của nó, không hề tỏ ra là muốn nói.

- Bác Sanchez có tham dự các buổi dạy nói. Peter nhận xét. Mấy con két quen bác ấy. Khi bác mang két đi bán, thì két vẫn còn nói chuyện với bác. Cháu tin chắc là bác Santhez có thể làm cho chúng nói nếu bác có mặt ở đây.

- Trời! ông Claudius đột ngột kêu thét lên. Các cậu nói phải.

Ông Claudius chụp lấy tờ giấy nơi Bob đã ghi lại bức thông điệp chưa đầy đủ của John Silver, rồi nhét vào túi trong của áo vét.

## 14. Ông Huganay Can Thiệp

MƯỜI PHÚT SAU, chiếc xe tải do ông Claudius lái chạy thật nhanh trên đường. Tất cả đều vui vẻ. Bob và Peter ngồi phía trước. Bà Claudius ngồi phía sau để trông mấy con két.

Đột nhiên, bà Claudius gọi chồng.

- Anh Claudius ơi!

- Chuyện gì vậy?

- Qua kính phía sau nhìn thấy một chiếc xe đang theo chúng ta.

- Một chiếc xe à? Trong kính hậu có thấy gì đâu.

- Nó bị khuất ở chỗ quẹo. Bây giờ thấy rồi đó.

- Đúng. Một chiếc Limousine xám to lớn, bà có chắc nó theo ta không?

- Không chắc lắm, nhưng dường như đúng là theo ta.

- Chiếc Limousine to màu xám à? Peter hỏi. Để cháu xem.

Do không nhìn thấy gì qua kính sau, Peter mở của xe thò đầu ra ngoài.

- Nó bắt kịp ta rồi! Dường như đúng chiếc xe xém đụng chiếc Rolls trên đường vào nhà ông Frentriss.

- Huganay đó! ông Claudius la lên. Chắc chắn sẽ đi nhanh hơn ta quá. Làm thế nào đây?

- Cố gắng dẫn đầu cho đến thành phố đầu tiên - bà Claudius trả lời.

- Thành phố đầu tiên à? Còn đến mười kilômét nữa! Được, anh sẽ cố gắng.

Ông Claudnls đạp bàn đạp tăng tốc và xe tải chạy hết tốc độ. Con đường chạy ngoằn ngoèo giữa các ngọn đồi. Peter và Bob té vào nhau mỗi khi xe quẹo. Ở phía sau, mấy con két hoảng sợ kêu chí chóe. Cứ mỗi khúc quẹo là bánh xe kêu rít lên. Ông Claudius bám vào tay lái điều khiển chiếc xe tải cũ kỹ như một chiếc xe đua. Bên đường bắt đầu xuất hiện một vực thẳm chỉ cách con đường bằng một lan can mỏng manh.

- Huganay cách xe ta một mét! Hắn đang cố gắng vượt qua! Bà Claudius la lên.

- Anh thấy nó trong kính hậu - chồng bà trả lời. Anh sẽ cố gắng cản không cho nó qua.

Ông cho xe tải chạy ngay giữa đường. Phía sau có tiếng bánh xe kêu rít lên và tiếng còi bóp. Chiếc Limousine không vượt qua được đành chạy chậm lại một chút. Xe tải vẫn còn đi ngay giữa đường, chạy ngoằn ngoèo ngăn cản không cho xe Limousine vượt qua được.

- Coi chừng! Bob la lên.

Ngay trước mắt có một chiếc xe tải hạng nặng xuất hiện, trước đó bị khúc quẹo che khuất.

Ông Claudius quẹo sang phải và kịp thời trở về đúng phần đường của mình. Ông nhìn thấy gương mặt kinh nhạc của tài xế xe tải chạy ngang qua...

Chiếc Limousine lợi dụng thời cơ để tăng tốc và lên ngang cùng với xe tải nhỏ. Bob và Peter nhìn bên trong xe thấy ba người đàn ông và một cậu thiếu niên. Đúng là Huganay. Hắn đang kịch liệt ra hiệu cho ông Claudius dừng xe lại. Còn cậu thiếu niên, có nét mặt lẫn lộn nỗi khiếp sợ và sự đắc thắng, thì hai thám tử đã quá quen biết khuôn mặt dài thòn và cái mũi bất tận của nó...

- Skinny! Peter la lên. Skinny Norris! Nếu tóm được nó, mình sẽ cho nó biết tay!

Nhưng hiện tại, hình như may mắn đang mỉm cười với Skinny nhiều hơn.

Con đường trải dài phía trước, thẳng băng. Xe tải con chạy ngay bên bờ vực thẳm, còn chiếc Limousine, từng centimét một, đẩy xe tải lại gần vực thẳm hơn.

- Phải dừng lại thôi, nếu không sẽ rơi xuống hố! ông Claudius vừa nói vừa đạp phanh.

Xe tải dừng lại cách bờ vài centimét, còn chiếc Limousine dừng lại sát ngay cạnh xe tải đến nỗi những người trong xe không còn lối thoát. Một bên là vực thẳm. Bên kia là chiếc Limmousine chặn cửa xe.

Huganay, vẫn ăn mặc rất lịch sự, vừa mỉm cười toe toét vừa rút điếu xì gà ra khỏi miệng.

- Anh Claudius thân mến! Hắn kêu lên. Gặp được anh ở đây, vui quá! Vậy là Hoa Kỳ không phải một đất nước rộng lớn như người ta nói.

- Anh cần gì hả Huganay? ông Claudius hỏi, mặt tái xanh như tàu lá. Anh xém giết chúng tôi chết mất.

- Đâu có. Tôi biết chắc chắn là thế nào anh cũng dừng lại. Nghe nói anh đang chở những con két trên xe. Tôi rất quý loại chim này và tôi định lấy bớt giúp anh. Adams, anh làm ơn đi lấy mấy con chim trong xe.

- Vâng, thưa ông.

Tài xế Limousine bước xuống xe và ra mở cửa sau của xe tải. Bà Claudius có vẻ cương quyết chống cự lại quyết liệt, nhưng chồng bà la lên:

- Cứ để nó lấy. Những tên này mạnh hơn.

Bà Claudius chuyển từng cái lồng một cho tài xế.

Còn Skinny Norris đang thưởng thức niềm vui chiến thắng, vì bây giờ mối nguy hiểm đã qua.

Hắn kéo kính xe xuống để gọi Bob và Peter.

- Ha! Ha! Skinny trêu chọc. Thám tử! Các cậu chỉ là những thằng nhóc làm việc cho một tên lừa đảo.

Bob và Peter không thèm trả lời.

Tài xế vừa mới đặt năm cái lồng xuống dưới đường.

- Ông chủ ơi! Mấy con chim này sẽ chiếm chỗ trong xe! Hắn lưu ý với Huganay. Thằng nhóc sẽ làm phiền ta.

- Đúng - sếp của bọn trộm trả lời. Cháu ơi, cháu làm ơn xuống xe.

- "Xuống xe" nghĩa là sao? Skinny ngạc nhiên hỏi. Cháu làm việc với chú mà!

- Chú nghĩ là bọn chú sẽ tiếp tục làm việc không có cháu - Huganay bình tĩnh đáp. Lester, anh tống thằng nhóc ra khỏi xe giúp.

- Vâng, thưa ông chủ .

Nhân vật thứ tư trong chiếc xe Limousine, là một kẻ to tướng xấu xí, nắm cổ Skinny xô ra ngoài.

Skinny xem té. Khi lấy lại thăng bằng, nó quay sang Huganay. Sự kinh ngạc trên gương mặt nó rất tức cười.

- Chú đã hứa thưởng cho cháu năm trăm đôla nếu tìm ra két!...

- Thì mày cứ việc gởi hóa đơn đến!

Adams vừa trả lời vừa cười.

Rồi sau khi chất mấy cái lồng vào xe xong, hắn la lên:

- Ê! Ông chủ ơi! Thiếu mất một con két! Con đen không có ở đây.

- Không có à?

Huganay cúi qua cửa sổ. Bộ ria nhỏ của hắn gần như chạm vào gương mặt nhăn nhó của ông Claudius.

- Anh Claude à, hắn nói với một giọng trầm đầy đe dọa. Râu Đen đâu? Tôi cần bảy con két để đọc ra bức thông điệp.

- Các anh đã lục soát căn hộ tôi và đọc ghi thép của tôi, tôi biết lắm mà - người đàn ông mập nói.

- Anh Claudius - tên kia lặp lại, Râu Đen đâu? Tôi cần nó.

- Tôi không biết, tôi chưa bao giờ thấy nó.

- Nhưng có thể hai bạn trai rất thông minh này biết? . . .

Ánh mắt của tên trộm, lạnh lùng và sắt đá nhìn trừng trừng vào hai thám tử.

- Râu Đen đâu, hả hai bạn nhỏ?

- Tụi cháu không giữ nó - Bob dũng cảm trả lời.

Tất nhiên là không phải Bob và Peter giữ mà là Hannibal.

Cặp mắt xám của Huganay trở lại nhìn ông Claudnls và phát hiện được mẩu giấy lòi ra khỏi túi áo vét ông. Tên trộm thò tay tới chụp lấy miếng giấy.

- Anh thật là cẩn thận, thật là ngăn nắp! Huganay mỉa mai. Chắc là tờ giấy này quan trọng lắm phải không?... A! Đúng. Bốn câu nói trên bảy. Tốt quá. Vậy ta không cần Râu Đen nữa. Chúng tôi sẽ thừa sức bổ sung ba câu thiếu vào bởi vì chúng tôi đã có ba con két tương ứng. Tạm biệt anh bạn Claude thân mến. Hẹn gặp lại tại London.

Chiếc Limousine rồ máy. Vài phút sau, nó đã biến mất.

Ông Claudius, mặt mày tái mét, sụp xuống tay lái kêu rên.

- Sao thế anh Claude? Anh bệnh hả? Vợ ông hỏi.

- Anh lại bị lên cơn đau nữa rồi! Người đàn ông mập thở hổn hển.

- Biết thế nào cũng bị mà- Phải chở anh đến bệnh viện thôi.

Bà Claudius nhanh chóng đi vòng qua xe, và sau khi nhẹ nhàng đẩy chồng sang một bên, bà ngồi vào tay lái. Bob ngồi lên chân Peter để nhường chỗ. Ông Claudius hai tay ôm bụng đang kêu rên.

- Anh ấy bị bệnh, bà Claudius vừa giải thích vừa rồ máy. Khi bình tĩnh thì anh ấy không sao. Nhưng khi xúc động thường gây ra một cơn đau dạ dày khá nghiêm trọng, anh Claude sẽ phải nằm lại bệnh viện vài ngày. Tôi xin hai cậu đừng kể lại cho ai về những gì vừa mới xảy ra. Tại Hoa Kỳ, tên Huganay không bị cảnh sát truy nã. Mà ta có thể tố cáo hắn gì nào? Nếu báo chí biết được chuyện, anh Claude sẽ bị xúc động nữa. Tất nhiên là nếu bằng một cách nào đó hai cậu tìm ra được bức tranh, thì đề nghị thưởng của anh Claude vẫn có giá trị, tuy nhiên tôi khuyên các cậu đừng có động đến Huganay. Đó là một người rất nguy hiểm.

Mọi người quên mất Skinny Norris. Nhưng trước khi xe tải chạy, kẻ thù không đội trời chung của Ba Thám Tử Trẻ đặt tay lên tay cầm cửa xe.

- Ê, chờ đã! Skinny kêu. Không lẽ các người bỏ tôi lại một mình ở đây sao? Phải chở tôi về thành phố chứ?

Bà Claudius nhìn trừng trừng Skinny.

- Ra ngồi phía sau! Bà ra lệnh. Và mày hãy kể lại xem làm thế nào mà mày làm cho tên Huganay tìm ra dấu vết chúng ta được. Nói nhanh lên.

- Cháu làm nhanh đây. Skinny vừa nói vừa leo lên xe. Mọi chuyện bắt đầu tình cờ thôi. Cháu đang đi ngoài đường thì có một chiếc Limousine dừng lại cạnh cháu, rồi ông Huganay hỏi thăm xem cháu có quen hai cậu đi chiếc Rolls vàng không. Ông ấy biết rằng chiếc Roll là xe ở thành phố Rocky, bởi vì ông ta đã ghi lại số bảng xe. Cháu trả lời rằng cháu có biết hai bạn ấy, rằng hai bạn này tụ xưng là thám tử, mà thật ra chúng chỉ là...

Skinny lúng túng liếc nhìn Bob và Peter.

- Mày cứ nói đi, cứ nói đi! Peter kêu.

-... trong khi thật ra hai bạn ấy chỉ là hai thằng nhóc trúng thưởng trong kỳ thi, nên được quyền sử dụng chiếc xe này. Khi đó ông Huganay hỏi mới đây, hai cậu có lấy được con két đầu vàng nào không. Mình đề nghị cho mình kiểm tra việc đó, và ông ấy cho mình số điện thoại để mình báo cáo lại công việc. Ông nói với mình rằng có những con két hết sức quý hiếm bị đánh cắp, và cứ mỗi con được tìm lại ông ấy sẽ cho mình một trăm năm mươi đôla.

Tối hôm đó thì mình đang ở Hollywood, và như các cậu biết, mình hay tin các cậu đang tìm két đầu vàng, đồng thời mình cũng được báo chỗ nọ có một con. Mình đến đó trước và mình mua két. Sau khi gặp các cậu, mình đi gọi điện thoại cho ông Huganay.

Ông ấy tỏ ra rất tử tế. Ông ấy bảo mình các cậu đang giúp đỡ một tên ăn trộm két, mà có lẽ chính các cậu cũng không biết. Ông ấy nhờ mình theo dõi các cậu. Mình tìm chiếc Rolls, và khi tìm ra thì mình ở đó chờ. Mình rất ngạc nhiên khi thấy chiếc Rolls chạy đi mà không có hai cậu. Nhưng sau đó, hai cậu xuất hiện lại. Hai cậu cầm một cái lồng có con két. Hai cậu leo lên chiếc xe tải này. Mình chạy theo và mình nhìn thấy xe dừng lại chỗ nào. Mình đến phòng điện thoại gần nhất để gọi ông Huganay. Ông ấy khen mình và dặn mình chờ ông ấy. Ông ấy sẽ đến rước mình, và sẽ cùng mình bắt tên trộm, sau đó mình sẽ nhận được tiền thưởng năm trăm đô la.

Ông ấy đến vừa kịp thời, lúc hai cậu đang leo lên xe.

- Câu chuyện là như vậy - Skinny đau khổ kết thúc.

- Tốt lắm - bà Claudius vừa nói vừa thắng đột ngột. Bây giờ xuống đi. Mày sẽ đi bộ về. Hiểu chưa?

Skinny không chờ phải nói thêm lần nữa.

## 15. Bức Thông Điệp Được Lập Lại

HANNIBAL JONES nhíu mày ngồi sau bàn làm việc ở Bộ tham mưu.

Peter và Bob ngồi đối diện vừa mới báo cáo xong về cuộc phiêu lưu trong ngày.

Cả ba cảm thấy mệt mỏi: Hannibal đã trải qua một ngày rất cực nhọc ở Thiên Đường Đồ Cổ, còn hai trợ lý của Hannibal vẫn chưa hoàn hồn sau những sự kiện xảy ra trong ngày.

Có một hồi im lặng lâu dài. Cuối cùng Hannibal nghiêng đầu.

- Đúng! - cậu nói - mình không tưởng tượng ra cách nào để tìm lại mấy con két hoặc đoán ra ba câu còn thiếu. Vụ điều tra của chúng ta kết thúc bằng một sự thất bại thảm hại.

Lại im lặng. Chỉ nghe có tiếng con Râu Đen đang ăn hạt hướng dương.

Bob thở dài.

- Phải chi lúc có thuyền trưởng Kidd, Sherlock Holmes và Robin Hood trong tay, mình làm cho chúng nói được thì giờ đã đầy đủ bức thông điệp rồi.

Râu Đen nghiêng đầu sang một bên nhìn ba thám tử bằng ánh mắt tinh nghịch. Như thường lệ, nó có vẻ chăm chú lắng nghe ba cậu. Nó vỗ cánh, và tuyên bố bằng một giọng to lớn rành mạch:

- Ta là Robin Hood, dẻo dai và nhanh nhẹn. Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây.

Ba thám tử tròn mắt nhìn chú chim.

- Các cậu có nghe không? Peter hỏi.

- Các cậu có nghĩ rằng...? Bob bắt đầu nói.

- Từ từ đã, Hannibal nói. Đừng có làm cho nó bị rối. Để xem nó có nói lại không. Robin Hood ơi! Chào Robin Hood.

- Ta là Robin Hood - con yểng lặp lại. Ta là Robin Hood, dẻo dai và nhanh nhẹn. Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây.

Nó lại vỗ cánh.

Chính Hannibal cũng có vẻ khâm phục.

- Râu Đen rất thân với John Silver, Hannibal nói. Rất có thể nó đã dự tất cả các buổi tập nói.

- Đúng rồi! Bây giờ mình nhớ ra là lần đầu tiên nó đọc câu của con Scarface: "Đồ ma lanh - đừng có hăng lên như thế". Nhưng bọn mình lại không hiểu nghĩa. Nghe nói thường chim yểng rất thông minh và nói chuyện còn giỏi hơn két. Thành ra có thể...

- Ta sẽ thử nghiệm - Hannibal quyết định.

Thám tử trưởng chìa một hạt hướng dương to cho Râu Đen và nói rõ ràng.

- Sherlock Holmes ơi! Xin chào Sherlock Holmes.

Râu Đen vỗ cánh ngay. Nó trả lời bằng một giọng Anh nặng:

- Anh đã biết các phương pháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à. Ba bảy dẫn đến mười ba.

- Bob, ghi đi - Hannibal ra lệnh.

Mệnh lệnh không cần thiết. Bob đã ghi rồi. Hannibal thử thêm lần nữa.

- Thuyền trưởng Kidd ơi! Xin chào thuyền trưởng Kidd.

Hannibal vừa nói vừa đưa cho con yểng một hạt to, nó nhận lấy và nuốt vội, rồi chặt mỏ tuyên bố.

- Ta là thuyền trưởng Kidd. Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa.

- Úi chà! Peter khâm phục kêu lên. Đúng là bọn mình ró một cái máy ghi âm có lông. Nó thuộc lòng cả bảy câu luôn!

- Đáng lẽ mình phải đoán ra khi nó nói câu của con Scarface, Hannibal bực mình nói.

Râu Đen đã hiểu cách chơi rồi. Nó vừa mới nghe tên Scarface là vỗ cánh kêu:

- Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế. Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì. Ha! ha! ha!

Ba thám tử hầu như không để ý đến tiếng cười cay độc kết thúc câu nói này - một tiếng cười ngụ ý một trò đùa khủng khiếp - và ba cậu quá xúc động khi đã biết được cả thảy bảy phần của bức thông điệp.

Bob viết thật nhanh. Khi viết xong, cậu đưa tờ giấy cho Hannibal.

- Đây là bức thông điệp đầy đủ. Bob thông báo.

Peter nhìn qua vai Hannibal và ba thám tử cùng nhau đọc:

Bức thông điệp của John Silver (đầy đủ)

1. Patapon: "Patapon bé bỏng bị lạc mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes".

2. Shakespeare: "Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại. Đó là câu hỏi".

3. Râu Đen: "Ta là hải tặc Râu Đen. Ta đã chôn giấu kho báu của ta để cho người quá cố giữ giúp. Ô hô hô! Một chai rượu rum!"

4. Robin Hood: "Ta là Robin Hood, dẻo dai và nhanh nhẹn. Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây".

5. Sherlock Holmes: "Anh đã biết các phươngpháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à. Ba bảy dẫn đến mười ba".

6. Thuyền tưởng Kidd: "Ta là thuyền trưởng Kidd. Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương, dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp, không khóa".

7. Scarface: "Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế. Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì. Ha! Ha! Ha!"

- Xong - Peter nói. Bức thông điệp trọn vẹn đó. Chỉ còn một khó khăn nhỏ, nhỏ xíu thôi...

- Khó khăn nào? Bob ngạc nhiên hỏi.

- Phải cố gắng tìm hiểu tất cả những cái này có ý nghĩa gì. - Hannibal trả lời.

## 16. Phi Nước Đại

BOB LÀM VIỆC ở thư viện suốt ngày hôm sau. Nhưng Bob sống như trong mơ, như đang ở cách đó hàng triệu kilômét. Bob tìm được một quyển sách về mật mã và số, cậu lật đi lật lại. nhưng rất tiếc cậu không hiểu gì cả. Bob hy vọng rằng Peter và Hannibal sẽ đạt được kết quả tốt hơn. Sau khi ăn tối, Bob lấy xe đạp chạy đến Thiên Đường Đồ Cổ, lẻn vào đường hầm số 2... Tại đó, Hannibal và Peter tiếp đón cậu với gương mặt buồn rầu.

Peter thừa nhận ngay từ đầu rằng cậu chẳng có khiếu giải những bản viết bằng mật mã. Hannibal vừa véo môi dưới vừa nói rằng mình vẫn chưa hiểu được ý nghĩa bức thông điệp của John Silver.

- Tuy nhiên mình thấy có nhiều điểm khá rõ - Hannibal nói thêm. Câu một, như bà Claudius nói, chắc là chỉ có nghĩa rằng bức tranh hình Cô gái chăn cừu đã được giấu ở một chỗ nào đó.

Peter và Bob gật đầu thống nhất.

- Nhưng tại sao "cần phải đến gặp Sherlock Holmes?" Bob hỏi.

- Mà thật ra nếu làm được như vậy, thì tiện quá. - Peter lưu ý.

- Yếu tố này đối với mình còn tối nghĩa, Hannibal thú nhận. Thật vậy, câu năm, câu của Sherlock Holmes là: "Anh đã biết các phương pháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à", là câu dẫn nổi tiếng trích từ những mẩu chuyện của Conan Doyle với Sherlock Holmes là nhân vật chính, cùng với lời tuyên bố kỳ lạ: "Ba bảy dẫn đến mười ba". Ta hãy chuyển sang câu hai, câu của Shakespeare. Mình hoàn toàn không hiểu câu này.

- Câu ba, câu của Râu Đen, dường như nói đến sào huyệt hải tặc - Bob lưu ý. Ông Claudius có nói rằng John Silver rất thích hải tặc và đảo kho báu. Nếu ông ấy chọn một địa điểm giấu như thế thì cũng dễ hiểu thôi.

Hannibal mở bản đồ ra.

- Đây là bản đồ Nam California. Nhờ Carlos, chúng ta đã biết rằng ông Silver đi vắng ba ngày. Ông ấy đi bộ? Hay ông ấy xin quá giang xe? Chúng ta không biết. Nhưng dù sao, trong ba ngày ông ấy đã có thể đi được rất xa. Đến đảo Catalina, đến Mêhicô hay thậm chí đến Thung Lũng Chết!

- Thung Lũng Chết à! Peter la lên. Chắc ở đó có nhiều xương lắm. Mình nghĩ là Thung Lũng Chết đó. Nhưng bọn mình đâu thể đi tìm một cái hộp nhỏ xíu trong cả một thung lũng rộng lớn!

- Tất nhiên là không. - Hannibal nói. Mà Thung lũng Chết chỉ là một trong nhiều khả năng.

- Câu bốn - Bob nói tiếp. "Ta bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây", đây đúng là một chỉ dẫn. Cần phải đi một trăm bước về phía tây từ một điểm nào đó.

- Nhưng do ta không biết điểm đó... Peter bắt đầu xen vào.

- Chúng ta đã suy nghĩ về câu năm và chúng ta đã nhận xét ra rằng chúng ta không hiểu gì hết - Thám tử trưởng nói tiếp. Ta đến câu sáu: "Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương. dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa". Đó cũng là một chỉ dẫn chính xác.

- Bộ cậu thấy như vậy là chính xác à? Peter phản đối. Đống xương nào? Khối đá nào?

- Dù sao, ở đây lại làm cho ta nghĩ đến sào huyệt hải tặc - Bob lưu ý.

- Đảo duy nhất trong vùng là đảo Catalina, mà trên đó từ xưa đến giờ chưa hề có hải tặc - Peter bắt bẻ.

- Vào thời đổ xô đi tìm vàng, có rất nhiều kẻ cướp đường - Hannibal nói. Ta cũng có thể xem chúng như là hải tặc.

- Cứ cho là như thế - Bob nói. Còn câu cuối cùng. "Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế. Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì". Tất nhiên phải hiểu chữ "rỉ" theo nghĩa là "rỉ tai", tức là cung cấp thông tin. Tuy nhiên, ta vẫn có cảm giác rằng John Silver muốn nói với ông Claudius: "Cả nếu như ông giải được bức thông điệp của tôi, ông cũng sẽ không tìm ra bức tranh".

Chân mày của Hannibal nhíu lại dữ dội. Hannibal rất thích những câu đố bí ẩn, nhưng cậu rất ghét phải bó tay.

- Điều mình hy vọng - Hannibal nói, là tên trộm Huganay cũng bị khó khăn y như mình. Ta có Râu Đen; hắn có những con két còn lại, trước sau gì hắn cũng làm cho chúng nói dược thôi. Mà ta phải tìm ra Cô gái chăn cừu trước hắn. Uy tín thám tử của ta bắt buộc phải làm thế.

Im lặng bao trùm. Cuối cùng thám tử trưởng đứng dậy.

- Mình sẽ gọi điện cho các cậu khi mình đạt được một kết quả nào đó - Hannibal thông báo. Trước đó, thì ta không cần họp. Hoặc nếu các cậu có sáng kiến thì hãy gọi cho mình.

Ba bạn chia tay. Peter và Bob về nhà. Ba mẹ hai cậu khá ngạc nhiên khi thấy con về nhà sớm như vậy.

Ngày hôm sau, Hannibal trực ở Thiên Đường Đồ Cổ và tính toán nhầm đến ba lần. Peter, không hy vọng giải được bức thông điệp, dành toàn bộ thời giờ để rửa và vô dầu mỡ chiếc xe của mẹ. Bob, ngược lại, chỉ nghĩ toàn là số và lời nói mật mã, nên phạm nhiều lỗi trong khi sắp xếp các phiếu thư viện đến nỗi người coi thư viện đuổi cậu về nhà.

Bob nửa nằm nửa ngồi trong chiếc ghế bành, mắt mơ màng nhìn về một phía, đến nỗi khi về tới nhà ăn tối, ông Andy không nén được lo lắng.

- Sao thế con? Ông rút ống điếu ra khỏi miệng hỏi. Có cái gì làm con lo lắng à?

- Dạ có. Một điều bí ẩn...

Bỗng nhiên, Bob nghĩ rằng có thể một người khác sẽ tìm ra lời giải mà cậu đang hoài công tìm lâu nay. Dù sao, mọi người đều cho rằng ba của Bob là một nhà báo xuất sắc. Bob hướng khuôn mặt lo lắng dưới mái tóc rối bù về phía ba.

- Ba ơi, nếu ba muốn giấu một kho báu để có thể để lại lời nhắn "Ta đã chôn giấu kho báu của ta để cho người quá cố giữ giúp" thì ba sẽ để ở đâu?

- Trên Đảo châu báu, đảo của Robert Louis Stevenson ấy - ông Andy vừa trả lời vừa châm lại ống điếu. Hay ở trong một sào huyệt hải tặc nào đó.

- Còn nếu như ba không có đảo hải tặc.

Ông Andy vừa suy nghĩ vừa hút mạnh ống điếu.

- Hừm! Cuối cùng ông nói. Cũng có một chỗ rất dễ tìm, hoàn toàn phù hợp với mô tả của con...

- Chỗ nào hả ba? Bob chồm ngay dậy hỏi.

- Nghĩa trang - ông Andy mỉn cười nói.

- Ô!

Bob lao đến điện thoại nhanh như tên bắnn ngang qua mũi ba làm ông Andy xém bị rớt ống điếu.

Bob gọi về Bộ tham mưu. Chuông điện thoại reng nhiều lần. Cuối cùng Hannibal nhấc máy.

- Babal ơi! Bob nói nhỏ. Câu nói của Râu Đen ấy, cậu biết không?

- Sao?

- Nếu nó nói về nghĩa trang, thì đúng là người chết sẽ giữ bức tranh, đúng không?

Im lặng một hồi. Sau đó. Hannibal nói với một giọng nghẹn ngào:

- Bob ơi, cậu đừng đi đâu hết. Mình sẽ gọi điện lại cho cậu.

Suốt bữa ăn tối, Bob không ngồi yên được. Điện thoại reng khi Bob đang ăn tráng miệng. Bob lao đến nhấc máy.

- Alô?

- Chó Ky trên cánh cửa đỏ. Phi nước đại! Giọng nói của thám tử trưởng thông báo, rõ ràng rất xúc động.

Rồi cậu gác máy xuống.

Bob cũng gác máy lại. "Phi nước đại" có nghĩa là phải đến Bộ tham mưu ngay một cách tuyệt mật.

- Thưa ba, mẹ, con phải ra ngoài. Hannibal cần gặp con. Con sẽ về lúc mười giờ. Được không ạ?

Không chờ câu trả lời, Bob biến mất.

- Chuyện gì vậy? Ông Andy hỏi. Anh không hiểu con nó nói gì hết.

- Bọn nó đang tìm một con két bị thất lạc - bà Andy mỉm cười giải thích. Bob có nói với em cách đây mấy ngày. Có lẽ Hannibal tìm ra được dấu vết nào đó.

- Tìm lại một con két bị thất lạc à? Ông Andy vừa nhấm nháp cà phê vừa lặp lại. Vậy thì đó là một công việc bổ ích và không nguy hiểm...

Bỗng nhiên có một mối lo lắng xuyên qua trí óc ông.

- Nhưng vậy thì tại sao Bob lại nói về nghĩa trang nhỉ?...

Trong khi đó Bob đang đạp hết sức về hướng Thiên Đường Đồ Cổ.

## 17. Bob Đánh Lạc Hướng

BOB VÀ PETER đến trước Con chó Ky trên cánh cửa đỏ hầu như cùng một lúc.

Thám tử trưởng đã tập trung quanh mình hàng đống sách. Cậu gần như không giấu được nỗi kích động cực độ: hai thám tử kết luận rằng thám tử trưởng sắp thông báo tin mới.

- Cần phải hành động nhanh - Hannibal nói.

- Cậu đã giải được bức thông điệp rồi hả - Bob hỏi.

- Một phần thôi. Chính cậu đã cung cấp cho mình chỉ dẫn cần thiết về nghĩa trang.

- Đó là sáng kiến của ba mình - Bob thành thật nói.

- Từ đó - Hannibal nói tiếp, mình đã tiến thêm được một chút. Các cậu biết không, bức thông điệp của John Silver gồm bảy câu nói chia cho bảy con két, nhưng chúng ta không cần quan tâm đến két. Còn các câu nói, thì chính bản thân chúng...

- Cậu đừng dài dòng nữa, cậu nói một cái gì đó đi chứ! Peter can thiệp.

- Giả sử câu ba cho ta biết rằng bức tranh được giấu tại một nghĩa trang, thì giả thiết câu một và hai cho biết nghĩa trang nằm ở đâu là hợp lý thôi.

- Hợp lý, Bob thừa nhận. Nhưng đáng tiếc là không phải như vậy.

- Câu một như thế này: "Patapon bé bỏng bị lạc mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes". Các cậu có thấy bình thường không?

- Sherlock Holmes đã chết từ lâu lắm rồi, Peter nhận xét.

- Mà ông ấy cũng chưa hề có thật: đó là nhân vật tiểu thuyết mà. Bob nói thêm.

- Rất đúng - Hannibal nói. Tuy nhiên, nếu chúng ta muốn đến gặp Sherlock Holmes, thì chúng ta phải đi đến địa chỉ nhà ông ấy. Mà ông ấy lại ở...

- London, Peter nói.

- Đường Baker, - Bob bổ sung thêm.

- Rất tốt. Nên đáng lẽ chúng ta phải đi thám hiểm đường Baker ở London. Bây giờ ta hãy xem câu hai: "Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại. Đó là câu hỏi". Két tự nhiên không bị cà lăm. Két chỉ bị cà lăm khi người ta dạy chúng nói cà lăm. Cho nên ta phải đặc biệt chú ý đến khúc "hay - hay - hay".

- Mình làm đúng như thế, nhưng đâu có kết quả gì đâu. Peter phản đối.

Hannibal nguệch ngoạc một cái gì đó trên giấy.

- Các cậu hãy xem những gì xảy ra nếu mình viết những chỉ dẫn ấy như thế này.

Hannibal đưa tờ giấy và hai cậu đọc:

Đường Baker, hai - hai - hai.

- Úi chà! Đó là một địa chỉ! Peter kêu.

Địa chỉ của một nghĩa trang hả? Bob hỏi.

Từ đống sách. Hannibal rút ra được một tập bản đồ Nam Califomia.

- Trong vùng này có hàng trăm thành phố, Hannibal nói, và rất nhiều thành phố có đường Baker, mình kiểm tra rồi. Tuy nhiên, ở Merita, phía nam Los Angeles, mình tìm thấy một nghĩa trang cổ có địa chỉ là số 222 đường Baker.

- Làm thế nào cậu tìm được điều này? Peter hỏi.

- Bằng cách lục lạo trong tất cả những cuốn sách này và danh bạ điện thoại. Thậm chí mình còn tìm thấy tờ gấp có nêu tên nghĩa trang. Đó là tờ gấp dành cho khách du lịch. Nghe đây.

Hannibal đọc lớn tiếng.

Nghĩa trang Merita là một trong những nơi cổ xưa nhất California. Nơi này hiện không còn được sử dụng nữa và đang trong tình trạng xuống cấp. Đã có kế hoạch trùng tu nơi này thành địa danh lịch sử.

Hannibal gấp tờ gấp lại.

- Merita nằm cách khoảng bốn mươi lăm kilômét về phía nam nơi John Silver ở, tức nhà ông Carlos. Cho nên mình nghĩ đã xác định được chỗ ông ta giấu bức tranh.

- Còn phần tiếp theo của bức thông điệp? Bob hỏi thăm. Cậu giải được chưa?

- Chưa. Nhưng mình không nghĩ là có thể giải được khi chưa đến đó. Cho nên ta phải đi Merita.

- Vậy thì đầu giờ ngày mai ta sẽ lấy chiếc Rolls đi, Peter đề nghị.

- Có thể rằng chính lúc này Huganay cũng đang giải bức thông điệp. Chúng ta không được để mất một phút nào hết. Ta có đủ thời gian đến đó, lấy bức tranh và trở về trước đêm. Nhưng rất tiếc là tất cả không thể đi chung với nhau được, và ta không thể sử dụng chiếc Rolls được.

- Tại sao lại không? Peter ngạc nhiên.

- Bởi vì chắc chắn tên Huganay cho người theo dõi ta. Mà chiếc Rolls rất dễ nhận thấy. Chúng ta đã biết được điều này qua kinh nghiệm của chính mình. Nên mình có kế hoạch này.

Qua vài lời, Hannibal trình bày mưu mẹo của mình. Bob phản đối, nhưng vô ích; cuối cùng, Bob đành phải chịu thua và thừa nhận những lý lẽ của Hannibal.

Vài phút sau, chiếc Rolls dừng lại trước cửa Thiên Đường Đồ Cổ, và ba cậu leo lên xe, mà không cần một chút thận trọng nào.

Fitch lại cầm tay lái. Ông ta nhe hàm răng vàng ra cười với ba thám tử.

- Sao? Ông hỏi. Lại đi săn két nữa hả?

- Phải - Hannibal sẵng giọng đáp. Có một con két bị tình nghi muốn ám sát tổng thống Hoa Kỳ. Chú làm ơn chạy vòng tòa nhà của Thiên Đường Đồ Cổ qua hướng kia. Khi đến bên kia, chú hãy chạy thật chậm, nhưng không dừng lại.

Tài xế tỏ ra khó chịu nhưng vẫn tuân lệnh.

Khi chiếc Rolls đến phía sau Thiên Đường Đồ Cổ. Peter và Hannibal nhảy ra ngoài.

- Chờ bọn mình ở Bộ tham mưu nhé! Hannibal nói to với Bob.

Rồi hai cậu trở vào Thiên Đường Đồ Cổ qua Con chó Ky trên cánh cửa màu đỏ trước khi có ai kịp phát hiện rằng hai cậu đã ra khỏi xe.

- Rồi sao nữa hả cậu Bob? Fitch hỏi bằng một giọng mỉa mai, bây giờ đi tìm két ở đâu?

- Ta chỉ đi dạo trên vách đá khoảng nửa tiếng, rồi sau đó về nhà qua ngả các ngọn đồi - Bob trả lời, cố gắng không để lộ sự thất vọng.

Nhưng thật ra Bob vô cùng thất vọng. Tất nhiên là phải thất vọng rồi! Bởi vì Bob chỉ có nhiệm vụ đánh lạc hướng. Còn Hannibal và Peter mới thật sự tiến hành điều tra.

## 18. Đá Và Xương

CHIẾC XE TẢI NHỎ của Thiên Đường Đồ Cổ đang trên con đường đi Merita. Anh Konrad lái xe; Peter và Hannibal ngồi bên cạnh anh.

Ông Jones đã cho phép Hannibal dùng xe tối hôm đó. Cho nên, ngay sau khi vào trong kho hàng, hai cậu đã nhảy lên xe tải, và chiếc xe đã ra khỏi ga-ra, như để đi công chuyện bình thường.

Suốt mười lăm kilômét, Peter và Hannibal ngồi chồm hổm dưới sàn xe. Khi biết chắc là không có ai theo dõi, hai thám tử mới ngồi lên ghế.

Khoảng hai mươi phút sau Konrad thông báo:

- Đến Merita rồi. Thành phố có vẻ không lớn lắm...

Đúng là thành phố không lớn. Khi đã qua khỏi trung tâm, đến đường Baker, chỉ có vài ngôi nhà.

Một bức tường đá được xây dọc theo con đường. Phía sau có hàng trăm chữ thập và tượng đài. Đây là nghĩa trang Merita.

Peter dùng ngón tay chỉ. Bức tường có cái cổng. Trên cổng có bảng đề số 222.

- Dừng lại đây không? Peter đề nghị.

Nhưng Hannibal lắc đầu.

- Anh làm ơn quẹo sang phải ở ngõ sắp đến, anh Konrad à. - Hannibal yêu cầu.

- Được, - Konrad đồng ý.

Nghĩa trang rộng lớn và có vẻ rất cổ xưa. Ở góc có di tích của một nhà thờ đổ nát.

Konrad quẹo sang phải và chiếc xe tải chạy thêm vài trăm nét nữa. Sau khi vượt qua khỏi nghĩa trang, xe đến một khúc đường có hàng cây bạch đàn. Cành cây thòng xuống dưới đất và tỏa ra một mùi nhựa thơm.

- Anh Konrad ơi, anh đậu xe dưới cây được không? Hannibal hỏi.

Konrad làm theo lời dặn, rồi hai thám tử nhảy xuống xe.

- Chắc là bọn em đi khá lâu, - Hannibal nói. Anh chờ bọn em nhé.

- Anh sẽ chờ - tài xế trả lời. Anh có thời gian mà.

Anh Konrad bật đài trên xe lên và mở tờ báo ra.

- Bây giờ sao hả Babal? Peter hỏi.

Thám tử trưởng băng qua đồng về hướng bức tường đổ nát dọc theo nghĩa trang ở phía bên này.

- Mình không muốn người ta thấy mình vào nghĩa trang - Hannibal giải thích. Ta không nên khêu gợi sự chú ý của những kẻ tò mò.

Bức tường không dễ trèo qua. Hai thám tử đi theo một lối đi ngoằn ngoèo giữa những tượng đài rạn nứt và đổ nát.

- Cậu định hướng tốt hơn - Hannibal nói, cậu hãy để ý kỹ những chỗ ta đi qua, sao cho ta có thể tìm lại đường về, nếu có ở đến đêm. Mình quên không mang đèn phin theo.

- Đến đêm à? Peter kêu lên. Không được, bọn mình không thể ở đến đêm được đâu. Cậu nhìn xem sương mù từ biển đang bay đến kìa.

Hannibal nhìn sang hướng tây. Phía bên kia là Thái Bình Dương, và từ hướng đó có những khối sương mù bay đến. Ở nam Califomia, sương mù từ đại dương thường xuyên xâm chiếm vùng ven biển và làm giảm tầm nhìn xa xuống gần bằng không.

Thám tử trưởng nhăn mày.

- Mình không nghĩ đến sương mù - Hannibal nói. Còn tệ hơn cả bóng tối. Hy vọng ta sẽ sớm giải được phần cuối của bức thông điệp. Dù sao, ta cũng đến được cửa số 222.

- Bây giờ bọn mình làm gì? Peter căng thẳng hỏi.

- Câu bốn nói: "Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây". Do cánh cửa này hướng về phía bắc...

- Cậu kết luận sao?

Hannibal ra đứng ngay chính giữa chỗ giao nhau của các lối đi.

- Một bước thì không chính xác lắm. Có thể khi dùng "một trăm bước" ý John Silver nói một trăm mét? Ta sẽ đi một trăm mét về hướng này. Chân cậu dài hơn mình. Cậu hãy cố gắng thực hiện những bước dài một mét.

Bước thật rộng mỗi bước. Peter đi về hướng tây, theo một lối đi song song và cách bức tường nghĩa trang khoảng mười hai mét.

- Xong, một trăm rồi đó - Peter thông báo. Rồi sao nữa?

- Ta đến câu năm: "Anh đã biết các phương pháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à. Ba bảy dẫn đến mười ba".

- Cho đến đây, thì mình công nhận là dễ. Nhưng cái này thì có nghĩa gì chứ. Peter nói.

Hannibal nhìn xung quanh cố gắng vừa quan sát vừa suy đoán. Đột nhiên một ý nghĩ nảy ra trong đầu cậu.

- Peter à, cậu có chắc là cậu bước những bước một mét không?

- Mình nghĩ là chắc.

- Ta cứ đo thử. Phải kiểm tra cho chắc. Cậu hãy thực hiện hai bước và đánh đấu dưới đất chỗ xuất phát và chỗ đến.

Peter làm theo. Hannibal rút ra khỏi túi một quyển số có kẻ ô centimét và đo những bước đi của Peter.

- Cứ mỗi lần cậu lại bước thiếu mười centimét. Hannibal lưu ý. Cậu hãy làm thêm mười bước nữa đi.

Peter đo thêm mười bước về hướng tây. Từ điểm hai thám tử mới đến nhìn thấy đầu bên kia của nghĩa trang. Những tượng đài, những tấm bia dựng lên từ khắp mọi phía. Nhưng phải đếm bảy từ chỗ nào đây?

Đột nhiên Hannibal nghẹn ngào kêu lên một tiếng.

- Nhìn kìa!

Hannibal dùng tay chỉ vào ba tấm bia mộ dựng sát cạnh nhau. Một mang tên Joseph Seven, bia kia mang tên Dorothée Seven, còn bia thứ ba là Thomas Seven, tất cả chết năm 1888 do bị sốt vàng da.

- Seven! Peter la lên. Seven là tên của một gia đình chứ không phải con số bảy!

- Ba Seven - Hannibal nói. Nhưng làm sao ba bảy lại có thể dẫn đến mười ba nhỉ?

- Ta hãy đi theo dãy bia mộ - Peter đề nghị. Sương mù sắp lên rồi đó. Phải làm nhanh lên thôi.

Thật vậy, những cuộn sương mù trắng đang xuất hiện giữa các tượng đài. Tầm nhìn xa đang giảm xuống rõ rệt...

Peter ngồi chồm hổm xuống cạnh ba tấm bia mộ của gia đình Se ven và dùng bờ trên của bia làm lằn ngắm. Cách đó hai mươi thước, Peter nhìn thấy một tấm bia khác cao và hẹp.

- Babal ơi, bọn mình hãy lại đó xem trên đó có viết gì.

Peter và Hannibal, thận trọng để không giẫm lên mấy nấm mồ, chạy lại gần tấm bia kia. Khi đi vòng qua, hai thám tử đọc thấy dòng chữ ghi trên bia như sau:

Nơi đây an nghỉ

XIII

Lữ khách vô danh

Bị dân da đỏ giết chết

Ngày XVII tháng Sáu

Năm MDCCCLXXVI

- Mười ba! Peter thở hổn hển. Đúng là ba seven đã dẫn bọn mình đến con số mười ba. Nhanh lên Babal ơi, câu tiếp theo nói sao?

- Câu sáu nói: "Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa".

- Khối đá nào? Peter hỏi. Khắp nơi đều có đá.

- Bức thông điệp nói rõ là "phía sau đống xương". Cho nên không phải là đá ngôi mộ - Hannibal trả lời. Sương mù càng lúc càng dày đặc lên... Cậu hãy nhìn đằng kia, ngay chân tường. Có đống đá, chỗ bức tường bị sụp đổ và chưa sửa lại. Đó là những khối đá nằm phía sau các tấm mộ, tức là phía sau đống xương. Ta hãy đến đó xem...

Peter chạy về chỗ đống đá, ngay chân tường. Cậu bắt đầu vội vàng cào đá sang một bên.

Hannibal cũng bắt tay vào việc. Hai cậu lấy những khối đá nằm phía trên vứt ra xa. Khi cả hai đã lấy ra được một phần đá khá nhiều thì một tiếng nói quen thuộc, có pha giọng nước ngoài, vang lên bên tai:

- Hai câu bé yêu lao động! Thật là một cảnh tượng lạ lùng!

Hai cậu quay lại.

Hiện ra từ đám sương mù, ông Huganay, cùng hai tên đồng lõa, tài xế Adams và vệ sĩ Lester, đang tiến về phía hai thám tử trẻ.

- Tuy nhiên - tên trộm cao cấp vừa mỉm cười vừa nói, tôi buộc phải làm gián đoạn công việc đáng khen này. Các bạn ơi, bắt lấy chúng.

Không do dự, Hannibal và Peter nhảy sang một bên, vì cả hai cùng quyết định chạy trốn.

Nhưng rất tiếc, hai cậu không có thời gian phối hợp động tác, nên cả hai đâm đầu vào nhau té nhào xuống đất. Adams hết sức dễ dàng nắm lấy cổ tay của mỗi thám tử bẻ ra sau lưng buộc hai cậu phải ngồi dậy.

- Tốt lắm - tên trộm nói. Adams, anh giữ chúng cho chắc. Còn anh, Lester à, anh hãy tìm Cô gái chăn cừu dưới mấy khối đá này. Khi nào anh tìm thấy cô ta, thì cuộc phiêu lưu của ta sẽ kết thúc và hai anh sẽ nhận được những gì tôi đã hứa.

Tên Lester to lớn tấn công vào đống đá. Dưới bàn tay khuân vác của hắn, mấy khối đá trong y như những viên sỏi nhỏ.

Gần như muốn khóc vì tức giận và thất vọng, Peter và Hannibal chỉ có thể bất lực chứng kiến mọi hy vọng của mình tiêu tan.

## 19. Chạy Trốn Trong Sương Mù

SƯƠNG MÙ, ẩm và lạnh, đang ập xuống. Lester tiếp tục vứt mấy khối đá xung quanh hắn, y như một con chó đang tìm khúc xương. Ngoài những khối đá, hắn lần lượt bươi ra được sỏi, một cái ống cũ bị rỉ, một khúc cây. Những vật này va vào Adams, khiến hắn chửi rủa ầm ĩ:

- Đồ thô lỗ, phải cẩn thận chứ! Huganay quát.

Peter và Hannibal, vẫn bị Adams giữ chặt, cũng đang nhìn mà không làm gì được. Hai thám tử cay đắng nghĩ đến những kế hoạch sắp thành công của mình đã bị bọn trộm làm tiêu tan.

- Tất nhiên là tôi đã giải được phần đầu bức thông điệp của Silver, Huganay nói. Nhưng tôi không nhận dạng được nghĩa trang. Do gấp gáp, nên tôi gọi điện thoại đến phòng du lịch, và họ đã chỉ dẫn cho tôi một nghĩa trang có địa chỉ là 222 đường Baker. Tôi vội vàng chạy đến. Thật là đúng lúc.

- Lester ơi, anh hãy thử phía bên kia xem sao - Huganay nói. Silver bị bệnh mà, ông ấy không thể nào đào sâu như thế đâu.

Lester tuân lệnh. Ngay sau đó, hắn đắc thắng kêu lên và kéo về mình một cái hộp nằm dưới một khối đá to đưa cho Huganay.

- Hộp của ông đây, thưa ông chủ.

- A! Huganay chỉ nói vậy.

Hắn cầm lấy cái hộp kim loại dài và dẹp. Trên nắp có ổ khóa.

- Đúng kích thước - tên trộm bình luận. Giỏi lắm Lester à!

- Đó là cái hộp mà ông Silver giữ dưới gầm giường, - Hanmbal buồn bã thì thầm vào tai Peter.

Trong khi đó, Huganay lấy một cái kềm thật to cắt đứt cái thanh giữ kín nắp hộp.

Khóa rớt xuống đất.

- Chỉ nhìn một chút thôi - Huganay nói nhỏ. Không thể nào phơi tác phẩm trong sương mù như thế này...

Hắn mở hộp ra và kêu lên một tiếng giận dữ. Lester tiến lại gần để xem cái gì khiến hắn tức tối như vậy. Adams cũng lại gần, kéo theo Peter và Hannibal.

Huganay hổn hển nói:

- Không có gì trong hộp cả. Chỉ có mẩu giấy ghi: "Tiếc quá, anh bạn thân mến à. Anh đã nghiên cứu chỉ dẫn không đúng rồi".

- Đi thôi, Babal ơi! Peter thì thầm khi cảm thấy vòng siết của Adams lỏng đi.

Peter nhảy sang một bên. Do bị tên Adams nắm bằng tay trái, nên Peter thoát được. Còn Hannibal không thoát ra được.

Cú giật mạnh đến nỗi Peter ngã xuống đất. Adams quay sang Peter, vẫn kéo cổ tay Hannibal. Bàn tay Peter chạm phải cái ống rỉ dài, mà Lester đã vứt ra lúc nãy. Peter cầm lấy ống, ngồi dậy, đập một cái mạnh vào vai Adams. Hắn đau đớn la lên và thả Hannibal ra.

Tay vẫn cầm vũ khí, Peter nắm lấy tay Hannibal lôi bạn vào đám sương mù dày đặc nhất, về hướng lùm cây bạch đàn. Trong nháy mắt hai thám tử biến mất khỏi tầm nhìn bọn trộm, bỏ lại đằng sau tiếng la hét nhốn nháo.

- Chỉ cần hai giây là chúng bắt kịp bọn mình, Peter thì thầm. Xe tải phía kia kìa.

- Làm sao cậu biết? Hannibal hỏi, vì đối với cậu mọi phương hướng bị lẫn lộn trong sương mù.

- Mình biết. Peter trả lời ngắn gọn.

Hannibal tin ngay, Peter nổi tiếng là định hướng rất tài. Ngay cả trong đêm tối Peter vẫn biết đi đúng đường, trong khi Hanmbal dễ bị lạc.

- Này, Peter nói. Các cây trồng đều đặn từ đây đến ngả bọn mình đã vào. Cậu hãy nhảy từ cây này sang cây kia.

- Mình sẽ lạc mất - Hannibal buồn rầu nói nhỏ.

- Mình rất muốn đi cùng cậu, nhưng mình phải đánh lạc hướng mấy tên kia. Cậu cứ việc chạy từ cây này sang cây tiếp theo. Mỗi lần cậu sẽ nhìn thấy dấu chấm hỏi gạch dưới mũi tên, và cậu sẽ biết phải đi theo hướng nào. Trước tiên cậu đi ngả này đi.

Peter đẩy vai Hannibal, đồng thời nhảy sang hướng ngược lại. Sau đó cậu la lớn lên cho bọn cướp nghe:

- Babal ơi, theo mình! Hướng này này...

Giọng nói của ba tên đuổi theo đang tiến lại gần Hannibal giờ lại xa dần đi. Thám tử trưởng, đầu gối bị trầy xước, chạy tiếp đến chỗ một lùm cây.

Ở đó ánh sáng mờ nhạt đến nỗi tưởng như đang ở dưới nước. Cách hai mét, chỉ thấy từng cuộn sương mù màu xám đang dịch chuyển.

Hannibal dò xét những thân cây xung quanh. Trên một cây cậu nhìn thấy dấu chấm hỏi bằng phấn xanh dương có mũi tên chỉ đi hướng trái.

Cuối cùng, thám tử trưởng ra được tới bức tường phía ngoài. Một hình dáng mờ ảo đang cúi xuống từ trên cao bờ tường. Hình bóng này chắc chắn là của người sống và Hannibal hoảng sợ lùi ra sau.

- Mình là Peter đây mà! Peter thì thầm. Cậu đưa tay đây và leo lên.

Hết sức nhún nhường - và phải thừa nhận rằng sự khiêm tốn không phải là tính trội nhất của Hannibal. Thám tử trưởng để cho thám tử phó giúp mình trèo qua tường và vượt qua sương mù đến chiếc xe tải.

- Sao? Konrad hỏi.

Hai thám tử leo lên xe và thậm chí không còn sức để trả lời.

- Đi về... Hannibal nói nhỏ ngắn gọn.

Konrad mỉm cười.

- Nhất trí thôi Babal à ! ...

Konrad thận trọng chạy về hướng đông. Sau đó anh quẹo sang hướng bắc để về Rocky.

## 20. Râu Đen Nói Lời Cuối Cùng

HAI THÁM TỬ TRẺ im lặng một hồi lâu. Cuối cùng Hannibal nói:

- Ít nhất, sương mù cũng sẽ ngăn cản không cho Huganay theo ta được.

- Sao hắn lại theo ta? Peter hỏi. Bọn mình đâu có bức tranh.

- Có thể hắn tưởng bọn mình có - Hannibal vừa trả lời vừa véo môi. Sao hắn chỉ tìm thấy trong cái hộp mỗi mẩu giấy của John Silver, lạ quá.

- Mà giả sử tên Huganay kia có đuổi kịp mình, hắn sẽ được đón tiếp đúng cách đấy - Peter lưu ý- Trước hết, bọn mình có anh Konrad. Thứ hai, mình vẫn còn cái chùy đây.

Peter kiêu hãnh huơ khúc ống rỉ sét mà cậu đã sử dụng tài tình ở nghĩa trang.

- Mình sẽ vui lòng sử dụng nó lần thứ hai. Mà tên Adams chắc không quên cú đánh của mình đâu.

- Cậu đã hành động dũng cảm và đúng lúc - Hannibal nói. Mình biết là cậu sẽ như thế.

Peter không trả lời nhưng cảm thấy mình đang đỏ mặt vì vui sướng. Hiếm khi Hannibal ban phát những lời khen như thế cho hai người bạn của mình lắm.

Còn thám tử trưởng thì đã nghĩ sang chuyện khác rồi.

- Chúng ta đã giải được bức thông điệp. Sự hiện diện của cái hộp chứng minh cho việc này. Tuy nhiên không có bức tranh trong hộp.

- Bức thông điệp còn nói: "Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế", Peter lưu ý. Điều này có nghĩa là ông Silver vẫn còn đùa giỡn với ông Claudius.

- Có thể, Hanmbal công nhận.

Suốt dọc đường, Hannibal suy ngẫm, và Peter không làm gì để ngăn cản dòng suy nghĩ của sếp.

Sau khi vượt qua một đám sương mù nữa, xe tải đến Thiên Đường Đồ Cổ bình an.

- Ta hãy vào Bộ tham mưu - Hannibal đề nghị trong khi anh Konrad lái xe vào ga-ra. Ta phải thông tin cho Bob.

Vì không có ai theo dõi, nên hai thám tử đi theo lối đi mang tên Dễ dàng số 3.

Dễ dàng 3 là một cánh cửa cũ kỹ bằng gỗ sồi, dường như chỉ tựa vào một đống đồ đạc linh tinh. Nhưng nếu lấy một chìa khóa bị rỉ trong cái hộp bên cạnh để mở cánh cửa ra, thì ta bước vào một cái nồi hơi cũ, và từ đó, đi vào Bộ tham mưu được.

Bob Andy, hết sức căng thẳng, đang cố gắng đọc sách trong khi chờ hai bạn về.

- Sao, có tìm thấy không? Bob kêu lên.

Trước khi nghe, Bob đã biết câu trả lời rồi.

- Tên Huganay đã đuổi kịp bọn mình, Hannibal vừa nói vừa ngồi sụp xuống ghế.

- Nhưng hắn cũng không tìm thấy bức tranh, Peter nói thêm và ngồi xuống ghế. Hắn có tìm ra cái hộp. Nhưng trong cái hộp chỉ có một mẩu giấy nói với hắn rằng hắn không thông minh như hắn tưởng đâu.

- Lạ quá! Bob nói. Vậy là ông Silver giả vờ giấu bức tranh ở một chỗ, đồng thời lại giấu ở một chỗ khác sao?

- Không, Hannibal buồn bã nhận xét, mình không nghĩ thế. Nội dung tờ giấy trong cái hộp như sau: "Tiếc quá, anh bạn thân mến à. Anh đã nghiên cứu chỉ dẫn không kỹ rồi". Điều này có nghĩa là có một chỉ dẫn mà cả tên Huganay lẫn chúng ta đã không phát hiện.

- Thì... Bob bắt đầu nói.

Đúng lúc đó điện thoại reng.

Ba cậu ngạc nhiên nhìn nhau. Họ có chờ đợi cú điện thoại nào đâu.

Hannibal nhấc máy và gắn ống nghe gần micro để cho Bob và Peter có thể cùng theo dõi cuộc đàm thoại.

- Alô - Hannibal nói. Ba Thám Tử Trẻ nghe. Hannibal Jones ở đầu dây đây.

- Xin chào anh bạn trẻ, một giọng nói mỉa mai, có pha giọng Pháp không thể giấu được, nói nhỏ.

- Tôi được vinh dự nói chuyện với ai vậy? Hannibal hỏi.

Hannibal đã nhận ra ngay giọng của ông Huganay, nhưng cậu muốn có thời gian hoàn hồn để có thể bình tĩnh đáp lại những lời đe dọa mà chắc chắn tên trộm sẽ đưa ra.

- Cậu đang nói chuyện với người mà cậu vừa mới gặp cách đây không đầy hai tiếng, tại một địa điểm rất nên thơ, về phía Merita - ông Huganay trả lời, tôi gọi cậu chỉ để báo rằng tôi vừa mới nhận ra tôi đã sai lầm ở điểm nào. Tôi xin có lời khen các cậu đã không phạm sai lầm như thế. Tôi là người quân tử, tôi biết thua, tôi bỏ cuộc. Tôi gọi cho cậu từ sân bay. Vài phút nữa, tôi sẽ bay đi nước ngoài. Tôi muốn tỏ lòng khâm phục đối với các cậu: các cậu đã thắng tôi trong một trận mà các cậu bắt đầu ở thế thua. Các cậu hãy nhắn lại với anh bạn Claude thân mến rằng tôi chúc anh ấy kiếm được nhiều tiền với bức tranh kia.

- Ông tử tế quá - Hannibal nói, tuy không hiểu ông ta muốn nói gì.

- Ít ai có dịp khoe là khôn hơn tôi. Các cậu thì nói được rồi đó. Nếu có ngày các cậu qua châu Âu, thì hãy báo cho tôi biết: tôi sẽ tìm tho các cậu một vụ bí ẩn châu Âu hay hay để mà giải. Ngoài ra, tôi không hề giận các cậu. Tạm biệt, và không giận nhau nhé. Nhất trí chứ?

- Ơ ơ!... Dạ nhất trí. Hannibal nói.

- Còn một điều nữa. Mấy con két đang ở Santa Monica, 8958, đại lộ Đại Dương, trong cái ga-ra. Các cậu có thể đến đó lấy. Tôi rất tiếc là không có thời gian trả lại cho chủ của chúng. Nhờ các cậu làm giúp việc này. Cám ơn trước nhé.

Huganay gác máy.

Hannibal cũng gác máy xuống. Ba thám tử nhìn nhau . . .

Rồi sau một hồi:

- Bob ơi, cậu có địa chỉ chứ? Hannibal hỏi.

- Ghi rồi - lưu trữ viên đáp. Vậy là bọn mình sẽ trả lại được con Shakespeare và Patapon cho chủ của chúng. Nhưng phần còn lại ông ấy nói có nghĩa thế nào nhỉ? Bọn mình mà đánh bại ông ấy sao?

- Có thể là ông ấy nói quá đáng - Peter bình luận. Mình chỉ đánh bại có mình tên Adams thôi. Mà mình chỉ đánh có một cú duy nhất! Ê Babal, sao cậu lại nhìn mình thế kia?

Hannibal, hơi thở hơi bị ngắn, hỏi:

- Câu sáu nói sao?

- Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương, dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa. - Bob trả lời.

- Mà tên Lester thô bạo đã tìm ra cái hộp của ông Silver chính phía sau đống xương và dưới mấy khối đá - Peter lưu ý.

- Đúng. Hannibal nói. Nhưng hộp lại đóng kín bằng ổ khóa. Đó đâu có đúng là cái mà ông Silver gọi "một cái hộp không khóa".

- Phải - Peter kêu. Chắc là phải có cái khác. Mà không, không thể được. Nếu có Lester đã tìm ra rồi.

- Lỡ hình dạng không giống cái hộp thì sao? Hannibal bắt bẻ. Bob ơi, cậu hãy nhắc lại giùm mình câu số bảy.

- Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế, - Peter đọc thuộc lòng. Bọn mình đã nghe chính con Scarface nói.

- Còn nữa: Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì, - Bob nói thêm. Dù sao, đó cũng là theo phiên bản của Râu Đen. Còn "cái rỉ" tất nhiên là rỉ tai một thông tin nào đó, nhưng có vẻ là một thông tin giả quá.

- Có thể - Hannibal trả lời, nhưng không chắc. Có thể sự khó hiểu ở đây là cố tình, và nếu đúng vậy thì chỉ cần nghiên cứu chỉ dẫn thật kỹ. Peter à, cậu gọi cái vật mà cậu vừa mới đặt trước mặt trên bàn là gì?

Peter nhìn vật đó.

Bob cũng nhìn vật đó.

- Đó là một khúc ống cũ bị... rỉ - Peter nói.

- Do đâu mà cậu có nó?

- Mình lượm được nó dưới đất, ở nghĩa trang và mình đã dùng nó để đập vào tên Adams.

- Tại sao nó lại nằm dưới đất? Có phải do tên Lester tìm thấy trong đống đá và vứt nó ra không?

- Đúng - Peter nghẹn ngào nói.

- Cậu có để ý rằng cái ống rỉ này được bịt kín ở hai đầu để tránh không cho hơi ẩm vào không? Hannibal hỏi.

- Gần như đấy có thể gọi là một cái hộp... Bob rụt rè gợi ý.

- Không có khóa - Peter nói thêm.

- Một cái hộp không có khóa - Hannibal nói. Một cái hộp kín để tránh ẩm, bụi, côn trùng. Một cái hộp có thể kín cả thế kỷ nếu cần. Một cái hộp lý tưởng để cất một vật quý. Và chúng ta đã mang theo về nhà!

Peter đang cố gỡ hai cái nút đậy kín hai đầu ống.

- Chắc quá có lẽ phải lấy kềm...

Peter đi sang căn phòng bên cạnh và trở về cùng cái kềm.

- Cậu mở ra đi - Hannibal ra lệnh. Chính cậu tìm ra nó mà.

Ba thám tử nín thở.

Peter kẹp lấy cái nút thứ nhất. Sau khi vặn vẹo vài cái, nút rời ra, nút thứ nhì cũng vậy.

Peter thò ngón tay vào trong ống. Bên trong ống có phủ một lớp nhựa đặc biệt ngăn cách không để sắt rỉ chạm vào phần chứa bên trong. Một cuộn vải xuất hiện và từ từ rơi xuống bàn.

- Vải... Hannibal nói nhỏ. Có thể cuộn lại mà không bị hư. Peter ơi, cậu mở cuộn vải ra đi.

Peter tháo nhẹ nhàng rồi trải dài ra. Ba thám tử mở căng mắt ra nhìn.

Bức tranh khoảng năm mươi centimét nhân ba mươi. Dù có mù tịt về mặt nghệ thuật, ba thám tử cũng không thể nào lầm được: bức tranh vẽ hình một cô gái chăn cừu xinh đẹp tay ẵm một con cừu con có một chân bị thương, đúng là của một họa sĩ bậc thầy. Màu sắc rực rỡ không hề bị phai.

Bức tranh bị mất được tìm thấy trở lại.

- Một mảnh cầu vồng, Hannibal nói. Hèn gì John Silver nói về bức tranh như thế.

Khi nghe hai từ "John Silver" và "bức tranh", con yểng đang ngủ gật đột nhiên tỉnh táo lại. Nó vỗ cánh hai lần, rồi nói:

"Nghệ thuật, đúng là nghệ thuật! Mình đã bảo là nghệ thuật mà!"

Sau đó, nó rúc đầu xuống cánh, rồi ngủ luôn.

Nhưng ba thám tử rùng mình từ đầu đến chân; ba cậu có cảm giác là chính giọng nói của ông John Silver quá cố vừa mới vang lên.

## 21. Cuộc Hẹn Với Alfred Hitchcock

ALFRED HITCHCOCK, nhà đạo diễn lừng danh, đang chễm chệ trên chiếc ghế bành sau bàn làm việc, khi ba thám tử được mời vào văn phòng của ông.

- Mời ngồi, ông Hitchcock nói. Tôi tiếp các cậu ngay đây.

Ba thám tử ngồi xuống. Sau một hồi, Alfred Hitchcock đẩy những tờ báo ông đang xem ra và dò xét nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Sao! Ông nói. Tôi nhờ các cậu tìm lại giúp một con két bị lạc, các cậu lại tìm ra một tác phẩm thời kỳ Phục hưng! Kết quả: các cậu được đăng hình trên báo! Vậy mà gọi là làm việc à?

- Dạ thưa bác, chỉ được đăng trên báo địa phương thôi ạ. - Hannibal kính cẩn bắt bẻ. Mấy tờ báo lớn ở Los Angeles chỉ nói đến một bức tranh "được phát hiện trong một đống đá tại nghĩa trang Merita bởi vài cậu thiếu niên".

- Thậm chí không có nêu tên nhóm của tụi cháu nữa! Peter than phiền.

- Có thể, ông Hitchcock thừa nhận. Nhưng trái lại, tờ Thông tin Rocky nói rất nhiều về các cậu.

Nhà đạo diễn vĩ đại huơ tờ báo có nhiều hình ảnh minh họa.

- Đây là Hannibal Jones cùng chiếc Rolls nổi tiếng. Còn đây là cả ba cậu cùng với bức tranh mà các cậu đã phát hiện. Còn đây là tựa đề cho một bài năm cột: Ba thiếu niên thành phố tìm ra một tác phẩm bị đánh mất. Không biết các cậu còn muốn gì hơn nữa để quảng cáo cho mình.

- Dạ đúng, thưa bác - Hannibal công nhận. Sau bài báo này, người ta đã đề nghị với chúng cháu rất nhiều vụ điều tra. Bob ơi, chương trình nghị sự ta có gì?

Bob Andy rút quyển sổ ra.

- Một chú mèo Thái bị mất tích; một pho tượng Hy Lạp thần Pan bị đánh cắp trong công viên ở Hollywood; một chiếc thuyền ma, khi thời tiết sương mù, thỉnh thoảng lại xuất hiện đối diện một ngôi nhà nào đó ở bãi biển Malibu; số của ba ngôi nhà ở Rocky cứ liên tục thay đổi vì một lý do bí ẩn nào đó. Cho đến nay chỉ có thế thôi!

Ông Hitchcock lắc đầu.

- Mấy bí ẩn này có vẻ đơn giản - ông nói. Nhưng tôi đã thấy chóng mặt khi nghĩ đến tất cả những gì các cậu sắp làm. Tuy nhiên tôi muốn các cậu nói rõ hơn một số chi tiết mà báo đã quên đi. Các cậu bắt đầu bằng việc tìm kiếm cơn két của ông Malcom Frentriss. Mà báo chí không hề nói đến két.

- Ông Claudius yêu cầu phải như thế, Hannibal trả lời, ông ấy sợ chuyện về những con két nghe khó tin quá. Thật ra chuyện đã xảy ra như thế này.

Thế là thám tử trưởng tóm tắt lại cuộc điều tra mà nhóm, trẻ trung nhưng xuất sắc của cậu, vừa mới tiến hành. Hannibal kết thúc bằng cách thừa nhận, tuy miễn cưỡng, rằng sự may mắn đã giúp cậu rất nhiều

- May mắn giúp ta khi ta giúp sự may mắn. - ông Hitchcock bình luận. Rốt cuộc các cậu đã trả lại con Shakespeare cho anh bạn Frentriss của tôi và con Patapon cho cô Waggoner phải không?

- Dạ đúng. Chú Frentriss và cô Waggoner rất vui tìm lại được hai con vật yêu thích. Ông Claudius đến xin lỗi và cả hai đều thứ lỗi cho ông.

- Nói cách khác, thì các cậu đã thực hiện xong phần hợp đồng của mình. Đến phiên tôi làm phần tôi: tôi sẽ giới thiệu bản tường thuật cuộc phiêu lưu của các cậu - ông Hitchcock nói. Ngoài ra, tôi đồng ý sẽ giới thiệu những cuộc phiêu lưu sắp tới... nếu tôi thấy đáng!

- Cám ơn bác! Ba Thám Tử Trẻ đồng thanh kêu lên.

Hannibal đứng dậy.

- Bây giờ - cậu nói, chúng cháu xin phép về ạ. Cuộc phiêu lưu sắp tới đang chờ chúng cháu.

Ba cậu cùng chào, rồi lần lượt bước ra khỏi văn phòng.

- Hừm! ông Alfred Hitchcock nói nhỏ sau một hồi trầm ngâm. Đáng lẽ mình nói một tiếng với ba cậu thám tử trẻ về cái xác ướp Ai Cập của ông bạn già giáo sư Yarborough. Cái xác ướp cứ nói chuyện thì thầm với ông ấy khi chỉ có một mình ông ấy... chắc là phải gọi điện cho ba cậu thôi...

## 22. Cuộc Hẹn Với Alfred Hitchcock (2)

VÌ HANNIBAL, Peter và Bob hiện đang rất bận, nên tôi sẽ thay ba cậu ấy nói chi hết hơn về một số điểm chưa rõ, liên quan đến vụ bí ẩn Con két cà lăm.

Ông Claudius ra sao? Ông ấy đã bình phục sau cơn đau, và trở về Anh quốc cùng với bức tranh đã tìm ra, sau khi trả cho Ba Thám Tử Trẻ một ngàn đôla tiền thưởng như đã hứa.

Một ngàn đôla ấy được sử dụng thế nào? Ba thám tử đã trao lại cho bạn Carlos và bác Ramos, hai người đã chăm sóc cho ông Silver khi bệnh.

Thế còn bác Ramos? Bác đã trở về Mêhicô, nơi bác nghỉ ngơi thêm cho khỏe hẳn.

Còn cậu bé Carlos thì được ba thám tử giới thiệu với chú Warrington. Chú Warrington khâm phục mềm say mê về ô tô của cậu bé và đã giới thiệu cậu bé cho giám đốc hãng thuê xe. Ông giám đốc thuê Carlos làm nhân viên rửa xe. Trong thời gian rảnh rỗi, Carlos học cơ khí. Bây giờ cậu bé hoàn toàn hạnh phúc. Phải nói thêm rằng Carlos ở nhà gia đình Jones và trả tiền trọ bằng cách mỗi tuần làm việc một ngày ở Thiên Đường Đồ Cổ.

Ông Huganay, tên trộm quốc tế, vẫn cao chạy xa bay, nhưng cảnh sát nhiều quốc gia hy vọng sớm tóm được hắn.

Còn tôi, thì như các bạn đã biết, tôi vẫn làm phim và phim của tôi vẫn rất thành công. Chỉ có một điều thay đổi: đánh giá của tôi về Ba Thám Tử Trẻ.

Lúc đầu: tôi rất dè chừng Ba Thám Tử Trẻ. Còn bây giờ thì thú thật, tôi ngày càng tin tưởng hơn vào khả năng của ba cậu ấy.

Thậm chí tôi còn nghĩ đến việc giới thiệu một cuộc phiêu lưu mới cho ba cậu này...

Alfred Hitchcock

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/vu-bi-an-con-ket-ca-lam*